

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

DƯƠNG HỒNG NHUNG

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 - 2
TỈNH NAM ĐỊNH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 3 (2015 - 2017)**

Hà Nội, 2017

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

DƯƠNG HỒNG NHUNG

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 - 2
TỈNH NAM ĐỊNH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý văn hóa

Mã số: 60310642

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS Đinh Gia Lê

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “**Quản lý hoạt động nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định**” là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Đề tài này người viết chưa công bố ở bất kỳ đâu và không trùng lặp với bất cứ đề tài nào đã được công bố. Một số thông tin liên quan, số liệu và trích dẫn đều được ghi rõ tại phần tài liệu tham khảo và phụ lục trong luận văn.

Tôi xin chịu trách nhiệm với lời cam đoan này.

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

Tác giả luận văn

Dương Hồng Nhung

DANH MỤC NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

BCH	Ban Chấp hành
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
CLB	Câu lạc bộ
CNVC	Công nhân viên chức
CTQG	Chính trị quốc gia
ĐSVH	Đời sống văn hóa
HDND	Hội đồng nhân dân
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
GS	Giáo sư
KHKT	Khoa học kỹ thuật
LSVH	Lịch sử, văn hóa
PGS	Phó giáo sư
TDTT	Thể dục thể thao
TNCS	Thanh niên cộng sản
Tp	Thành phố
tr.	Trang
TS	Tiến sĩ
UBND	Ủy ban Nhân dân
UNESCO	(Tên tiếng Anh: United Nations Educational Scientific and Cultural Organization. Tên tiếng Việt: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc).
VHTT	Văn hóa thông tin
VHTT & DL	Văn hóa, Thể thao và Du lịch

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ VÀ	
TỔNG QUẢN NHÀ VĂN HÓA 3 - 2 TỈNH NAM ĐỊNH.....	8
1.1. Những khái niệm cơ bản	8
1.1.1. Quản lý và quản lý văn hóa.....	8
1.1.2. Thiết chế và thiết chế văn hóa	11
1.1.3. Nhà văn hóa.....	12
1.2. Hoạt động của Nhà văn hóa trong đời sống cộng đồng	13
1.2.1. Vai trò công tác quản lý hoạt động văn hóa.....	13
1.2.2. Sự ảnh hưởng của hoạt động Nhà văn hóa trong đời sống cộng đồng .	15
1.3. Các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực Nhà văn hóa.....	15
1.3.1. Quan điểm, mục tiêu của Đảng về thiết chế văn hóa và Nhà văn hóa	15
1.3.2. Văn bản hướng dẫn của Bộ VH TT & DL.....	18
1.4. Khái quát về tỉnh Nam Định và Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.....	19
1.4.1. Tỉnh Nam Định	19
1.4.2. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định	25
Tiểu kết.....	29
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG	
NHÀ VĂN HÓA 3 - 2 TỈNH NAM ĐỊNH	31
2.1. Hệ thống tổ chức quản lý Nhà văn hóa 3 - 2.....	31
2.1.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.....	31
2.1.2. Cơ Sở vật chất và trang thiết bị.....	32
2.2. Thực trạng hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.....	33
2.2.1. Hoạt động văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ	33
2.2.2. Hoạt động tuyên truyền cổ động	40
2.2.3. Hoạt động mở các lớp năng khiếu	43

2.2.4. Một số hoạt động khác	44
2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức và quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định	47
2.3.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức	47
2.3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa.....	48
2.4. Đánh giá về công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2	51
2.4.1. Những thành công và hạn chế	51
2.4.2. Nguyên nhân của một số hạn chế	57
Tiểu kết.....	60
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC	
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 - 2 TỈNH NAM ĐỊNH.....	62
3.1. Nguyên tắc đề xuất các giải pháp trong việc nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động Nhà văn hóa	62
3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ	62
3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính phù hợp, thực tiễn	63
3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất giữa vai trò tích cực tham gia của sinh viên với công tác tổ chức của Nhà văn hóa.....	64
3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa.....	64
3.2. Định hướng về công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định	65
3.1.1. Đổi mới chương trình hành động trong công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2.....	68
3.1.2. Xã hội hóa các hoạt động Nhà văn hóa 3-2	70
3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định	71
3.2.1. Nhóm giải pháp về nhận thức.....	71
3.2.2. Nhóm giải pháp về tổ chức	74

3.2.3. Nhóm giải pháp về hoạt động.....	78
3.3. Khuyến nghị	85
Tiểu kết.....	86
KẾT LUẬN	88
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	90
PHỤ LỤC	92

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Sơ đồ 2.1. Cơ cấu tổ chức của Nhà Văn hóa 3 - 2	32
Biểu đồ 2.2. Độ tuổi tham gia khảo sát	51
Biểu đồ 2.3. Cách bố trí thời gian rảnh rỗi cho những hoạt động trong tháng	52
Biểu đồ 2.4. Mục đích đến tham gia hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2	53
Biểu đồ 2.5. Thái độ đối của người dân với các hoạt động được tổ chức ở Nhà văn hóa 3 - 2	54
Biểu đồ 2.6. Hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 được người dân quan tâm	55
Biểu đồ 2.7. Thời gian tham gia hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2	55

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có những chủ trương, chính sách để xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, trong đó có xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở.

Có thể nói, thiết chế văn hoá cơ sở từ cấp tỉnh tới các thôn, làng, ấp, bản là công cụ trực tiếp và đặc lực của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Những nội dung hoạt động phong phú, thiết thực của hệ thống thiết chế văn hoá đã tạo điều kiện cho sinh hoạt văn hoá cộng đồng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân góp phần xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiến tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Nhiều điển hình về cơ chế xây dựng, quy hoạch thiết chế văn hoá và cách làm sáng tạo trong nhân dân đã góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Tuy vậy, thực tế xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở hiện nay còn nhiều bất cập, chưa phát huy hết được những giá trị và đạt được những mục tiêu đặt ra.

Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định là một thiết chế văn hóa đặc thù, nơi tổ chức các sự kiện, các hoạt động mang ý nghĩa chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Nam Định. Với chức năng nhiệm vụ của mình, trong những năm qua Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã và đang quản lý các hoạt động, trực tiếp giám sát tổ chức các hoạt động nghiệp vụ, phục vụ tốt nhiều hoạt động chính trị của tỉnh, triển khai nhiều hoạt động hợp tác với các ngành, tổ chức cá nhân để biểu diễn văn hóa nghệ thuật, đa dạng hóa các loại hình nghệ thuật làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân với tinh thần cao đẹp hơn, nâng cao được tri thức, giao lưu và học hỏi lẫn nhau, phục vụ đặc lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường như hiện nay, rất nhiều hình thức tổ chức dịch vụ văn hóa giải trí ra

đòi, phát triển cả về quy mô và chất lượng đã dẫn đến việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Nhà văn hóa ngày càng trở nên khó khăn, còn nhiều bất cập và hiệu quả hoạt động chưa cao. Để nâng cao công tác quản lý, tổ chức các hoạt động được hiệu quả hơn, vậy nhiệm vụ cấp thiết đặt ra cho Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định phải nhanh chóng đổi mới phương thức hoạt động để thu hút được quần chúng nhân dân. Ngoài ra, trong xã hội hiện nay, các tệ nạn xã hội đang có chiều hướng gia tăng, để góp phần ngăn chặn những tệ nạn này, Nhà văn hóa không ngừng tuyên truyền các tệ nạn xã hội. Không chỉ dừng ở đó, Nhà văn hóa phải đổi mới phương thức để thu hút được thanh thiếu niên đến với các hoạt động văn hóa lành mạnh, hạn chế được phần nào sự ảnh hưởng của những tệ nạn đó tới nhân dân trong cộng đồng.

Với những lý do khách quan và chủ quan như đã trình bày ở trên, tôi chọn đề tài “**Quản lý hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định**” làm đề tài luận văn tốt nghiệp cao học chuyên ngành Quản lý văn hóa với mục đích tiếp nối những nghiên cứu trước đây, góp phần tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá ở các cấp.

2. Tình hình nghiên cứu

2.1. Một số đề tài, bài viết liên quan đến đối tượng nghiên cứu của đề tài

Năm 1996, luận án tiến sĩ khoa học ngành triết học *Giáo dục lý tưởng thẩm mỹ cho thanh niên thông qua hệ thống thiết chế nhà văn hóa* của tác giả Trần Quốc Bảng [3] bảo vệ thành công tại trường Đại học Sư Phạm Hà Nội, đã đề cập đến mục đích của thiết chế Nhà văn hóa thông qua việc nghiên cứu những hoạt động diễn ra ở đây. Trong phạm vi của đề tài, vấn đề quản lý thiết chế này không được nghiên cứu, đề cập sâu nhưng kết quả nghiên cứu của đề tài về những hoạt động diễn ra ở đây cũng là những gợi mở quan trọng để

giúp tôi có cái nhìn hệ thống về mục đích cũng như những hoạt động diễn ra tại Nhà văn hóa.

Năm 1999, tác giả Bùi Tiến Quý thực hiện đề tài *Vận dụng tổng hợp các phương pháp quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nhà văn hoá* [44]. Đây là luận án tiến sĩ khoa học ngành kinh tế, được bảo vệ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Luận án này đã đề cập đến những vấn đề chung về hoạt động nhà văn hóa. Sự ra đời câu lạc bộ - nhà văn hoá ở Việt Nam. Hoạt động và quản lý nhà văn hoá trong giai đoạn phát triển mới. Các phương pháp quản lý trong hoạt động nhà văn hoá, chất lượng và hiệu quả hoạt động nhà văn hoá. Đây là một công trình nghiên cứu có tính hệ thống về Nhà văn hóa nói chung ở Việt Nam trên phương diện kinh tế. Những kết quả của đề tài này rất cần thiết và là căn cứ tham khảo cho những lập luận của mình.

Năm 2007, bài viết “Xây dựng nhà văn hóa xóm, bản thành công và vương mắc” của tác giả Lưu Huy Chiêm, đăng trên tạp chí Tư tưởng Văn hóa, số 9, tr. 49-50 [14], đã đề cập đến những khó khăn trong việc quản lý, tổ chức hoạt động tại Nhà văn hóa tại cơ sở và bước đầu đưa ra được một số giải pháp.

Trong lĩnh vực quản lý văn hóa, năm 2012, luận văn thạc sĩ với đề tài *Quản lý hoạt động của trung tâm văn hóa thông tin quận Hà Đông, Hà Nội hiện nay*, của tác giả Nghiêm Nam Hùng bảo vệ thành công tại trường Đại học Văn hóa Hà Nội.[29]

Luận văn thạc sĩ của tác giả Bùi Thị Thu Phương bảo vệ thành công tại trường Đại học Sư phạm Nghệ Thuật Trung ương, năm 2016 với đề tài *Quản lý hoạt động văn hóa của trung tâm văn hóa tỉnh Sơn La* [43]. Về cách tiếp cận cơ bản cũng giống như luận văn của Nghiêm Nam Hùng, vẫn là khảo sát,

chỉ ra thực trạng và đề xuất các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động của nhà văn hóa cho phù hợp với bối cảnh mới.

Năm 2016, tác giả Phạm Minh Hằng thực hiện đề tài *Quản lý hoạt động câu lạc bộ trong cung thiếu nhi Hà Nội*, đây là luận văn thạc sĩ quản lý văn hóa được bảo vệ thành công tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương. [24]

Mặc dù đối tượng nghiên cứu về hoạt động quản lý Câu lạc bộ tại một đơn vị chuyên tổ chức các hoạt động cho thiếu nhi nhưng cách tiếp cận và một số bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý ở đây có giá trị tham khảo.

Nhìn chung, cho đến nay tác giả thấy chưa có công trình, luận văn nào thực hiện nghiên cứu về *Quản lý các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định*. Tuy nhiên, những công trình nêu trên, đã tạo cơ sở tảng nền để giúp tác giả hoàn thành luận văn của mình.

2.2. Đóng góp của các nguồn tư liệu về vấn đề nghiên cứu và những vấn đề cần tiếp tục đặt ra

Hoạt động và quản lý hoạt động của thiết chế văn hóa tại cơ sở như Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập đến dưới nhiều góc độ như kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị. Tuy nhiên, đa số công trình nghiên cứu trước đây chủ yếu đề cập đến sự cần thiết cũng như những giải pháp để nâng cao hiệu quả của công tác tổ chức tại thiết chế văn hóa nói chung, nhằm đạt được mục đích tốt đẹp theo đúng chức năng của nó. Một số công trình có đề cập đến công tác tổ chức tại một số thiết chế văn hóa cụ thể nhưng cũng chỉ là những hoạt động đơn lẻ trong một đơn vị, mà chưa có sự phối kết hợp đồng bộ để tạo được hiệu quả tốt nhất có thể.

Do đó, việc nghiên cứu công tác quản lý những hoạt động diễn ra tại một Nhà văn hóa cụ thể (Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định) sẽ giúp có được cái nhìn tổng thể trong một chỉnh thể xác định, trong đó làm rõ được mỗi

quan hệ, tương tác giữa các hoạt động tại đây để từ đó có những đề xuất, khuyến nghị phù hợp, nhằm có được hiệu quả cần thiết, phát huy được những giá trị mà thiết chế văn hóa đem lại cho cộng đồng.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở thực tiễn của công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định, đề tài phân tích, đánh giá và bước đầu chỉ ra những yếu tố tác động, cũng như nguyên nhân khách quan, chủ quan làm hạn chế hiệu quả hoạt động và quản lý hoạt động tại đây. Cũng qua nghiên cứu của mình, đề tài cũng hệ thống hóa các nguyên tắc quản lý và đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng và tính hiệu quả, tính thực tiễn của công tác này tại Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Sau khi hoàn thành, luận văn sẽ trở thành tài liệu hữu dụng dành cho các nhà khoa học và những người làm công tác quản lý có thể tham khảo trong việc tìm ra hướng đi mới cho công tác quản lý hoạt động tại một thiết chế văn hóa có mô hình như Nhà văn hóa.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tìm hiểu về những khái niệm liên quan đến đối tượng nghiên cứu của đề tài như thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, quản lý, quản lý hoạt động nhà văn hóa để làm cơ sở lý thuyết cho những khảo sát, phân tích, đánh giá ở phần sau.

- Tìm hiểu về Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định, cũng như thực trạng quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định. Trên cơ sở đó có những đánh giá ưu điểm hay hạn chế của công tác quản lý ở đây.

- Từ những nguyên nhân tác động đến công tác quản lý, cũng như những hạn chế đang tồn tại, luận văn đưa một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Không gian nghiên cứu: Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định
- Thời gian nghiên cứu: từ năm 2000 đến năm 2016, tính từ thời điểm được xây mới.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đề tài đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp khảo sát,
- Phương pháp so sánh, đối chiếu,
- Phương pháp nghiên cứu trường hợp
- Phương pháp lấy ý kiến bằng bảng hỏi.

Những phương pháp này được sử dụng để hệ thống hóa những thông tin, dữ liệu liên quan đến đối tượng nghiên cứu, các văn bản chỉ đạo hoạt động VH TT tại Nhà văn hóa 3 - 2 từ năm 2000 đến năm 2016. Cùng với đó, thông qua các hình thức quan sát, phỏng vấn, ghi âm để tập hợp tài liệu, sau đó kiểm nghiệm so sánh để làm sáng tỏ các vấn đề nghiên cứu.

6. Những đóng góp của luận văn

Luận văn là công trình nghiên cứu có hệ thống về thực trạng quản lý hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Kết quả khảo sát, nghiên cứu của đề tài là căn cứ cơ sở, đưa ra các giải pháp hữu hiệu góp phần cho công tác quản lý tại Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định được hiệu quả hơn, đáp ứng được xu thế phát triển trong việc tổ chức những hoạt động tại thiết chế văn hóa này.

Luận văn cũng là tài liệu cho nghiên cứu liên quan đến quản lý, tổ chức hoạt động nhà văn hóa.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 3 chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý và tổng quan Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Chương 3: Giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ VÀ TỔNG QUAN NHÀ VĂN HÓA 3 - 2 TỈNH NAM ĐỊNH

1.1. Những khái niệm cơ bản

1.1.1. Quản lý và quản lý văn hóa

1.1.1.1 Quản lý

Theo *Đại Từ điển Tiếng Việt*, khái niệm “quản lý” được hiểu là:

- + Tổ chức, điều khiển hoạt động của một số đơn vị, một cơ quan
- + Trông coi, giữ gìn và theo dõi việc gì [51, tr.1363].

Có thể xem quản lý là hoạt động đặc biệt, là yếu tố không thể thiếu được trong đời sống xã hội, gắn liền với quá trình phát triển. Quản lý cũng là đối tượng nghiên cứu của khoa học liên ngành. Trong khoa học tự nhiên, quản lý được định nghĩa như sau: quản lý là sự điều khiển, định hướng, chỉ đạo một hệ thống hay một quá trình và căn cứ vào những quy luật, định luật hay nguyên tắc, luật tương ứng để cho hệ thống hay quá trình ấy vận động theo ý muốn của người quản lý, nhằm đạt được mục đích đã định trước [30, tr.52].

Dưới góc độ tiếp cận quản lý theo việc thực hiện những mục tiêu đề ra thì:

Quản lý là một hoạt động thiết yếu, nó đảm bảo sự phối hợp những nỗ lực cá nhân nhằm đạt được các mục đích của nhóm. Mục tiêu của các nhà quản lý là nhằm hình thành một môi trường mà trong đó con người có thể đạt được các mục đích của nhóm với thời gian, tiền bạc, vật chất và sự bất mãn cá nhân ít nhất. Với tư cách thực hành thì cách quản lý là một nghệ thuật, còn kiến thức có tổ chức về quản lý là một khoa học [34, tr.33].

Vậy có thể hiểu quản lý là sự điều khiển chiến thuật, là quá trình đi từ chỗ nắm được, nắm đúng cái hiện có, thấy được, thấy đúng cái cần có. Biết tìm mọi biện pháp khả thi và tối ưu đưa ra từ cái nhìn hiện thực lên cái cần có.

Quản lý trong xã hội chính là quản lý con người, ở đây chủ thể và khách thể quản lý là con người. Vì vậy trong quản lý xã hội nói chung và quản lý văn hóa nói riêng, phải quản lý trên nguyên tắc tôn trọng, định hướng tạo điều kiện cho các cá nhân phát triển.

1.1.1.2. Quản lý văn hóa

Có thể hiểu quản lý về văn hóa là hoạt động của bộ máy nhà nước trong lĩnh vực hành pháp nhằm giữ gìn, xây dựng và phát triển nền văn hóa nước nhà. Hoạt động văn hóa là một dạng hoạt động xã hội quan trọng, tất yếu phải có sự quản lý của nhà nước, bao gồm: quản lý đối với văn hóa nghệ thuật, với văn hóa - xã hội, với di sản văn hóa.

Hoạt động văn hóa là những hoạt động mang tính chất giúp con người lấy lại tinh thần sau những ngày làm việc căng thẳng, là các hoạt động ngoại khóa, sân chơi bổ ích, những hội thi, hội diễn... Hoạt động văn hóa còn là những hoạt động của con người nhằm tác động vào những yếu tố cấu thành nên văn hóa gồm lĩnh vực: vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong suốt chiều dài lịch sử, để lại dấu ấn từng thời đại, từng quốc gia, dân tộc. Các hoạt động văn hóa góp phần làm phong phú đời sống vật chất, tinh thần của con người, duy trì, phát huy và tôn vinh cái đẹp, những giá trị nghệ thuật, đạo đức lối sống của con người. Hoạt động văn hóa tích cực còn ngăn chặn, hạn chế, bài trừ các tệ nạn xã hội ngoài ra nó còn là vũ khí sắc bén về tư tưởng văn hóa tuyên truyền các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước tới nhân dân.

Cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa bao giờ cũng thể hiện tập trung nhất là cuộc đấu tranh về chính trị tư tưởng và kinh tế. Chính vì thế, quản lý trên lĩnh vực văn hóa là tất yếu và mang tính khách quan. Do hoạt động văn hóa không những là một hoạt động sáng tạo mang tính tư tưởng, mà còn là hoạt động kinh tế, nên quản lý văn hóa là hoạt động xã hội mang tính đặc thù.

Việc quản lý văn hóa được thực hiện bằng hệ thống luật pháp và các chính sách liên quan đến sự phát triển văn hóa. Tùy theo mỗi quốc gia, tùy theo truyền thống văn hóa của mỗi nước, mà có những cách thức quản lý khác nhau. Nội dung, phương thức, cách thức, biện pháp để quản lý văn hóa cũng có sự thay đổi, bổ sung, nhằm đáp ứng yêu cầu của sự phát triển chung của xã hội.

Quản lý hoạt động văn hóa có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa, luôn thu hút đông đảo quần chúng tham gia, góp phần giáo dục, định hướng về thẩm mỹ, phong cách, đạo đức, lối sống. Quản lý hoạt động trong thiết chế văn hóa hướng đến mục tiêu để các thiết chế văn hoá này thực hiện tốt nhiệm vụ của nó, đó là giáo dục xã hội chủ nghĩa xây dựng con người mới có đời sống tinh thần phát triển toàn diện. Xuất phát từ nhiệm vụ đó, phải quản lý các nhà văn hoá thực hiện trọn vẹn toàn bộ chức năng của mình nhằm đáp ứng nhu cầu văn hoá tinh thần nhiều mặt của con người lao động, nhu cầu giải trí, sáng tạo của nhân dân trong thời gian rỗi. Phải quản lý các nhà văn hoá ngày càng hoàn thiện về cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức và cán bộ, hệ thống phương pháp chuyên môn thể hiện rõ ràng tính chất giáo dục, tổng hợp, tính đa năng, tính quần chúng và tính xã hội của thiết chế văn hoá này. Quản lý trong nhà văn hoá tức là đảm bảo cho nhà văn hoá thực hiện tốt cả hai vai trò xã hội của nó là giáo dục của nó là giáo dục nhân dân và sự tự giáo dục của những người hoạt động văn hoá. Tuy nhiên việc quản lý phải mang tính khoa học chính là để cho toàn bộ hoạt động của nó đi vào kế hoạch hoá, có nề nếp. Những hoạt động của Nhà văn hóa được lên kế hoạch nhằm đem lại kết quả cao trên các mặt hoạt động của nó, từ nội dung, biện pháp đến kinh tế tài chính. Việc quản lý nhu cầu văn hoá đòi hỏi phải thực hiện tốt các khâu trong quy trình kỹ thuật quản lý.

1.1.2. Thiết chế và thiết chế văn hóa

Trong tập bài giảng “Quản lý thiết chế văn hóa” PGS. Nguyễn Hữu Thức:

Nghĩa phát sinh: thiết chế là một tổ chức do con người lập ra có mối ràng buộc chặt chẽ ở bên trong giữa con người với công việc thông qua các quy tắc, quy định và điều kiện để thực hiện công việc theo ý muốn chủ quan của con người.

Trong cuộc sống có các thiết chế: Thiết chế kinh tế, thiết chế văn hóa, thiết chế xã hội.

Thiết chế xã hội bao gồm: gia đình, xóm làng, trường học, y tế...

Thiết chế xã hội ra đời đáp ứng nhu cầu sinh tồn; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn; hướng tới các chuẩn mực giá trị tinh thần. [47]

Có thể hiểu thiết chế là một tổ chức xã hội có kết cấu bên trong khá chặt chẽ. Nó ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu thường xuyên của con người cho nên nó tồn tại bền vững trong đời sống xã hội. Trong đó thiết chế văn hóa có các dạng hình thức đó là: Nhà văn hóa, câu lạc bộ, bảo tàng, thư viện, cung văn hóa, nhà hát, rạp xiếc, rạp chiếu bóng, công viên, vườn hoa.

Thời đại nào, chế độ nào cũng cần đến những thiết chế văn hoá để truyền tải văn hoá chính thống của nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân, đồng thời tổ chức những hoạt động văn hoá phù hợp với yêu cầu tư tưởng, với chuẩn mực đạo đức, lối sống, nếp sống của chế độ, thời đại đó.

Theo *Từ điển Bách khoa Việt Nam*:

Thiết chế văn hoá là thuật ngữ được sử dụng rộng rãi trong ngành văn hoá Việt Nam từ những năm 70 thế kỷ 20. Thiết chế văn hoá là chỉnh thể văn hoá hội tụ đầy đủ các yếu tố: cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, hệ thống biện pháp hoạt động và kinh phí hoạt động cho thiết chế đó. [28, tr.230].

Hệ thống thiết chế văn hóa là địa điểm chủ yếu để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ chính trị - xã hội ở địa phương; giáo dục đồng bào dân tộc nâng cao ý thức cảnh giác và đấu tranh với những luận điệu sai trái, chống phá cách mạng, chống phá Đảng và Nhà nước và âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Các buổi sinh hoạt văn hóa ở cơ sở cũng chính là môi trường thuận lợi để nhân dân mạnh dạn đóng góp ý kiến với các cấp ủy đảng, chính quyền, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh. Mỗi công dân tốt, mỗi gia đình văn hóa ngay tại địa phương chính là một viên gạch để xây dựng ngôi nhà Tổ quốc. Điều này đã, đang và sẽ được chứng minh từ hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa khi bà con nhân dân chủ yếu chỉ gần gũi với già làng, trưởng bản, cán bộ xã,... Hệ thống thiết chế văn hóa là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với phong tục, lối sống, nhất là tập quán, tín ngưỡng, đang phát huy vai trò quan trọng nhằm bảo tồn và phát triển những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc.

Các thiết chế văn hóa cơ sở được tăng cường, với đội ngũ cán bộ chuyên trách có năng lực, tổ chức các hoạt động văn hóa một cách sáng tạo, hiệu quả; góp phần quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc.

1.1.3. Nhà văn hóa

Theo *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nhà văn hóa là “nơi tổ chức sinh hoạt văn hóa cho đông đảo quần chúng” [51, tr.1228].

Trong tập bài giảng “Quản lý thiết chế văn hóa” PGS. Nguyễn Hữu Thúc:

Nhà văn hóa - thông tin là một thiết chế văn hóa tổng hợp, đa chức năng được chính quyền các cấp thành lập để đảm bảo những hoạt động chuyên môn do ngành dọc hướng dẫn, nhằm tuyên truyền giáo dục và cổ vũ động viên nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị

của Trung ương và địa phương; đồng thời tạo điều kiện cho nhân dân tham gia hưởng thụ và sáng tạo ra các giá trị văn hóa. [47]

Nhà văn hóa nằm trong hệ thống của thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu hưởng thụ đời sống của nhân dân. Còn có cách gọi về Nhà văn hóa khác như: Trung tâm Văn hóa, đối với đồng bào Tây Nguyên thì gọi là nhà Rông, nhà Dài. Nhà văn hóa là một cơ quan giáo dục ngoài nhà trường, ngoài ra Nhà văn hóa còn là trung tâm tổ chức các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiệm vụ để truyền tải những giá trị văn hóa - nghệ thuật của dân tộc và nhân loại về cho công chúng hưởng thụ. Đồng thời tạo điều kiện để quần chúng phát triển và sáng tạo ra những giá trị văn hóa để giữ gìn, bảo lưu và xây dựng các nền văn hóa mới nhằm đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu của môi trường, thời gian rồi.

Nhà văn hóa, ở một số nơi gọi là trung tâm văn hóa, chính là nơi để nâng cao đời sống tinh thần và hiểu biết về pháp luật của nhân dân, từ đó giảm thiểu các tệ nạn xã hội, như ma túy, mại dâm, trộm cắp, vi phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm cảnh quan đô thị,... Đây là loại hình thiết chế văn hóa được du nhập vào Việt Nam trong những thập niên 50 của thế kỷ trước từ Liên Xô (cũ) nhằm đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng ở cơ sở.

1.2. Hoạt động của Nhà văn hóa trong đời sống cộng đồng

1.2.1. Vai trò công tác quản lý hoạt động văn hóa

Công tác quản lý giữ vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa, luôn thu hút đông đảo quần chúng tham gia, duy trì và định hướng các hoạt động của Nhà văn hóa một cách khoa học và hiệu quả. Công tác quản lý phải được tiến hành trên tinh thần dân chủ, xã hội hóa vận dụng tư tưởng mỹ học Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Nhà văn hóa thông qua các hoạt động: Hoạt động tuyên truyền cổ động; hoạt động nhà văn hóa, CLB;

hoạt động thể dục thể thao; hoạt động thư viện; hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở...vv. Ngoài ra, công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa còn nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phục vụ nhân dân. Bám sát vào chức năng, nhiệm vụ của hoạt động Nhà văn hóa để đi sâu vào thực tiễn, nhằm thu hút đông đảo quần chúng nhân dân, góp phần đa dạng hóa các loại hình hoạt động văn hóa làm đời sống tinh thần của người dân phong phú hơn.

Các hoạt động Nhà văn hóa còn có vai trò quan trọng trong việc xây dựng con người mới, thời đại mới. Giúp mọi người ý thức được những giá trị truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, uống nước nhớ nguồn. Hoàn thành tốt trách nhiệm của một công dân, định hướng cho cá nhân hoàn thiện con người có lòng nhân ái, vị tha. Những giá trị mang nền tảng ấy là cơ sở để phát triển tính nhân văn và xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc. Đó là những nhân tố quan trọng để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của xã hội.

Người làm quản lý văn hóa phải là người có năng lực quản lý tổ chức các hoạt động văn hóa thông tin cơ sở. Hiểu biết và nắm vững về chuyên môn, chuyên ngành. Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức điều khiển, quản lý các chương trình văn hóa quần chúng nhân dân. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, vận động đi đôi với áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và kinh tế các hoạt động văn hóa và du lịch, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa và quảng cáo. Việc ban hành và thực thi quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật đã góp phần làm cho các loại hình nghệ thuật phát triển đa dạng về nội dung và hình thức, đạt được hiệu quả cao, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của nhân dân.

Thực hiện tốt vai trò quản lý các hoạt động tại Nhà văn hóa, điều này giúp giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp thông qua

việc thúc đẩy phong trào văn hoá, văn nghệ phát triển sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

1.2.2. Sự ảnh hưởng của hoạt động Nhà văn hóa trong đời sống cộng đồng

Những hoạt động của Nhà văn hóa là đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, Nhà văn hóa còn mang lại lợi ích rất lớn. Nhà văn hóa thực sự là cơ quan giáo dục ngoài nhà trường, sự giáo dục tự nguyện, sự giáo dục về nhân cách. Những hội thi về “Dân số kế hoạch hóa gia đình”, thi “Phụ nữ tài năng duyên dáng”; “Học sinh thanh lịch”... đều nhằm giáo dục mang tính cộng đồng, trách nhiệm đối với xã hội, giáo dục thẩm mỹ cho mọi người.

Các hoạt động sáng tạo, vui chơi, giải trí thu hút đông đảo quần chúng nhân dân đến tham gia góp phần giảm thiểu các tệ nạn xã hội, phát triển nhiều hạt nhân cho phong trào văn nghệ quần chúng. Ngoài ra còn tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước góp phần là nền tảng tinh thần vững chắc cho sự phát triển của đất nước. Những hoạt động của Nhà văn hóa làm cho cuộc sống thêm phong phú hơn, giúp con người giải tỏa căng thẳng sau những giờ làm việc mệt mỏi; mặt khác còn làm phát triển tri thức thông qua những hoạt động sáng tạo không chuyên, những hoạt động vui chơi giải trí, thưởng thức văn nghệ; thúc đẩy con người tìm tòi khám phá không ngừng học hỏi, trau dồi kiến thức. Nhà văn hóa làm phong phú về mặt tâm hồn, phẩm chất cũng như đạo đức công dân, giúp phát huy hết sở trường tài năng, góp phần định hướng dư luận xã hội.

1.3. Các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực Nhà văn hóa

1.3.1. Quan điểm, mục tiêu của Đảng về thiết chế văn hóa và Nhà văn hóa

Trong nhiệm kỳ Đại hội VIII, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), ngày 16/7/1998 về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nghị quyết nêu rõ: “làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia

đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người...” [18, tr.161]. Nghị quyết đã đưa ra 10 nhiệm vụ cụ thể để thực hiện về văn hóa, trong đó có nhiệm vụ thứ 10 là: “Củng cố, hoàn thiện thể chế văn hóa bảo đảm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý có hiệu quả của Nhà nước, vai trò làm chủ của nhân dân và lực lượng người hoạt động văn hóa, tạo nhiều sản phẩm và sinh hoạt văn hóa phong phú, đa dạng, theo định hướng XHCN” [18, tr.172]. Nghị quyết đưa ra 4 giải pháp lớn, trong đó có giải pháp thứ 2 tập chung xây dựng ban hành luật pháp và các chính sách văn hóa, cụ thể là “chính sách khuyến khích sáng tạo trong các hoạt động văn hóa; xây dựng và ban hành chính sách đặc thù hợp lý, hợp tình cho những loại đối tượng xã hội cần được ưu đãi tham gia và hưởng thụ văn hóa; chính sách cụ thể về hợp tác quốc tế về văn hóa)” [18, tr.176].

Tiếp theo, trong nhiệm kỳ Đại hội IX, Đảng ta đã tiến hành Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về văn hóa và ra Kết luận Hội nghị Trung ương 10 (khóa IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về: “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Kết luận của Hội nghị Trung ương 10 khóa IX đã khẳng định: “không ngừng nâng cao văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; tạo nên sự phát triển đồng bộ của ba lĩnh vực trên chính là điều kiện quyết định bảo đảm cho sự phát triển toàn diện và bền vững đất nước” [18, tr.283]. Như vậy, công tác quản lý nhà nước về văn hóa nhằm thực hiện một trong những nhiệm vụ đặt lên hàng đầu, hướng đến việc “chú trọng xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nhất cộng đồng dân cư, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tốt đẹp, phong phú. Thường xuyên nâng cao trình độ phổ cập văn hóa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của các tầng lớp nhân dân...” [18, tr.284].

Kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX nêu ra các giải pháp chủ

yếu, trong đó có việc: Xây dựng cơ chế, chính sách, chế tài ổn định đáp ứng yêu cầu xã hội hóa hoạt động văn hóa nhằm động viên, huy động có hiệu quả sức người, sức của các tầng lớp nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội tham gia xây dựng và phát triển văn hóa [18, tr.286]. Đại hội X (2006) của Đảng, một lần nữa nhất quán khẳng định về xây dựng và phát triển nền văn hóa mới:

Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra chất lượng mới của cuộc sống, xây dựng và hoàn thiện giá trị nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước [27, tr.34].

Theo đó, văn kiện Đại hội X yêu cầu: Tăng cường quản lý Nhà nước về văn hóa. Xây dựng cơ chế, chính sách, chế tài ổn định, phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa trong thời kỳ mới. Tích cực mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa, chống sự xâm nhập của các loại văn hóa phẩm độc hại, lai căng.... [27, tr.52]. Với những căn cứ đã được xác lập trong phương hướng chỉ đạo, năm 2009, Chính phủ đã phê duyệt *Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020* trong đó đã nêu nhiệm vụ trọng tâm hoàn thiện thiết chế văn hóa cụ thể:

“Xây dựng đồng bộ và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá cộng đồng. Phần đầu đến năm 2015, 100% số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đủ các thiết chế văn hóa; đến năm 2015 và năm 2020, 90% - 100% số quận, huyện, thị xã có nhà văn hoá và thư viện; 80 - 90% số xã và thị trấn có nhà văn hoá; 60 - 70% số làng, bản, ấp có nhà văn hoá. Xây dựng một số công trình văn hoá xứng tầm với thời đại tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và một số thành phố lớn của cả nước” [17].

1.3.2. Văn bản hướng dẫn của Bộ VHTT & DL

Bộ trưởng Bộ VHTT&DL đã ban hành các Thông tư quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của hệ thống thiết chế văn hoá từ cấp tỉnh cho đến tận thôn, xóm, bản làng, cụ thể là: Thiết chế văn hoá cấp tỉnh thực hiện theo Thông tư số 03/2009/TT - BVHTTDL ngày 28/8/2009 của VHTT&DL quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hoá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp đến, thiết chế Văn hoá - Thể thao cấp huyện thực hiện theo Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã thành phố trực thuộc tỉnh; Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hoá -Thể thao và Du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. Tại cơ sở, thiết chế Văn hoá - Thể thao cấp xã thực hiện theo Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL Quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã. Thiết chế Văn hoá - thể thao thôn, làng, ấp, bản thực hiện theo Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 06/8/2011 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hoá - Khu thể thao thôn.

Như vậy, với đường lối, chủ trương nhất quán, đúng đắn của Đảng, Nhà nước và Bộ VHTT&DL về văn hóa trong giai đoạn hiện nay, nhằm xây dựng nền văn hóa Việt Nam là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, phát huy các giá trị truyền thống, tạo sự vững chắc trong quá trình hội nhập và phát triển bền vững của đất nước. Theo đó, để đảm bảo cho lĩnh vực văn hóa phát triển đúng hướng đã đặt ra cho công tác quản lý nhà nước về văn hóa những yêu cầu mới, nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc về văn hóa nảy sinh trong hoạt

động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa với các nước trên toàn thế giới.

1.4. Khái quát về tỉnh Nam Định và Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

1.4.1. Tỉnh Nam Định

1.4.1.1. Vị trí địa lý và dân cư

Nam Định là một tỉnh có bề dày truyền thống văn hóa và cách mạng. Trong quá trình phát triển văn hóa Việt Nam, vùng đất Nam Định được xác định là vùng đất ngàn năm văn hiến, nhiều nhà văn hóa lớn, nhiều khoa bảng, nhiều giá trị tư tưởng, đạo đức, nhân văn được bảo tồn và phát huy đã góp phần vào nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc.

Tỉnh Nam Định được giới thiệu tại website trang thông tin của tỉnh khái lược: Nam Định là một tỉnh nằm ở phía nam đồng bằng Bắc Bộ, Việt Nam. Theo quy hoạch năm 2008 thì Nam Định thuộc vùng duyên hải Bắc Bộ. Vĩ độ: 19°54' đến 20°40' độ vĩ bắc, Kinh độ: 105°55' đến 106°45' độ kinh đông. Nam Định tiếp giáp với tỉnh Thái Bình ở phía bắc, tỉnh Ninh Bình ở phía nam, tỉnh Hà Nam ở phía tây bắc, giáp biển (vịnh Bắc Bộ) ở phía đông. Diện tích: 1.669 km². Dân số Nam Định năm 2011 có 1.833.500 người với mật độ dân số 1.196 người/km². Địa hình Nam Định có thể chia thành 3 vùng:

Vùng đồng bằng thấp trũng: gồm các huyện Vụ Bản, Ý Yên, Mỹ Lộc, Nam Trực, Trực Ninh, Xuân Trường. Đây là vùng có nhiều khả năng thâm canh phát triển nông nghiệp, công nghiệp dệt, công nghiệp chế biến, công nghiệp cơ khí và các ngành nghề truyền thống.

Vùng đồng bằng ven biển: gồm các huyện Giao Thủy, Hải Hậu và Nghĩa Hưng; có bờ biển dài 72 km, đất đai phì nhiêu, có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế tổng hợp ven biển.

Vùng trung tâm công nghiệp - dịch vụ thành phố Nam Định: có các ngành công nghiệp dệt may, công nghiệp cơ khí, công nghiệp chế biến, các ngành nghề truyền thống, các phố nghề... cùng với các ngành dịch vụ tổng hợp, dịch vụ chuyên ngành hình thành và phát triển từ lâu. Thành phố Nam Định từng là một trong những trung tâm công nghiệp dệt của cả nước và trung tâm thương mại - dịch vụ, cửa ngõ phía Nam của đồng bằng sông Hồng. [52]

1.4.1.2. Phát triển kinh tế và văn hóa xã hội

Phát triển kinh tế: Trong năm 2011, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của tỉnh Nam Định ước đạt 11.725 tỷ đồng, tăng 12,1% so với cùng kỳ. GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 19,2 triệu đồng. Tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản là 4.592 tỷ đồng, tăng 3,1% so với năm 2010. Sản xuất công nghiệp đạt 12.231 tỷ đồng, tăng 21,5%. Trong đó, công nghiệp Trung ương đạt 1.538 tỷ đồng, tăng 12,4%; công nghiệp địa phương đạt 9.712 tỷ đồng, tăng 23%; và công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 981 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2010. Giá trị hàng xuất khẩu đạt 322 triệu USD, tăng 27% so với cùng kỳ; nhập khẩu là 268 triệu USD, tăng 29,7% so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh ước đạt trên 1.700 tỷ đồng, bằng 125% dự toán, và tăng 26% so với năm 2010.

Văn hóa - xã hội: Trong những năm qua, dưới ánh sáng nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) của Đảng về việc “xây dựng và phát triển nền văn hóa tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Tỉnh Ủy - HDND - UBND tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của từng địa phương, dựa trên cơ sở truyền thống văn hóa vốn có của địa phương. Phòng văn hóa là cơ quan thường trực, phối kết hợp với các ngành hữu quan, lập kế hoạch cụ thể dựa trên nền tảng và điều kiện thực tiễn của mình. Phòng văn hóa đã nhanh chóng triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Vì vậy, công tác văn hóa, thông tin và thể dục, thể thao đã có chuyển biến rõ nét.

Hệ thống các thiết chế văn hóa trong toàn huyện được xây dựng và ngày càng hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

Tỉnh Nam Định là vùng đất có nhiều lễ hội dân gian truyền thống mang tính thuần Việt. Đặc biệt, vùng đất này hội tụ cả “Hội cha” và “Hội mẹ”, đó lễ lễ hội Đền Trần thờ Đức Thánh Cha Trần Quốc Tuấn và lễ hội Phủ Dầy thờ mẫu Liễu Hạnh - một trong bốn vị thánh tứ bất tử của người Việt. Ngoài ra các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể Nam Định không chỉ là món ăn tinh thần của nhân dân địa phương mà còn nổi tiếng trong nước và thế giới như:

- Lễ Hội : Chợ Viềng ở huyện Vụ Bản mỗi năm có một phiên vào ngày 8 tháng 1 Tết Âm lịch hằng năm; chợ Viềng Hải Lạng (xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng) vào ngày 7 tháng 1 Âm lịch hằng năm; Sơn mài Cát Đằng (xã Yên Tiến, huyện Ý Yên); Đền Trần là khu đền thờ các vị vua đời Trần nằm trên địa phận xã Lộc Vượng, huyện Mỹ Lộc, các thành phố Nam Định 5 km. Nơi đây vào đúng giờ Tý rằm tháng Giêng âm lịch có lễ Khai Ấn. Tương truyền các vua Trần nghỉ tết âm lịch hàng năm đến rằm tháng Giêng thì Khai Ấn trở lại quốc sự. Lễ Khai Ấn hàng năm rất nhiều khách các tỉnh về Nam Định dự và xin lộc vua Trần. Lễ khai ấn đền Trần vào đêm ngày 14 tháng giêng Âm lịch.

- Di tích lịch sử:

Hành cung Thiên Trường; Phủ Dầy thờ Thánh mẫu Liễu Hạnh; Đền Bảo Lộc thờ Trần Hưng Đạo; Đền An sinh vương Trần Liễu; Pháo đài Thành Nam; Thành Nam Định; Cột cờ Nam Định.

Đền Trần là khu đền thờ các vị vua đời Trần nằm trên địa phận phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định.

Đền An Lá (còn gọi là đình Cả), nằm trên mảnh đất rộng hơn 3000 m², xung quanh là cánh đồng thuộc thôn An Lá, xã Nghĩa An, huyện Nam Trực. Đền

thờ ông Nguyễn Tấn, một danh tướng thời Đinh. Lễ hội hàng năm tổ chức vào ngày 9-12/3 (âm lịch) hàng năm. Lễ hội chính vào ngày 10-3 âm lịch.

Chùa Keo Hành Thiện: Ở đây có một di tích lịch sử được xếp hạng của Bộ văn hóa là Chùa Keo (Hành Thiện) - "Thần Quang Tự" được xây dựng năm 1062 vào thời nhà Lý. Ngoài ra còn có khu nhà ở của bác Trường Chinh.

Chùa Cổ Lễ nơi thiền sư Nguyễn Minh Không trụ trì (cùng với các thiền sư Từ Đạo Hạnh và Giác Hải là Nam thiền tam tổ).

Phủ Quảng Cung (Phủ Nấp) thờ Thánh mẫu Liễu Hạnh, giáng sinh lần thứ nhất ở xã Yên Đồng, Ý Yên.

Di tích thờ 12 sứ quân có rất nhiều ở Nam Định cùng với các tướng nhà Đinh. Trong số các vị được thờ có rất nhiều vị đến đây từ các vùng đất khác nhau. Những dấu tích cho thấy ở đây chính là vùng chịu sự ảnh hưởng và địa bàn gây dựng lực lượng của nhiều sứ quân hay các vị "hùng trưởng" khác như Phạm Bạch Hổ, Kiều Công Hãn, Lã Đường, Ngô Nhật Khánh, Nguyễn Khoan, Trần Lãm...dần dần trở thành nơi hội tụ và đối đầu quyết liệt của hào kiệt bốn phương.

Quần thể di tích thờ Vua Đinh ở Nam Định gồm Đền Vua Đinh (Yên Thắng), đền Thượng, đình Thượng Đồng, đình Cát Đằng ở Yên Tiên, Ý Yên và đền Vua Đinh ở làng việt cổ Bách Cốc, Vụ Bản.

Tháp chuông chùa Phổ Minh ngày trước có vạc Phổ Minh là một trong An Nam tứ đại khí, chùa Vọng Cung.

Mộ nhà thơ Tú Xương, tại Công viên Vị Xuyên, thành phố Nam Định.

Ở tỉnh Nam Định có nhiều di tích tín ngưỡng thờ quốc sư Minh Không thời Lý như: chùa Cổ Lễ (Trực Ninh), chùa Xuân Trung (Xuân Trường). Ở Ý Yên, Thánh tổ nghề đúc đồng Nguyễn Minh Không được thờ ở đình Cổ Hương xã Yên Phương; đình Phúc Thọ xã Yên Thành và đền Tống Xá xã Yên Xá. Ông còn được phối thờ cùng Lý Thần Tông và Giác Hải tại

chùa Nghĩa Xá ở xã Xuân Ninh Xuân Trường. Lễ hội chợ Viềng hàng năm gắn liền với việc thờ ông Nguyễn Minh Không, ông tổ đúc đồng, nên trước đình ông Không, người dân thường bày bán đồ đồng, đồ sắt.

Làng Tức Mặc, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định xưa là phủ Thiên Trường là quê hương của các vua nhà Trần, một trong những triều đại lừng danh nhất trong lịch sử Việt Nam với chiến tích 3 lần chiến thắng Nguyên Mông.

- Văn hóa phi vật thể như: Ca trù, hát Văn và múa hát hầu đồng, hát chèo, hát dân ca, múa rối nước.

1.4.1.3. Giáo dục và thể dục thể thao

Về giáo dục, tỉnh Nam Định là một tỉnh có bề dày văn hóa và truyền thống hiếu học của cả nước. Sở Giáo dục cũng như Đội tuyển thi học sinh giỏi Quốc gia nhiều năm xếp thứ nhất toàn quốc. Ngoài ra còn có nhiều học sinh đạt giải trong các kì thi OLYMPIC quốc tế, khẳng định truyền thống hiếu học của mảnh đất thành Nam.

Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong (tức Trường Thành Chung Nam Định xưa) là một trong những ngôi trường Chuyên nổi tiếng hàng đầu của cả nước với bề dày thành tích đáng nể gần 100 năm xây dựng và phát triển. Trường cũng thường được gọi là "trường Lê", để phân biệt với trường cùng tên ở Tp HCM. Ngoài ra, còn có một số ngôi trường khác cũng khá nổi bật là các trường THPT Giao ThủyA, (trường Trung học phổ thông Chuẩn quốc gia năm 2003), trường Trung học phổ thông Xuân trường A, Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo (trường Trung học phổ thông Chuẩn quốc gia năm 2009), Nguyễn Khuyến (Trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia), Hải Hậu A (trường chuẩn quốc gia năm 2003), Trung học cơ sở Tống Văn Trân (trường chuẩn quốc gia năm 2012), Trung học phổ thông Lý Tự Trọng, Trung học cơ sở Trần Đăng Ninh, Tiểu học Phạm Hồng Thái,

Trung học cơ sở Nguyễn Hiền, Trung học phổ thông Nghĩa Hưng A, Trung học phổ thông Mỹ Tho - Ý Yên. Ngoài ra trong top 200 trường có kết quả cao nhất cả nước thì Nam Định có tới 17 trường, cứ trung bình mỗi trung tâm cấp huyện hay thành phố có 2 trường nằm trong top các trường dẫn đầu cả nước chiếm tỷ lệ xấp xỉ 50% các trường toàn tỉnh. Trong Top 100 trường Trung học phổ thông tốt nhất Việt Nam năm 2009, Nam Định có tới 7 trường.

Nam Định có trường Đại học Điều Dưỡng được thành lập năm 2005 là trường Đại học Điều Dưỡng đầu tiên trên cả nước (Đường Hàn Thuyên-TP Nam Định); ngoài ra còn có các trường ĐH khác như trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định; trường Đại học Dân Lập Lương Thế Vinh; trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp; trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và 12 trường cao đẳng khác...

Về thể dục - thể thao, Nam Định có hai trung tâm thể thao là Sân vận động Thiên Trường (tên cũ là Sân vận động Chùa Cuối) và Nhà thi đấu Trần Quốc Toản, các trận bóng đá và bóng chuyền được tổ chức tại đây. Hai trung tâm này nằm trên đường Hùng Vương, Hàn Thuyên, Trường Chinh của Thành phố Nam Định.

Năm 2014, tỉnh Nam Định đã khánh thành và đưa vào sử dụng Cung thể thao tỉnh Nam Định gồm nhà thi đấu đa năng 4000 chỗ ngồi và bể bơi có mái che đạt chuẩn quốc tế để phục vụ Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VII do Nam Định đăng cai làm chủ nhà. Ngoài ra còn có rất nhiều sân thể thao mini phục vụ phong trào thể thao quần chúng với các môn thể thao phổ biến là cầu lông, bóng đá, bóng chuyền.

Bóng đá Nam Định đã một lần đoạt chức vô địch quốc gia là năm 1985, lúc đó mang tên đội bóng Công nghiệp Hà Nam Ninh, với danh thủ Nguyễn Văn Dũng. Năm 2001, đội Nam Định về nhì giải vô địch quốc gia. Năm 2007, đội bóng đá Nam Định với tên gọi Đạm Phú Mỹ Nam Định đoạt Cúp Quốc gia lần đầu tiên.

1.4.2. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

1.4.2.1. Sự hình thành và phát triển

Với vị trí nằm lại quảng trường 3 - 2, trung tâm của tỉnh. Nhà văn hóa 3 - 2 đã có gần 30 năm thành lập và phát triển tính từ năm 1986 với tên gọi như hiện nay. Trước đây, vào năm 1965, Nhà văn hóa chỉ là Hội trường 3 - 2, sau đó đổi tên thành Rạp hát 3 - 2. Hiện nay, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định là trung tâm tổ chức các hoạt động chính trị - kinh tế - xã hội - văn hóa của tỉnh Nam Định. Cơ sở vật chất của Nhà văn hóa hiện nay được đầu tư xây dựng mới từ năm 2000.

Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định là đơn vị hành chính sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định có địa chỉ tại số nhà 155 Nguyễn Du, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Năm 2015, Nhà văn hóa được tu bổ, sửa chữa và nâng cấp nhiều trang thiết bị trong công tác tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định có diện tích gần 4.000 m², gồm 01 hội trường lớn, 02 phòng họp, 03 dãy nhà chức năng với các phòng làm việc, thư viện, phòng dành cho các lớp năng khiếu, phòng sinh hoạt các Câu lạc bộ. [41]

1.4.2.2. Chức năng và đối tượng phục vụ

Qua khảo sát hoạt động và căn cứ theo quyết định thành lập, Nhà văn hóa 3 - 2 có những chức năng:

Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, bồi dưỡng năng khiếu nhằm nâng cao đời sống văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa và giải trí nhân dân.

Đối tượng phục vụ của Nhà văn hóa 3 -2 là quần chúng nhân dân, cán bộ, công nhân viên chức lao động, học tập trong và ngoài hệ thống quản lý nhà nước, các cháu thiếu niên, nhi đồng trong và ngoài nhà trường, thanh niên nam, nữ, các thành viên trong các tổ chức đơn vị, cơ quan, đoàn thể - xã hội trên địa bàn toàn thành phố Nam Định.

1.4.2.3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức các chương trình nghệ thuật có chất lượng phục vụ nhu cầu thưởng thức của người dân.

Dàn dựng và biểu diễn các chương trình nghệ thuật đặc biệt trong các sự kiện lịch sử, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh để tạo không khí vui tươi cho nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức các sự kiện văn hóa trên địa bàn tỉnh. Phát động những phong trào và thu hút đông đảo người dân tham gia theo kế hoạch tổ chức chung của tỉnh như: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở” hay “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”...

Tổ chức mở các lớp học, khóa học ngắn hạn về năng khiếu nghệ thuật, kỹ năng sống...

Tổ chức, hướng dẫn các hoạt động lễ hội quần chúng mới; cùng phối hợp tham gia hướng dẫn và quản lý các hoạt động lễ hội truyền thống dân tộc;

Tổ chức, hướng dẫn các hội thi, liên hoan, hội diễn văn hóa văn nghệ quần chúng, các hoạt động vui chơi giải trí và dịch vụ văn hóa.

Mở những lớp bồi dưỡng, phát triển năng khiếu của thế hệ trẻ, bồi dưỡng tài năng văn hóa văn nghệ cho địa phương.

Tiến hành tổng kết công tác hàng năm, hàng quý để đánh giá hiệu quả hoạt động nhằm rút ra những kinh nghiệm để công tác quản lý, tổ chức được tốt hơn.

Tiến hành xây dựng kế hoạch liên quan đến công tác tổ chức nhân sự, cơ sở vật chất, tài chính để hoạt động của Nhà văn hóa đáp ứng được tình hình mới.

1.4.2.4. Nội dung hoạt động nghiệp vụ của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Trong những năm qua Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã chỉ đạo và tổ chức hoạt động của hệ thống Nhà văn hóa trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn phương pháp tổ chức hoạt động cho các Nhà văn hóa các huyện, thành phố Nam Định.

Để đẩy mạnh được các phong trào và để đạt được hiệu quả tối ưu Nhà văn hóa 3-2 tỉnh Nam Định đã phối hợp chặt chẽ với Nhà văn hóa các huyện, thành phố Nam Định để phát triển mạnh mẽ phong trào văn nghệ quần chúng, các hoạt động Câu lạc bộ... tăng cường mở các lớp năng khiếu để bồi dưỡng và phát huy những hạt nhân văn nghệ từ cơ sở.

Đồng thời theo dõi và hỗ trợ chuyên môn đối với các Câu lạc bộ như: Hát ca trù; Hát Châu văn... phối hợp với Nhà văn hóa các huyện, thành phố Nam Định thành lập thêm các Câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa văn nghệ khác nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh hoạt, thưởng thức giá trị của nghệ thuật truyền thống, nhằm nâng cao đời sống tinh thần của người dân. Ngoài ra, Nhà văn hóa 3 - 2 còn là đầu mối trong việc duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, nhằm tăng cường đội ngũ cộng tác viên, phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng của các hoạt động văn hóa văn nghệ trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Nhà văn hóa còn hướng dẫn và chỉ đạo công tác nghiệp vụ, tổ chức các hoạt động cho cơ sở như: mở lớp năng khiếu ca múa nhạc, sân khấu, sáng tác kịch ... Về hoạt động văn nghệ quần chúng Nhà văn hóa đã hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động cho hơn 200 đội văn nghệ quần chúng trên địa bàn toàn tỉnh. Nhà văn hóa là đầu mối tập hợp và lựa chọn những đội văn nghệ

mạnh và những hạt nhân văn nghệ quần chúng xuất sắc để tổ chức tham gia các hội diễn trên địa bàn tỉnh. Và chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động tại Nhà văn hóa như phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các buổi giao lưu, hội thi, hội diễn và tổ chức hoạt động vui chơi cho thanh thiếu nhi vào những dịp lễ, tết...

Như trong năm 2015, Nhà văn hóa 3 - 2 là nơi tổ chức của gần 40 chương trình trong hội trường và 12 chương trình tại khu vực sân và tiền sảnh như: Đại hội thi đua yêu nước; Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XIX và hỗ trợ các ban, ngành tổ chức các buổi mít tinh, diễu hành, biểu diễn chương trình văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.... [41]

1.4.2.5. Hình thức tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định có các hình thức tổ chức hoạt động như:

Hoạt động thường xuyên: Nhà văn hóa 3 - 2 phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, Đài phát thanh truyền hình Nam Định tổ chức tốt công tác tuyên truyền các sự kiện chính trị của tỉnh, kỷ niệm các ngày lễ lớn. Ví dụ như trong năm 2015, Nhà văn hóa 3 - 2 được bằng khen của tỉnh ủy về việc tổ chức tuyên truyền tốt cho Đại hội Đảng các cấp.

Mở các lớp sinh hoạt văn hóa văn nghệ tại Nhà văn hóa như thanh nhạc, múa, đàn, vẽ...

Hoạt động được tổ chức định kỳ: Nhà văn hóa 3 - 2 phối hợp với các đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động nhân dịp sự kiện thành lập ngành, đơn vị. Ví dụ như tổ chức thành công Hội thi văn nghệ thể thao ngành Tòa án nhân dân toàn quốc. Phối hợp với Hội Nông dân, Hội Phụ nữ tổ chức các hội nghị, tọa đàm và dàn dựng các chương trình văn nghệ của ngành...

Hoạt động được tổ chức theo sự kiện: Trong năm 2014, Nhà văn hóa 3 - 2 kết hợp với Hội Văn học nghệ thuật của tỉnh tổ chức thực hiện DVD của một số nhạc sĩ viết về chủ đề biển đảo quê hương nhằm kêu gọi sự quan tâm

của người dân đối với việc biển đảo quê hương, trước việc Trung Quốc kéo dàn khoan vào khu vực lãnh hải của Việt Nam bất hợp pháp.

Hình thức hoạt động bên ngoài Nhà văn hóa 3 - 2: Liên kết với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh, để tổ chức tốt các hoạt động nghệ thuật quần chúng, giao lưu văn nghệ. Giúp các ban ngành, các doanh nghiệp tổ chức các hội thi, hội diễn, giao lưu, liên hoan văn nghệ. Phối hợp các Bộ, ban, ngành trong tỉnh tổ chức các hội thi văn nghệ thể thao ngành. Phối hợp với Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tổ chức các hội nghị, tọa đàm và dàn dựng các chương trình văn nghệ phục vụ đại hội.

Ngoài ra còn tham gia hỗ trợ, tập huấn cho các Nhà văn hóa cơ sở trong nghiệp vụ tổ chức hoạt động.

Tiểu kết

Nhà văn hóa là một trong những thiết chế văn hóa, là một cơ quan giáo dục xã hội chủ nghĩa ngoài nhà trường. Không chỉ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước mà còn là nơi cung cấp kiến thức, giáo dục; rèn luyện; cũng như thưởng thức văn hóa, văn nghệ của mỗi các nhân trong cộng đồng. Chính vì vậy phải thực hiện đầy đủ và đi đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đã đặt ra cho công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa; phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của Nhà văn hóa trong thời đại mới.

Trong chương 1, luận văn đã đề cập và làm rõ những khái niệm liên quan đến đề tài như Nhà văn hóa, hoạt động Nhà văn hóa, quản lý cũng như quản lý hoạt động Nhà văn hóa. Việc trình bày hệ thống khái niệm, sự gắn kết với nhau cho thấy được sự cần thiết trong công tác quản lý Nhà văn hóa bởi nó liên quan, góp phần đến việc nâng cao đời sống tinh thần cho người dân vào những thời gian rảnh rỗi, đáp ứng nhu cầu vui chơi, bồi dưỡng năng khiếu cho các em thiếu nhi, thanh thiếu niên và người dân trên địa bàn.

Bên cạnh những vấn đề về cơ sở lý luận, chương 1 còn tìm hiểu khái quát về tỉnh Nam Định trong giai đoạn hội nhập và phát triển hiện nay. Ngoài ra, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định còn đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, giữ gìn văn hóa của các tầng lớp nhân dân, tạo điều kiện để người dân thường xuyên tham gia.

Những nội dung nghiên cứu về mặt lý luận là tiền đề để có thể xác định nhiệm vụ nghiên cứu thực trạng trong hoạt động cũng như công tác quản lý của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 – 2

TỈNH NAM ĐỊNH

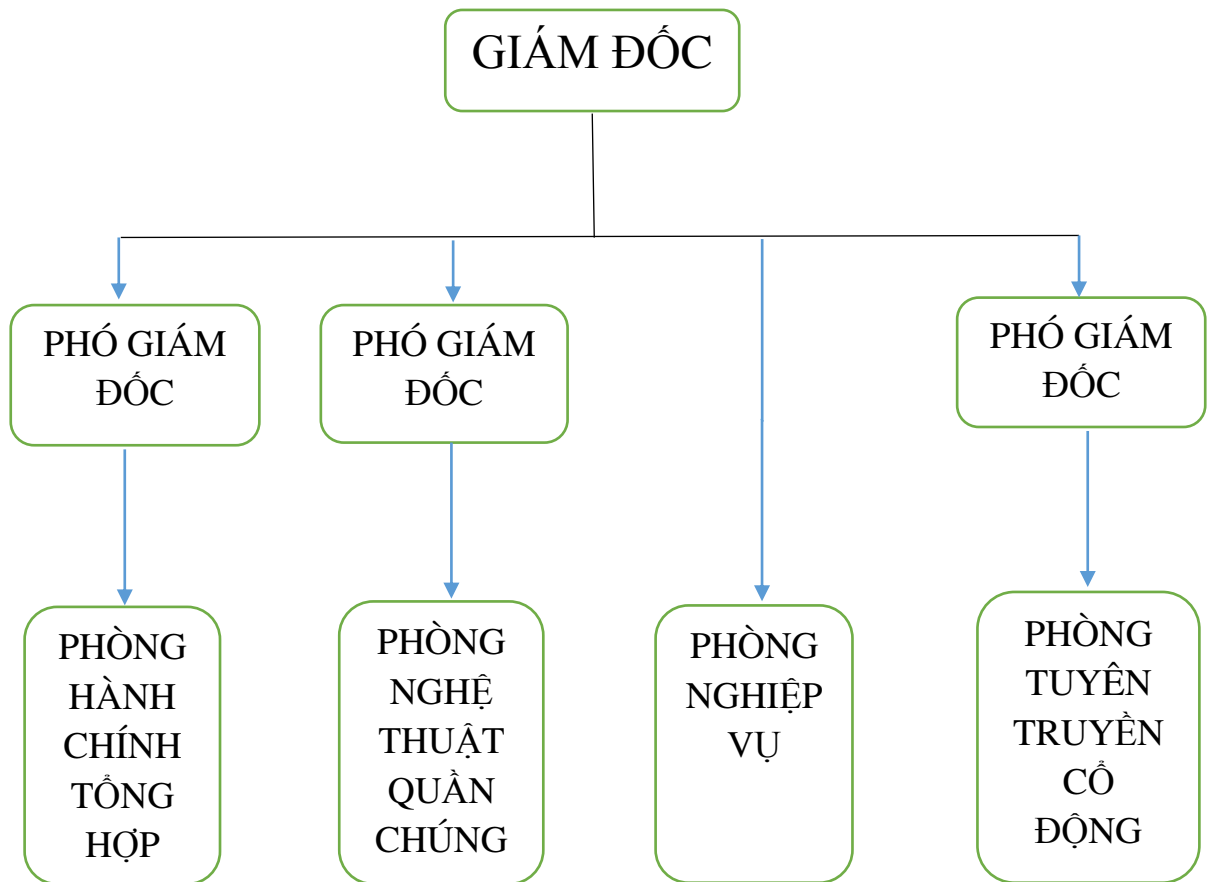
2.1. Hệ thống tổ chức quản lý Nhà văn hóa 3 - 2

2.1.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Tính đến cuối năm 2015, Nhà văn hóa có 35 cán bộ, công nhân viên (33 biên chế và 2 hợp đồng lao động, trong đó có 70 % có trình độ đại học, còn lại là trình độ cao đẳng và trung cấp). Trong đó gồm: 01 giám đốc, 03 phó giám đốc được phân chia trách nhiệm theo những lĩnh vực cụ thể là: 01 Giám đốc phụ trách chung và trực tiếp theo dõi công tác nghiệp vụ; 01 phó Giám đốc phụ trách dàn dựng chương trình và tổ chức biểu diễn; 01 phó Giám đốc phụ trách tổ chức tập luyện; 01 phó Giám đốc phụ trách công tác tổ chức, hành chính

Về cơ cấu tổ chức phòng ban của Nhà văn hóa 3 - 2 có 4 phòng chức năng gồm: Phòng Nghiệp vụ, phòng Hành chính - tổng hợp, phòng Tuyên truyền cổ động và phòng Nghệ thuật quần chúng. Trong đó, phòng Nghiệp vụ gồm 5 cán bộ, có 01 trưởng phòng và 01 phó phòng; phòng Tuyên truyền cổ động gồm 9 cán bộ, có 01 trưởng phòng và 01 phó phòng; phòng Nghệ thuật quần chúng gồm 6 cán bộ, có 01 trưởng phòng và 01 phó phòng; phòng Hành chính tổng hợp gồm 11 cán bộ, có 01 trưởng phòng và 01 phó phòng.

Hiện nay, Nhà văn hóa 3 - 2 có 3 nghệ sĩ ưu tú, đó là nghệ sĩ ưu tú Kiều Khắc Dư, giám đốc Nhà văn hóa; nghệ sĩ ưu tú Bùi Thúy Quỳnh và nghệ sĩ ưu tú Nguyễn Hồng Vân.[41]



Sơ đồ 2.1. Cơ cấu tổ chức của Nhà Văn hóa 3 - 2

2.1.2. Cơ Sở vật chất và trang thiết bị

Đối với thiết chế Nhà văn hóa, việc xây dựng cơ sở vật chất rất quan trọng, phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của cơ quan. Nó ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Nhà văn hóa. Với một hội trường đa năng có thể đáp ứng nhu cầu hội họp biểu diễn của các cấp của tỉnh. Phòng tập múa, phòng tập nhạc, phòng tập đàn, phòng sinh hoạt các câu lạc bộ; nhìn chung cơ sở vật chất cũng đã xuống cấp và từ đó ảnh hưởng rất lớn tới việc hoạt động Nhà văn hóa. Hệ thống âm thanh, ánh sáng, các phương tiện nghe nhìn được trang bị đầy đủ nhưng do sử dụng lâu năm nên chất lượng cũng không còn tốt nữa. Trang phục biểu diễn, vật dụng, phương tiện chuyên dụng phục vụ cho công tác như: Xe cổ động, xe biểu diễn của đội thông tin lưu động, xe con dùng cho

công tác... Trang thiết bị hiện nay đã có chiều hướng đi xuống do quá năm sử dụng và số lượng không đủ đáp ứng nhu cầu và kéo theo đó là những bất tiện, bất lợi khi cán bộ nhân viên sử dụng trong công việc và kết quả đạt được cũng không như mong muốn. Nhà văn hóa cần phải có những biện pháp tu bổ kịp thời các trang thiết bị để phục vụ tốt cho các hoạt động.

2.2. Thực trạng hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

2.2.1. Hoạt động văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ

2.2.1.1. Hoạt động văn nghệ quần chúng

Trong những năm vừa qua phong trào văn hóa, văn nghệ của thành phố Nam Định đã có bước phát triển mạnh mẽ, tạo sân chơi tinh thần lành mạnh cho cộng đồng, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ, sáng tạo của quần chúng nhân dân.

Phong trào văn nghệ quần chúng ở thành Nam Định nói riêng và tỉnh Nam Định nói chung, phát triển cả bề rộng lẫn chiều sâu là có sự tham gia tích cực từ những người có niềm say mê, yêu thích ca hát từ các CLB, tổ, đội văn nghệ. Vì thế, mỗi tiết mục văn nghệ quần chúng luôn đậm chất quê hương, trong sáng và chân thật. Đây là những tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân qua những lời ca tiếng hát, hình tượng các nhân vật trong những vở diễn mang tính chất tuyên truyền của đội văn nghệ quần chúng, thúc đẩy việc khai thác và kế thừa phát triển vốn văn hóa truyền thống của dân tộc. Là điểm sáng trong phong trào văn nghệ quần chúng ở thành phố Nam Định, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã cùng với các thiết chế văn hóa của tỉnh đã được khai thác sử dụng và đi vào hoạt động có hiệu quả, cụ thể là:

Trong những ngày lễ, tết và phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, Nhà văn hóa 3 - 2 đã kết hợp với các đơn vị trực thuộc của Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định như Trung tâm thông tin - triển lãm, Trung tâm

Phát hành phim - chiếu bóng, cũng như các đơn vị biểu diễn nghệ thuật (Nhà hát Chèo, đoàn Cải lương) tổ chức biểu diễn các chương trình văn nghệ phục vụ quần chúng nhân dân; kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, UBND các phường tổ chức nhiều buổi biểu diễn ngoài trời phục vụ các ngày lễ lớn và nhiệm vụ chính trị; tổ chức chương trình văn nghệ Mừng Đảng - Mừng Xuân; kỷ niệm ngày sinh nhật Bác; ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7; Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; ngày Giải phóng Thủ đô 10/10; ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12... tạo được phong trào sâu rộng từ tỉnh đến các huyện, xã với chất lượng ngày càng được nâng cao, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa ở cơ sở của nhân dân.

Ngoài ra hàng năm, Nhà văn hóa 3 - 2 kết hợp với Phòng Nghiệp vụ văn hóa - Sở VH TT & DL, Trung tâm TDTT tổ chức tập huấn cho các Nhà văn hóa cơ sở phát động, tổ chức những cuộc thi, hội diễn như “Giai điệu bạn bè”, “tiếng hát vàng anh”, “thể dục nhịp điệu”, “Dân vũ - văn nghệ hè” cho các em học sinh trong dịp nghỉ hè và tổ chức “Đêm hội trăng rằm” vào dịp trung thu hàng năm hoặc tổ chức những sân chơi bổ ích cho các em học sinh như “ Rung chuông vàng”, phát huy tinh thần tự học và đọc sách với chương trình “Tủ sách của em”. Hàng năm, cứ vào các dịp hè, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh mở thêm những lớp học ngoại khóa như: thanh nhạc, múa, vẽ, võ, đàn ghita, erobic, yoga... cho toàn nhân dân trong thành phố có nhu cầu tham gia, khuyến khích các tổ dân phố tổ chức luyện tập văn nghệ cho hoạt động trại hè. Các cán bộ nghiệp vụ của Nhà văn hóa 3 - 2 là nòng cốt hướng dẫn cho cán bộ văn hóa huyện, xã tổ chức hoạt động hè tại các nhà sinh hoạt, điểm vui chơi thu hút các em vào các hoạt động lành mạnh, bổ ích tại cộng đồng dân cư... Việc mở các lớp năng khiếu nghệ thuật trong dịp hè của Nhà văn hóa tỉnh hứa hẹn sẽ tạo sân chơi lành mạnh cho

đông đảo thanh, thiếu nhi. Qua đó, phát hiện nhân tố mới để bồi dưỡng trở thành hạt nhân phong trào cho hoạt động văn nghệ ở các nhà trường, địa phương. Thông qua các buổi biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, các hội diễn... các tổ, đội, CLB văn nghệ quần chúng ở các địa phương đã khơi dậy lòng tự hào dân tộc, về Đảng, Bác Hồ, bồi đắp tình làng, nghĩa xóm, hướng tới mục tiêu xây dựng quê hương giàu đẹp. Có thể nói, những hoạt động thường xuyên này của Nhà văn hóa 3 - 2 trong những năm qua đáp ứng được công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trong năm thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa ở cơ sở, được Sở VHTT&DL tỉnh Nam Định đánh giá là một trong những đơn vị dẫn đầu về phong trào trên địa bàn Thành phố.

Nhà văn hóa 3 - 2 cũng thường xuyên tổ chức các chuyến giao lưu văn hóa với các chiến sĩ bộ đội biên phòng các đảo Cồn Lu, Cồn Ngạn, Cồn Mờ (thuộc huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, cách thành phố Nam Định 60 km về phía Đông Nam),... Nhà văn hóa 3 - 2 cũng là tổ chức giao lưu thơ, nhạc với du khách tại Khu du lịch sinh thái Núi Ngăm; Khu du lịch sinh thái biển tại Giao Thủy; tổ chức đêm ca múa nhạc “Những bản tình ca” tại khu du lịch văn hóa ẩm thực Cánh diều vàng.

Nhà văn hóa 3 - 2 cũng tích cực tham gia công tác tổ chức hội diễn nghệ thuật quần chúng và điều động cán bộ đi giúp các huyện của tỉnh Nam Định trong việc tổ chức các hoạt động văn nghệ quần chúng tại cơ sở. Vào dịp khai Ấn đền Trần hàng năm, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng tổ chức chương trình nghệ thuật và giao lưu văn hóa với du khách gần xa.

2.2.1.2. Hoạt động Câu lạc bộ

Câu lạc bộ là một tổ chức xã hội tập hợp theo nguyên tắc tự nguyện của những người cùng sở thích thuộc các lĩnh vực chính trị - xã hội, kinh tế, khoa

học - kỹ thuật, văn học - nghệ thuật và các hoạt động vui chơi giải trí; nghỉ ngơi; thể thao khác. Các câu lạc bộ này thường được tổ chức tại các cơ quan văn hóa - giáo dục.

Tổ chức Câu lạc bộ thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia hoạt động văn hóa một cách tích cực, giao lưu, học hỏi, để từ đó hoàn thiện mình. Câu lạc bộ đã trở thành rất quen thuộc và thân thương của mọi người, mọi cộng đồng, mọi tầng lớp. Nó là nơi chứa đựng những sinh hoạt văn hóa tinh thần, nó tạo ra những niềm vui náo nhiệt cho tuổi trẻ, nơi hội tụ nhiều tâm sự, những tấm lòng nhân ái, những giây phút thư giãn và yên tĩnh cho tuổi già ... Có thể nói Câu lạc bộ là một mảng rất quan trọng của hoạt động Nhà văn hóa.

Trong những năm gần đây ở Nam Định nói riêng, cả nước nói chung đã và đang phát triển rất nhiều loại hình Câu lạc bộ, trong đó có nhiều Câu lạc bộ đã đi vào hoạt động nề nếp và phát triển kể cả số lượng và chất lượng. Các hoạt động của Câu lạc bộ đã góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và gần đây là phong trào xây dựng nông thôn mới. Hoạt động các Câu lạc bộ cũng thể hiện tính chất xã hội hóa văn hóa.

Qua khảo sát và tìm hiểu hoạt động CLB ở Nhà văn hóa 3 - 2, chúng tôi được biết công tác tổ chức sinh hoạt CLB tại đây có nhiều hoạt động bổ ích, lí thú và trở thành nòng cốt cho phong trào văn hóa văn nghệ trên địa bàn tỉnh. Trong những năm gần đây, phong trào hoạt động CLB của Nhà văn hóa phát triển mạnh mẽ. Dựa vào nhu cầu quần chúng nhân dân những năm qua, Nhà văn hóa đã mở nhiều lớp tập huấn văn hóa cơ sở trong đó có hướng dẫn tổ chức hoạt động CLB. Nhà văn hóa đã thành lập nhiều CLB và công tác tổ chức sinh hoạt CLB đã có nhiều hoạt động và trở thành nòng cốt cho phong trào văn hóa văn nghệ trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, Nhà văn hóa 3 - 2 có phòng đọc, phòng truyền thống Đoàn, phòng tư vấn AIDS. Hiện tại, Nhà văn hóa 3 - 2 đang trực tiếp quản lý 3 CLB thơ, 6 CLB ca, múa, nhạc, TDTT, trong đó tiêu biểu như: CLB Tiếng hát Cựu chiến binh, CLB Văn nghệ Cựu chiến binh bộ đội Trường Sơn tỉnh Nam Định, CLB Quân tình nguyện quốc tế Việt - Lào, CLB Thơ Non Côi Sông Vĩ, CLB Thi đàn Thành Nam, CLB Ghita Thành Nam..., cùng các hoạt động chuyên đề chính trị xã hội, khoa học kỹ thuật, các cuộc hội thảo, tọa đàm, giao lưu, triển lãm, thuyết trình. Trong đó, một số hoạt động câu lạc bộ tiêu biểu có thể kể đến như:

- Câu lạc bộ (CLB) Thơ Non Côi Sông Vĩ trực thuộc NVH tỉnh 3 - 2 được thành lập từ năm 1992. Hiện nay, CLB có 28 hội viên là cán bộ, bộ đội, CNVC đã nghỉ hưu. Trong 24 năm hoạt động, CLB đã xuất bản 30 tập thơ, trong đó có 8 tập chuyên đề về xây dựng nếp sống mới, phòng chống HIV/AIDS... Ngoài ra 22 tập thơ “Non Côi Sông Vĩ” in thường niên với hàng nghìn bài thơ có nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước, gương người tốt, việc tốt với ngôn ngữ dung dị, dễ hiểu. Nhiều hội viên CLB đã có hàng trăm tác phẩm thơ in chung, in riêng hoặc in ở các báo, tạp chí của Trung ương; tiêu biểu như các tác giả: Trần Ngọc Niệm, Vương Văn Kiểm, Đinh Văn Hời, Trần Gia Thịnh, Chu Đình An, Nguyễn Văn Tiêu... Ngoài ra Nhà văn hóa còn tổ chức chương trình giao lưu CLB thơ để thưởng thức, trao đổi, học hỏi và kích thích sự sáng tác, sáng tạo của người dân để có được những bài thơ sinh động và có sức thuyết phục hơn.

- CLB Tiếng hát Cựu chiến binh tỉnh được thành lập năm 2004. Ông Vũ Minh Thọ, Chủ nhiệm CLB cho biết: Những ngày đầu thành lập, CLB gặp nhiều khó khăn về kinh phí, tác phẩm, nhạc cụ, trang phục biểu diễn. Trong quá trình luyện tập, cán bộ của Nhà văn hóa 3 - 2 đã hướng dẫn CLB chọn các tác phẩm phù hợp bởi đặc thù của CLB là nam nhiều hơn nữ, già nhiều hơn

trẻ. Được sự hỗ trợ về nghiệp vụ của Nhà văn hóa 3 - 2, cùng sự say mê luyện tập của các thành viên, đến nay CLB đã dàn dựng được nhiều tiết mục ca - múa - nhạc phong phú về nội dung và hình thức. Các nhạc sĩ của CLB còn sáng tác nhiều ca khúc mới để các chương trình biểu diễn hấp dẫn. CLB Tiếng hát Cụu chiến binh tỉnh vinh dự được biểu diễn tại Nhà văn hóa 3-2, Hội trường Thống Nhất (TP Nam Định) trong các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước như: Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22-12), Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5), Ngày Giải phóng Thành phố Nam Định (1-7)... Ngoài ra, CLB còn được mời biểu diễn ở nhiều đơn vị lực lượng vũ trang, cơ quan, xí nghiệp, công, nông trường từ thành thị đến nông thôn, trong và ngoài tỉnh.

- CLB Văn nghệ Cụu chiến binh bộ đội Trường Sơn tỉnh Nam Định được thành lập từ năm 2009 gồm 15 thành viên, 8 nữ và 7 nam. Một số thành viên CLB như ông Nguyễn Thế Lạc, chủ nhiệm CLB từng có nhiều kinh nghiệm biểu diễn trong những năm chống Mỹ cứu nước và được đào tạo nhạc lý bài bản; bà Mỹ Hạnh nguyên là cán bộ của Đoàn Cải lương Nam Định... đã hướng dẫn các thành viên dàn dựng nhiều chương trình nghệ thuật được đông đảo người xem mến mộ. Buổi đầu thành lập, các thành viên trong CLB đã khắc phục khó khăn về trang thiết bị, trang phục bằng cách dàn dựng chương trình tiết kiệm, phù hợp. Sau này, vợ chồng ông Nguyễn Thế Lạc đã đầu tư tăng âm, loa đài và kêu gọi sự ủng hộ của các đồng đội, tạo nguồn kinh phí hoạt động cho CLB. Để nâng cao chất lượng các tiết mục biểu diễn của CLB, hằng tháng, CLB sinh hoạt chuyên môn 2 lần với sự tham dự, định hướng biểu diễn của cán bộ Nhà văn hóa 3 - 2. CLB Văn nghệ Cụu chiến binh Bộ đội Trường Sơn tỉnh Nam Định qua 7 năm thành lập đã dàn dựng hơn 300 tiết mục biểu diễn ở khắp các tỉnh, thành phố trên cả nước như: Thừa Thiên - Huế, Quảng Bình, Quảng Trị, Điện Biên... Đặc biệt, CLB được mời tham gia

biểu diễn ở nhiều tỉnh của nước bạn Lào. Ở mỗi nơi các CLB biểu diễn đều để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng khán giả.

- CLB Ghita Thành Nam được thành lập từ năm 2002, hiện đang thu hút được 40 hội viên tham gia. Ngoài việc tích cực tập luyện, biểu diễn, CLB còn phát triển phong trào Ghita cổ điển qua các lớp dạy học Ghita, phát hiện, bồi dưỡng những tài năng âm nhạc, định hướng giáo dục thẩm mỹ thưởng thức nghệ thuật Ghita cổ điển cho các học viên. Nhiều tài năng Ghita đã trưởng thành từ CLB như: Nguyễn Minh Hoàng, Nguyễn Văn Trọng, Trần Phúc Linh ở Thành phố Nam Định đều thi đỗ vào Học viện Âm nhạc quốc gia; em Trần Huy Hoàng đoạt giải nhất tài năng trẻ Ghita Festival 2004, Giải nhì Ghita Việt Nam mở rộng năm 2012. Nghệ sĩ Đức Hưng, Chủ nhiệm CLB Ghita Thành Nam chia sẻ: CLB Ghita Thành Nam đã được NVH tỉnh giúp đỡ về cơ sở vật chất để các thành viên tập luyện. Trong các dịp hội diễn văn nghệ quần chúng, NVH tỉnh luôn tạo điều kiện để các thành viên trong CLB tham gia nhằm tích lũy kinh nghiệm biểu diễn trên những sân khấu lớn hơn.

Ngoài ra, Nhà văn hóa 3 - 2 thường xuyên tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, trại sáng tác, xây dựng một đội ngũ có năng khiếu được thường xuyên hướng dẫn giảng dạy kỹ năng trong các lĩnh vực văn học nghệ thuật. Hoạt động Câu Lạc Bộ là hoạt động đặc thù của hệ thống các nhà văn hóa trên địa bàn thành phố, thực hiện theo đúng chức năng là tạo sân chơi cho những cá nhân có năng khiếu được rèn luyện, bộc lộ những khả năng của mình, cũng như là địa điểm để người dân thụ hưởng những giá trị văn hóa tinh thần trong thời gian rảnh rỗi.

Thực tế cho thấy, từ khi ra đời, các CLB văn hóa, văn nghệ đã tạo ra nhiều sân chơi bổ ích cho những người yêu nghệ thuật, đồng thời góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Hằng năm, các CLB

tổ chức nhiều chương văn hóa - nghệ thuật mang tính quần chúng phục vụ nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Có thể nói, nhiều mô hình sinh hoạt CLB thành công tại Nhà văn hóa 3 - 2 đã được nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Thông qua những buổi sinh hoạt CLB như: thơ, sức khỏe ngoài trời, văn hóa văn nghệ, ca trù, cây cảnh, cờ tướng, cầu lông, bóng bàn, dưỡng sinh, thể hình, thẩm mỹ... đã góp phần tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được rộng rãi hơn và kịp thời đến người dân. Người dân tham gia các CLB không chỉ được vui chơi theo nhu cầu, hưởng thụ các giá trị văn hóa nghệ thuật mà còn được nâng cao nhận thức về đời sống văn hóa chính trị. Những kết quả đạt được về các mặt hoạt động của các CLB là đáng khích lệ, để đạt được các kết quả trên là sự nỗ lực của các hội viên trong CLB và sự giúp đỡ nhiệt tình của Giám đốc Nhà văn hóa.

2.2.2. Hoạt động tuyên truyền cổ động

Một trong những nhiệm vụ của Nhà văn hóa 3 - 2 là công tác thông tin, tuyên truyền cổ động trong việc phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương... tới đông đảo quần chúng nhân dân. Đây là công tác trọng tâm góp phần giúp người dân hiểu biết đúng về những công việc của bộ máy chính quyền đối với các hoạt động văn hóa - kinh tế - chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh. Để làm tốt nhiệm vụ này, trong những năm qua, Nhà văn hóa 3 - 2 đã phối kết hợp với các phòng, ban, ngành đoàn thể của tỉnh và UBND các phường tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền, cổ động phục vụ tốt các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao theo chỉ đạo của tỉnh ủy và UBND tỉnh như: Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2, ngày thành lập Đoàn 26/3, chiến thắng 30/4 và ngày 1/5, chiến thắng Điện Biên Phủ 7/5, ngày sinh nhật Bác 19/5, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, Cách

mạng tháng tám và Quốc khánh 2/9, ngày toàn dân đưa trẻ đến trường 5/9, ngày thành lập tỉnh Nam Định 17/10, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán, các Đại hội Đảng, bầu cử HĐND các cấp... Theo số liệu tóm tắt một số kết quả hoạt động của Nhà văn hóa tỉnh tính từ năm 2010 đến năm 2015 các cán bộ chuyên môn của Nhà văn hóa tỉnh đã kẻ vẽ trên 3200m² panô, khẩu hiệu tuyên truyền về khuyến học, trên 300m² panô tranh, khẩu hiệu trang trí lễ tết, kẻ vẽ trên 200m² panô, khẩu hiệu trang trí khu trung tâm Nhà văn hóa.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến những chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các văn bản pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, quyền và nghĩa vụ của công chức như: Luật đất đai, Luật lao động, Luật BHYT - BHXH, Luật hôn nhân và gia đình, Bộ Luật hình sự sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2009, Luật thi hành án dân sự, Luật nhà ở, Luật tổ tụng hành chính, Luật Khiếu nại tố cáo, Luật bầu cử Đại biểu Quốc hội và Luật bầu cử đại biểu HĐND các cấp...Tuyên truyền các chỉ thị, Nghị định của Chính phủ và các quy định của UBND tỉnh Nam Định về trong các lĩnh vực như: Công tác tuyên truyền phòng chống ma túy - mại dâm HIV/AIDS, phòng chống tai nạn thương tích, chống buôn lậu hàng giả và gian lận thương mại, phòng chống dịch cúm gia cầm, phòng chống các dịch bệnh mùa hè, phòng chống lụt bão, vệ sinh an toàn thực phẩm, tuyên truyền thực hiện an toàn giao thông, văn minh đô thị... Những nội dung tuyên truyền này được Nhà văn hóa 3 - 2 kết hợp với nhiều hình thức như: thông qua hệ thống Đài truyền thanh phường, trạm tin, bảng tin, trang trí pa nô, khẩu hiệu, mít tinh, hội nghị tập huấn, các buổi nói chuyện chuyên đề, kịch thông tin, văn nghệ quần chúng... Trong những hình thức này thì việc thông tin qua hệ thống Đài truyền thanh tại cơ sở (phường, xã) được xem là có hiệu quả. Các tin bài tuyên truyền, do các cán bộ của Nhà văn hóa 3 - 2 cung cấp kết hợp với tin

bài của cộng tác viên gửi đến từ các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, được phát trên loa phát thanh với thời lượng 60 phút một ngày chia làm 02 buổi sáng - chiều. Việc tuyên truyền này đã truyền tải kịp thời các thông tin thời sự hàng ngày như: thông tin về đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước, những vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương, giáo dục truyền thống, nêu gương người tốt, việc tốt... Đồng thời, Nhà văn hóa là đơn vị đầu mối trong việc tổ chức thực hiện tốt công tác trang trí, cổ động trực quan trên địa bàn toàn thành phố, lấy trọng tâm là các cụm pa nô cố định, các tuyến phố chính như: Bà Triệu, Quang Trung, Nguyễn Du, Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền, Cửa Bắc, Vĩ Xuyên, Vĩ Hoàng, Hạ Long, Trần Tế Xương, Trần Đăng Ninh, Năng Tĩnh, Văn Miếu, Phan Đình Phùng, Trường Thi, Trần Quang Khải, Thống Nhất, Lộc Hạ, Lộc Vượng (phía Bắc Sông Đào), Cửa Nam (phía Nam Sông Đào)... Có thể nói, công tác thông tin, tuyên truyền cổ động của Nhà văn hóa 3 - 2 luôn được triển khai thực hiện có hiệu quả, đã bám sát và phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của tỉnh và Thành phố với những nội dung phong phú, thiết thực với nhiều hình thức sáng tạo, đổi mới...

Cụ thể là hàng năm, Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức dàn dựng và biểu diễn khoảng 25 buổi tại tiền sảnh Nhà văn hóa để phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn, lễ kỷ niệm... Trong năm 2015, Nhà văn hóa 3 - 2 đã dàn dựng và phục vụ biểu diễn hơn 90 buổi ở các cơ sở, ban ngành trong toàn tỉnh để tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông thu hút nhiều lượt người xem. [41]

Trong năm 2015 - 2016, Nhà văn hóa 3 - 2 được Sở VH TT & DL tỉnh giao là đầu mối tổ chức 3 chương trình nghệ thuật lớn tại 3 điểm trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền cho sự kiện toàn dân đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trước đó, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng là đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thực

hiện dàn dựng, thu thanh và xuất bản đĩa CD tuyên truyền bầu phục vụ cho công tác tuyên truyền ở cơ sở. [41], [42].

2.2.3. Hoạt động mở các lớp năng khiếu

Hàng năm, vào dịp hè Nhà văn hoá 3 - 2 đã thường xuyên mở các lớp năng khiếu giành cho lứa tuổi thiếu niên, số lượng học sinh đông nhất là trong dịp hè. Theo thống kê các môn năng khiếu được học sinh lựa chọn năm 2016 Các lớp năng khiếu gồm: múa là 40 học sinh; yoga là 230 học viên; aerobic là 470 học viên; thanh nhạc là 65 học sinh; mỹ thuật là 35 học sinh; đàn guitar là 40 học sinh; đàn organ là 45 học sinh; sân khấu là 20 học sinh. [42]

Những lớp học múa này được sự tham gia hướng dẫn, giảng dạy bởi những giáo viên tốt nghiệp trường múa với mục tiêu rèn luyện khả năng vận động cũng như cảm thụ âm nhạc nhằm nuôi dưỡng tâm hồn trẻ. Các lớp Thanh nhạc, Organ và Guitar cổ điển thu hút nhiều học sinh tham gia, từ các lớp này đã có nhiều em tham dự cuộc thi Organ cấp tỉnh đã đạt được nhiều giải cao.

Đến lớp Mỹ thuật ai cũng ấn tượng bởi trong lớp được trưng bày nhiều bức vẽ hoạt hình, hoa để kích thích khả năng sáng tạo và đam mê nghệ thuật của các em. Chương trình ở lớp học vẽ cho các em đa dạng, phong phú như: vẽ, nặn, xé dán, được thiết kế dưới dạng các trò chơi nghệ thuật hấp dẫn, trang bị thêm nhiều kiến thức xã hội, rèn luyện thái độ sống tích cực qua các chủ đề chọn lọc như: Làm tranh tập thể “Giải cứu trái đất” với ý thức bảo vệ môi trường, “Em yêu ai nhất nhà” giáo dục lòng nhân ái... Nhằm phát triển khả năng cảm thụ hình ảnh cũng như phát triển sự sáng tạo trong tư duy thẩm mỹ.

Từ các lớp năng khiếu hè này, nhiều em đã phát triển tài năng, khi về trường trở thành hạt nhân trong việc triển khai chương trình công tác Đội, đồng thời tích cực tham gia các hội diễn văn nghệ tại địa phương.

2.2.4. Một số hoạt động khác

Ngoài ra Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định còn một số các hoạt động khác như:

Công tác chỉ đạo phong trào: Nhà văn hóa 3 - 2 thường xuyên mở hướng dẫn, tập huấn cho các Nhà văn hóa huyện, xã trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa tại cơ sở, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước.

Hướng dẫn phương pháp tổ chức hoạt động cho các Nhà văn hóa các huyện để tổ chức hiệu quả các hoạt động văn hóa. Phối hợp chặt chẽ với Nhà văn hóa cấp cơ sở để phát triển mạnh mẽ phong trào văn nghệ quần chúng, CLB... tăng cường mở các lớp năng khiếu để bồi dưỡng hạt nhân văn nghệ.

Thực hiện các ấn phẩm văn hóa: Ngoài việc quản lý các hoạt động văn hóa, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh còn trực tiếp quản lý hoạt động xuất bản tài liệu nghiệp vụ, quản lý các băng đĩa đã thu hình và những tập thơ do câu lạc bộ thơ của Nhà văn hóa sáng tác, qua đó để giao lưu, học hỏi làm tiền đề để sản xuất ra những tập thơ hay phục vụ cho hội người yêu thơ và có thể phổ nhạc thành bài hát. Nhà văn hóa còn thực hiện các ấn phẩm văn hóa.

Nhà văn hóa 3 - 2 là đơn vị thực hiện những sản phẩm văn hóa như tham gia biên soạn và in ấn tài liệu “Hướng dẫn tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ”, giúp cho việc tổ chức hoạt động văn hóa cơ sở được bài bản, thống nhất. Thực hiện đĩa hát Karaoke về những bài hát hay viết về tỉnh Nam Định mang tên “Mùa xuân thành phố Dệt” để tuyên truyền rộng rãi trên địa bàn tỉnh và toàn quốc. [39], [42]

Trong năm 2014, Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức sưu tầm và in ấn hơn 70 ca khúc của các nhạc sĩ trong và ngoài tỉnh sáng tác về Nam Định để làm tài liệu cung cấp cho cơ sở cho hoạt động tuyên truyền.

Trong những năm gần đây, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng vận động được một số nhạc sĩ sáng tác nhiều bài hát về chủ đề phát triển nông thôn mới, cũng như tuyên truyền về biển đảo cho người dân trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Công tác phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật: Nhà văn hóa 3 - 2 thường xuyên liên kết với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh để tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, giao lưu văn nghệ hay tư vấn, hỗ trợ các đơn vị tổ chức chương trình văn nghệ, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ, cụ thể là: phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao tổ chức thành công Hội thi văn nghệ thể thao ngành Tòa án nhân dân toàn quốc. Phối hợp với Bộ Công an tổ chức thành công Liên hoan nghệ thuật quần chúng công an nhân dân khu vực III... cũng như kết hợp với Hội phụ nữ, Hội nông dân tổ chức các hội nghị, tọa đàm các chương trình theo yêu cầu.

Trong những năm qua, Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức thành công Liên hoan tiếng hát đồng quê khu vực phía Bắc và Bắc Trung bộ; Hội thi an toàn lao động của ngành xăng dầu toàn quốc; Liên hoan hát dân ca toàn quốc khu vực phía Bắc; Hội diễn sân khấu chuyên nghiệp của các tỉnh Duyên hải phía Bắc... Trong năm 2015, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng có tiết mục tham gia Liên hoan Hát văn toàn quốc và đạt giải xuất sắc toàn đoàn, tiết mục đạt huy chương vàng và 2 huy chương bạc. [41]

Bên cạnh đó Nhà văn hóa 3 - 2 còn có rất nhiều hoạt động tổ chức và phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp địa bàn tỉnh và những đoàn văn nghệ trong phạm vi cả nước như: Đón những danh hài, ngôi sao ca nhạc về phục vụ nhân dân như Quang Thắng, Quang Tèo, Vân Dung, Đàm Vĩnh Hưng, Minh Quân...; phục vụ rất nhiều các hội nghị lớn, nhỏ và có những cuộc ra quân đảm bảo an toàn tuyệt đối; duy trì tốt hoạt động cơ quan đơn vị như tổ chức tham quan nghỉ dưỡng cho cán bộ cơ quan; các hoạt động thể dục thể

thao như thể dục đồng diễn, phát động cuộc thi chạy việt dã nhằm rèn luyện thể lực. Tham gia các hội thi hội diễn do ngành Văn hóa - Thông tin và Thể thao tổ chức.

Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa: Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Đảng và nhà nước ta đề ra. Có thể nói thành tích đạt được trong suốt những năm qua đã cho thấy sự quyết tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cùng sự quan tâm, hưởng ứng của mọi tầng lớp nhân dân trên cả nước.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở hệ thống thiết chế văn hóa thông tin ở cơ sở từng bước chú trọng và phát triển, đã có nhiều buổi hội nghị chuyên đề triển khai thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, giúp ban chỉ đạo phong trào cụ thể từ cơ sở như xây dựng, biểu dương người tốt - việc tốt; xây dựng gia đình văn hóa; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xây dựng đời sống văn hóa (ĐSVH) ở khu dân cư; xây dựng thôn/ làng, tổ dân phố văn hóa; phong trào văn nghệ, TDTT quần chúng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới tang, lễ hội; bảo vệ cảnh quan, thiên nhiên, môi trường; ứng xử văn hóa trong sinh hoạt cộng đồng và các hình thức sinh hoạt văn hóa - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đường lối chỉ đạo đúng đắn cùng sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, quần chúng nhân dân đóng một vai trò không nhỏ. Chính sự đoàn kết, hưởng ứng tích cực của người dân đã tạo ra một làn sóng mạnh mẽ đưa phong trào lan tỏa tới mọi vùng miền Tổ quốc. Những năm gần đây, các giá trị văn hóa, thông qua phong trào sâu rộng của quần chúng nhân dân từng bước thấm thấu vào muôn mặt của đời sống, góp phần hình thành nếp sống văn hóa và sự ổn định, tiến bộ xã hội. Bên cạnh đó, nhân dân có vai trò quan trọng và thể

hiện sức sáng tạo dồi dào trong việc bảo tồn, tôn tạo, nuôi dưỡng và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, là nhân tố trực tiếp thực hiện sứ mệnh này thông qua việc thành lập các câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật quần chúng, các hội nghề cổ truyền... để phục dựng, biểu diễn, làm sống lại và tươi mới các loại hình, văn nghệ truyền thống. Chính nhờ ý thức trách nhiệm, tâm huyết và sự tham gia tích cực của nhân dân, nhiều di sản văn hóa truyền thống đã được hồi sinh, vượt qua sự phá hủy khắc nghiệt của thời gian, tiếp tục tỏa sáng, trở thành di sản văn hóa thế giới, di sản văn hóa quốc gia, có sức thu hút và cảm hóa sâu sắc đối với du khách trong nước và quốc tế, góp phần quan trọng bồi đắp nền tảng văn hóa, văn hiến Việt Nam.

Công tác xây dựng văn hóa nông thôn mới: Nhà văn hóa 3 - 2 cũng tham gia trong các đoàn công tác của tỉnh Nam Định về khảo sát, xây dựng văn hóa nông thôn mới, trong đó hỗ trợ cơ sở thực hiện các tiêu chí của Ban chỉ đạo phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Khảo sát, tư vấn và hỗ trợ các huyện, xã xây dựng Nhà văn hóa và khu thể thao xã đạt chuẩn của Bộ VHTT & DL. Nhà văn hóa cũng cử cán bộ tham gia đoàn khảo sát và nắm bắt thực trạng các di sản văn hóa phi vật thể ở Nam Định. Đặc biệt theo dõi hiện trạng di sản hát Ca trù, Hát văn ở cơ sở...

2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức và quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

2.3.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức

Trong những năm qua, mặc dù công tác tổ chức các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã có nhiều thành tích, góp phần không nhỏ trong việc tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, cũng như tạo nhiều sân chơi bổ ích, lý thú cho người dân. Tuy nhiên, qua tìm hiểu chúng tôi nhận thấy có một số yếu tố tác động, ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 trong tình hình mới.

Một là, còn tồn tại một bộ phận cán bộ công nhân viên và người dân còn

cho rằng những hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 không quan trọng, nên có tâm lý xem nhẹ.

Hai là, trong những năm gần đây, mặc dù lãnh đạo Nhà văn hóa đã quan tâm và đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động tại đây. Tuy nhiên, do điều kiện kinh phí được cấp còn hạn chế nên cũng mới chỉ đáp ứng được phần nào nhu cầu của người dân. Hiện nay, nhiều trang thiết bị như bàn ghế, hệ thống âm thanh, ánh sáng đã xuống cấp. Bên cạnh đó, Nhà văn hóa 3 - 2 còn thực hiện nhiệm vụ chính trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao nên còn hạn chế trong việc thu hút người dân so với các cơ sở tổ chức hoạt động vui chơi giải trí thuần túy.

Ba là, công tác quản lý và giáo dục về đạo đức, lối sống trong thanh thiếu niên, học sinh của gia đình, nhà trường và các đoàn thể có lúc, có nơi còn buông lỏng, thiếu biện pháp đấu tranh kiên quyết. Do vậy, một bộ phận thanh thiếu niên không còn xem những hoạt động cộng đồng là cần thiết và không có ý thức đến tham gia những hoạt động ở Nhà văn hóa.

Bốn là, đội ngũ cán bộ trẻ còn thiếu nhiều, cộng tác viên của Nhà văn hóa còn ít.

2.3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa

Trước hết chủ trương chính sách xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định là đúng đắn nhưng việc triển khai còn thiếu những điều kiện như cơ chế, kinh phí, cán bộ, cơ sở vật chất để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Hiện nay, do sự tác động, ảnh hưởng của quá trình hội nhập quốc tế trên nhiều phương diện nên nhiều loại hình văn hóa nghệ thuật mới đã xuất hiện, làm đa dạng đời sống văn hóa của người dân. Trong chỉ đạo, điều hành cụ thể, triển khai các hoạt động văn hóa tại một số thiết chế văn hóa còn chưa được chú trọng đúng mức, các chỉ tiêu kế hoạch giao cho ngành văn hóa hàng năm hầu như chỉ là con số chứ chưa phải là pháp lệnh nên không cần mức độ chính xác, định lượng cụ thể.

Cơ chế phối hợp, chỉ đạo giữa các đơn vị trực thuộc Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định, cũng như với hệ thống Nhà văn hóa tại cơ sở còn lỏng lẻo, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống thiết chế văn hóa của trong việc xây dựng và phát triển văn hóa. Bên cạnh đó, công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa nói chung còn chịu những thay đổi trong đời sống văn hóa người dân, từ những ảnh hưởng của cơ chế thị trường. Nhiều biện pháp quản lý trước đây không còn hữu hiệu, ngày càng bộc lộ rõ hạn chế và cần thay đổi trong việc phát huy nhân tố mới, hạn chế tiêu cực do cơ chế thị trường mang đến. Như cần thay đổi tư duy quản lý trong tổ chức hoạt động Nhà văn hóa theo kinh nghiệm sẵn có, với những hoạt động trước đây vẫn làm. Để thu hút người dân đến với các hoạt động Nhà văn hóa thì cần biết được người dân cần những hoạt động nào để có chỉ đạo tổ chức kịp thời, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của họ...

Để hoạt động ở Nhà văn hóa được phong phú, đa dạng và thu hút được nhiều người tham gia thì cơ sở vật chất diễn ra những hoạt động này cần được đầu tư, nâng cấp để đảm bảo những hoạt động được diễn ra thuận lợi nhất trong điều kiện có thể. Đối với những chương trình văn nghệ diễn ra ở tiền sảnh thì rất cần trang bị hệ thống sân khấu di động, không gian khép kín cho những hoạt động tập luyện của cá nhân, nhóm trước giờ biểu diễn là hết sức cần thiết. Ngoài ra, những yếu tố khác như trang phục, âm thanh, ánh sáng, đạo cụ cũng rất cần được Ban giám đốc Nhà văn hóa quan tâm, tạo điều kiện đầu tư đúng mức. Những hoạt động, chương trình diễn ra bên trong Nhà văn hóa cần tính đến yếu tố hấp dẫn, thu hút sự tham dự của người dân cho phù hợp với điều kiện thực tế. Nếu cần, Ban Giám đốc có phương án tìm nhà tài trợ hoặc lấy những nguồn thu khác để cân đối, tránh để việc thu phí cao thành trở ngại cho người

dân tham dự các hoạt động tại Nhà văn hóa. Vấn đề kinh phí cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động của Nhà văn hóa. Việc sử dụng nguồn kinh phí vẫn chủ yếu theo hướng thực hiện kế hoạch hóa đã đăng ký. Các hoạt động nhà văn hóa khác mang tính chất đột xuất phải trình xin phê duyệt qua nhiều cấp. Điều này dẫn đến tâm lý chỉ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch, dựa dẫm vào kinh phí bao cấp. Các hoạt động tìm kiếm nguồn thu hầu hết bổ sung phần tăng thu nhập, làm thêm giờ để cải thiện đời sống, ít khi thấy tái đầu tư cho hoạt động thu hút và lôi cuốn người dân đến tham gia.

Chế độ đãi ngộ cán bộ làm công tác văn hóa ở các thiết chế văn hóa nói chung còn thấp. Ở Nhà văn hóa 3 - 2, Ban giám đốc Nhà văn hóa có phụ cấp tương đương với một trưởng phòng trên UBND nhưng phải chịu trách nhiệm đến nhiều lĩnh vực, có quá nhiều công việc nên có nhiều chỉ đạo chưa hiệu quả cao trong công tác quản lý, chưa bao quát hết được công việc.

Đặc điểm của đội ngũ cán bộ của Nhà văn hóa 3 - 2 một số là chuyển từ ngành khác sang, hoặc chỉ hoạt động bên văn hóa quần chúng nên trình độ chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động Nhà văn hóa chưa cao, thiếu kinh nghiệm trong tham mưu, tổ chức, triển khai, thực hiện các hoạt động nên hiệu quả công việc còn thấp. Hiện nay, Nhà văn hóa còn thiếu đội ngũ cán bộ trẻ, năng động thay thế đội ngũ cán bộ đã nhiều tuổi sắp nghỉ hưu.

Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Nhà văn hóa chưa được chú trọng, đặc biệt đối với những cán bộ được điều chuyển từ những đơn vị khác sang, nên chưa đáp ứng ngang tầm với yêu cầu và đòi hỏi của công tác quản lý xây dựng đời sống văn hóa, quản lý hoạt động Nhà văn hóa hiện nay.

Bên cạnh đó, chính sách đầu tư cho sự nghiệp văn hóa nói chung hiện

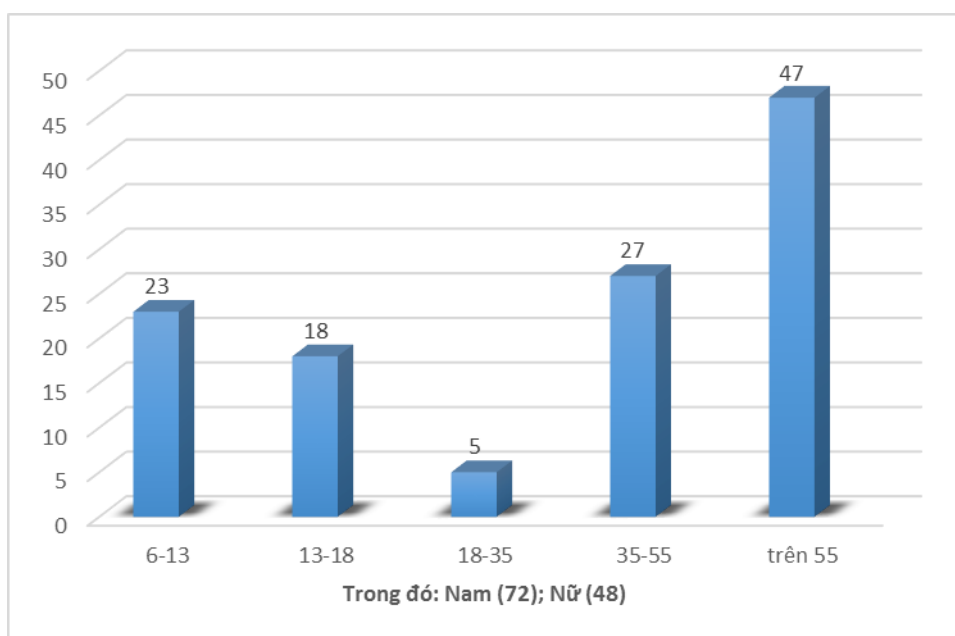
nay chưa được quan tâm thỏa đáng, chưa đáp ứng và theo kịp sự phát triển của văn hóa, do đó đã hạn chế không ít đến sự nghiệp tổ chức các hoạt động Nhà văn hóa cũng như thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân. Kinh phí từ ngân sách dành cho việc triển khai thực hiện các hoạt động Nhà văn hóa còn thấp, kinh phí dành cho công tác thi đua khen thưởng còn nhiều hạn chế, không đảm bảo và kịp thời.

2.4. Đánh giá về công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2

2.4.1. Những thành công và hạn chế

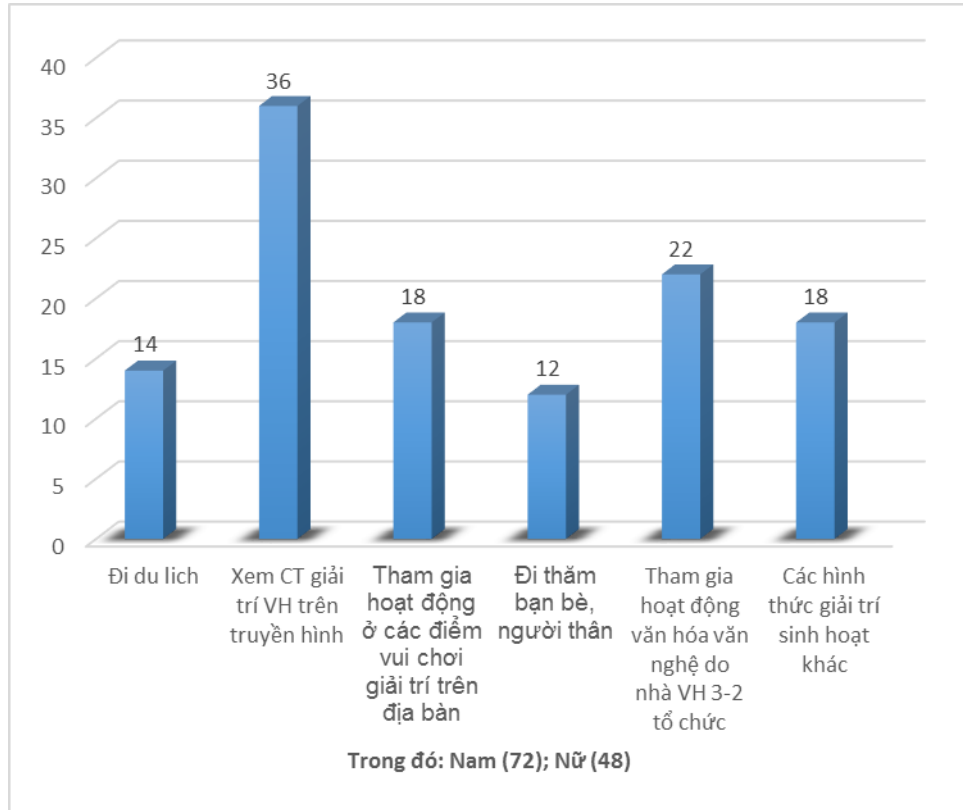
2.4.1.1. Về hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2

Để có thể đánh giá được thực trạng hoạt động và quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2, tác giả đã khảo sát bằng phiếu hỏi với 120 người dân đến sinh hoạt tại đây cũng như của một số người dân sống trong khu vực lân cận, trong đó có 72 nam và 48 nữ, các nhóm tuổi khảo sát, dựa theo kết quả từ bảng khảo sát:



Biểu đồ 2.2. Độ tuổi tham gia khảo sát

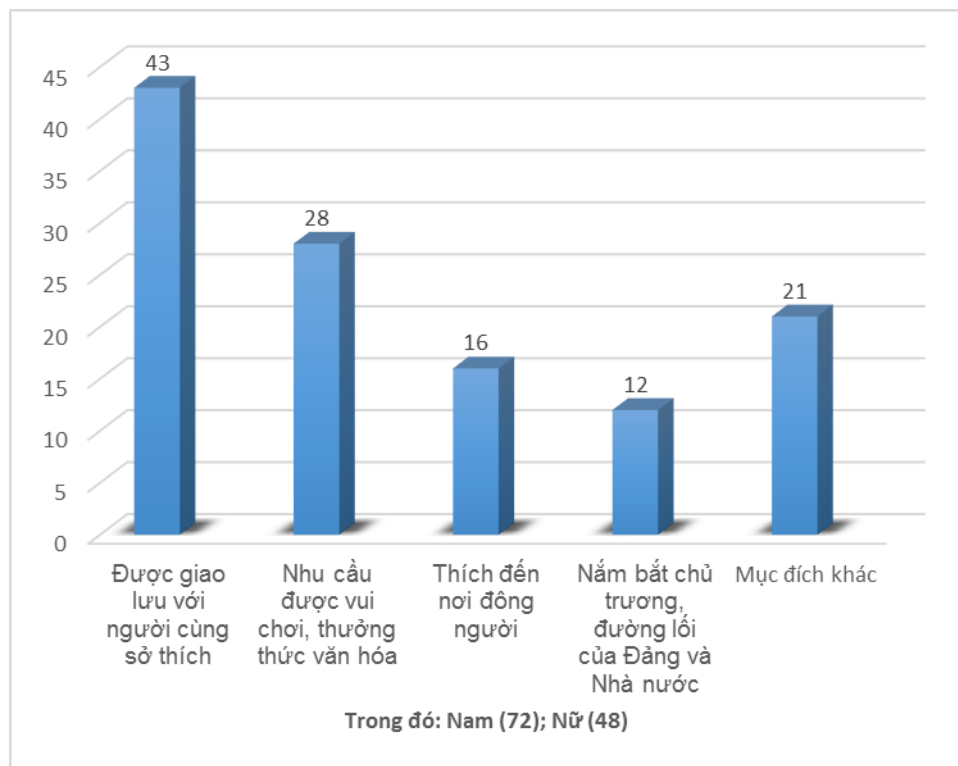
Nội dung khảo sát đầu tiên, tôi tìm hiểu về cách bố trí thời gian rảnh rỗi cho những hoạt động trong tháng.



Biểu đồ 2.3. Cách bố trí thời gian rảnh rỗi cho những hoạt động trong tháng

Kết quả biểu đồ 3 cho thấy, thời gian dành cho việc xem các chương trình văn hóa giải trí trên truyền hình được lựa chọn ở thứ bậc đầu tiên (với 36 người lựa chọn). Thời gian dành cho tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ do Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức đứng thứ hai (với 22 người lựa chọn). Tuy nhiên, số người lựa chọn việc tham gia các hình thức vui chơi giải trí trên địa bàn và các hình thức sinh hoạt giải trí khác (cùng có thứ bậc 3) không chênh lệch nhiều. Đây cũng là sức ép đối với việc tổ chức các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 nếu muốn thu hút người dân đến và tham gia. Qua phỏng vấn thêm, chúng tôi cũng được biết nếu những hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 phong phú,

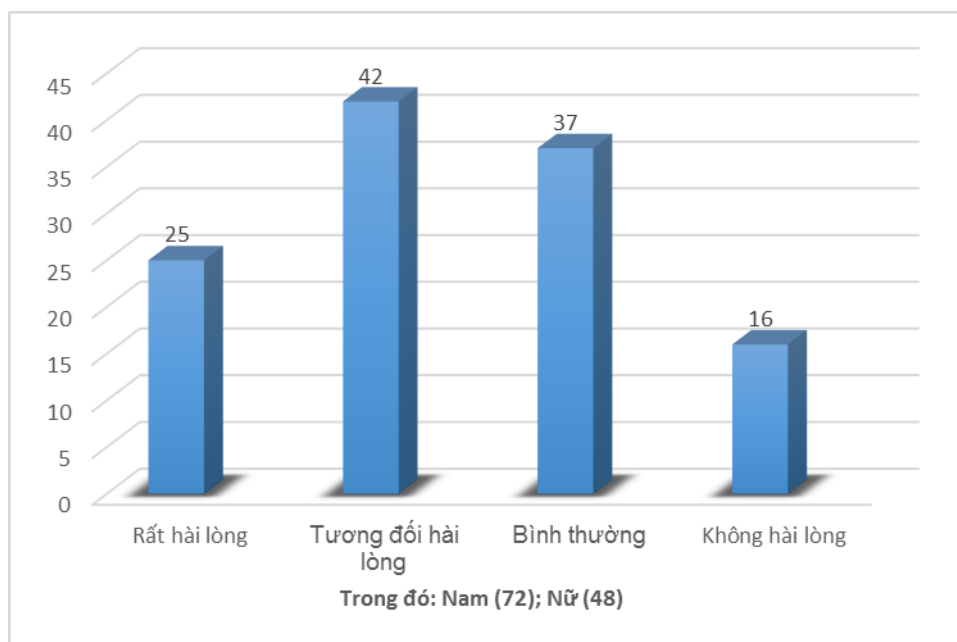
đa dạng hơn nữa thì cũng có thể thu hút được nhóm đối tượng xem các chương trình văn hóa giải trí trên truyền hình tham gia.



Biểu đồ 2.4. Mục đích đến tham gia hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2

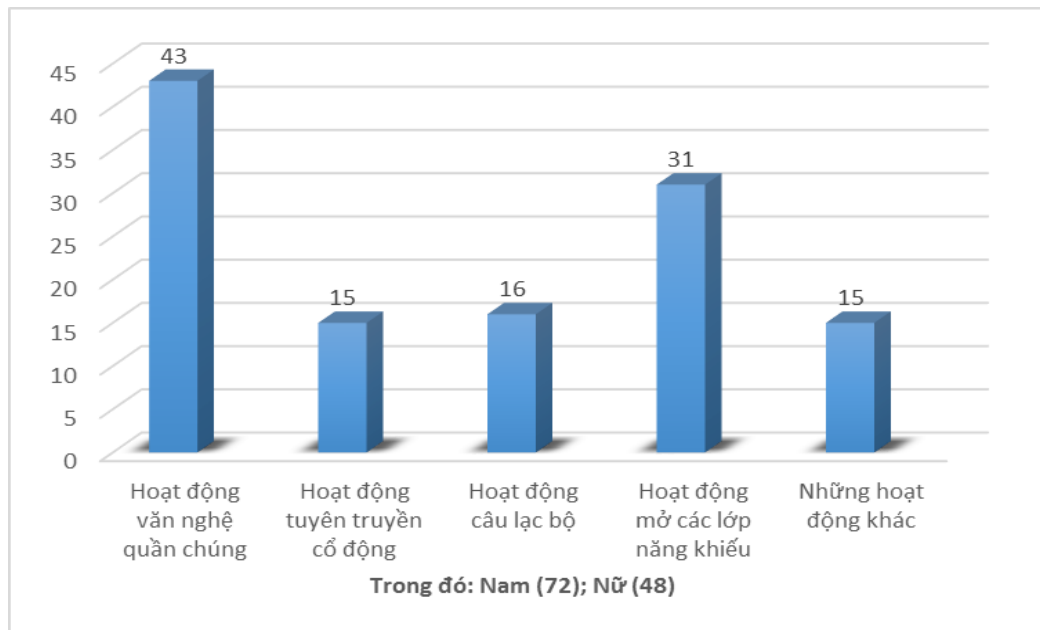
Kết quả biểu đồ 4 cho thấy những người đến Nhà văn hóa với mục đích được giao lưu với người cùng sở thích (với 43 người lựa chọn) (gần 30 %). Nhu cầu được vui chơi giải trí và mục đích khác có thứ bậc gần bằng nhau, có thể thấy sau ngày làm mệt mỏi họ đến với Nhà văn hóa để giải tỏa mọi căng thẳng và thưởng thức văn hóa văn nghệ vui chơi để thư giãn. Việc người dân đến Nhà văn hóa để nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước có thứ bậc cuối cùng bởi nhóm lứa tuổi đến Nhà văn hóa 3 - 2 phần nhiều là thiếu niên, cũng như sự phát triển của truyền thông (báo hình, báo in, báo điện tử, báo nói) trên địa bàn cũng phần nào làm tốt công việc này. Điều này cũng là một chỉ số tham khảo cho việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Nhà văn hóa 3 - 2 cho hiệu quả hơn, thu hút đông đảo người dân tham gia hơn.

Kết quả sơ đồ 5 cho thấy quá nửa người dân hài lòng với các hoạt động được tổ chức tại Nhà văn hóa 3 - 2 (với 43 người lựa chọn). Tuy nhiên, còn một số người dân không hài lòng (có 16 người) và khi trao đổi bên ngoài được biết là họ có ý kiến về việc chậm đổi mới hình thức tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa. Một số người dân cũng cho rằng một số hoạt động như mở lớp năng khiếu, tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ thì Nhà văn hóa 3 - 2 có nhiều kinh nghiệm và cơ sở vật chất nên đáp ứng tốt nhu cầu của người dân, nhưng một số hoạt động khác như tổ chức lớp kỹ năng sống, khiêu vũ hay chương trình văn nghệ thì còn chưa tốt, không hấp dẫn người dân tham gia.



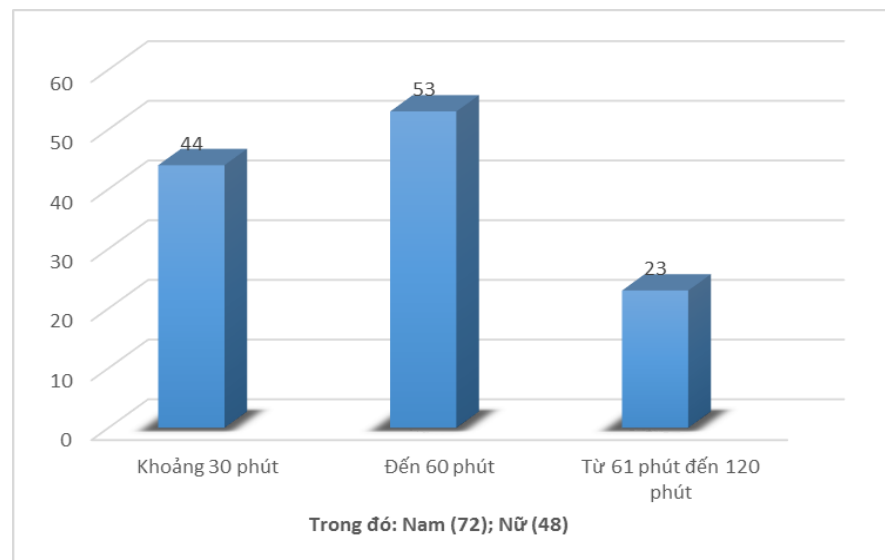
Biểu đồ 2.5. Thái độ đối của người dân với các hoạt động được tổ chức ở Nhà văn hóa 3 - 2

Để trả lời cho câu hỏi hoạt động Nhà văn hóa nào hấp dẫn, thu hút người dân quan tâm, tham gia, tôi có bảng khảo sát số 6.



Biểu đồ 2.6. Hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 được người dân quan tâm

Kết quả biểu đồ 6 cho thấy hoạt động văn nghệ quần chúng, tổ chức câu lạc bộ và mở lớp năng khiếu được người dân quan tâm hơn cả. Điều này cũng phù hợp với nhu cầu của người dân khi được đến giao lưu và học tập khi thời gian rảnh rỗi. Một điều cần lưu ý là một số hoạt động tuyên truyền cổ động không còn thu hút nhiều người quan tâm.



Biểu đồ 2.7. Thời gian tham gia hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2

Kết quả của biểu đồ 7 cũng cho thấy thời gian dành cho hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tùy theo những hình thức tổ chức của những hoạt động trong Nhà văn hóa 3 - 2. Thời gian từ 31 - 60 phút chiếm thứ bậc cao nhất trong thời gian tham gia hoạt động tại Nhà văn hóa bởi đây là thời gian sinh hoạt chủ yếu của CLB, lớp năng khiếu. Nhóm người lựa chọn thời gian tham gia hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2 từ 61 đến 120 phút là những người sinh hoạt CLB cờ tướng, dưỡng sinh, hay tham gia hoạt động đọc sách, báo và có nhu cầu ở lại để nói chuyện, chia sẻ... Những hoạt động tuyên truyền cổ động thường chỉ thu hút người dân tham gia trong khoảng 30 phút.

2.4.1.2. Về công tác quản lý tại Nhà văn hóa 3 - 2

Công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định trong những năm qua dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp các ban ngành, đoàn thể đã đạt được những thành tựu nhất định, góp phần to lớn trong việc xây dựng và phát triển văn hóa. Qua trao đổi với đội ngũ chuyên viên Nhà văn hóa, chuyên viên của Sở VH TT & DL có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2, tuy nhiên trong quá trình quản lý vẫn còn một số vấn đề cần đặt ra đó là:

Về quy định: Thực tế cho thấy rằng một số quy định liên quan đến hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định còn chưa phù hợp khi hầu hết chỉ mở cửa vào giờ hành chính (từ 8 giờ đến 19 giờ). Nhà văn hóa 3 - 2 chỉ mở cửa vào buổi tối khi có chương trình, sự kiện vào những ngày lễ lớn. Để đáp ứng được nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân, cũng như có thêm nhiều hoạt động vui chơi, giải trí khác thì cần quan tâm hơn nữa đến giờ hoạt động bởi nhiều người có nhu cầu vui chơi, giải trí vào buổi tối, sau một ngày lao động mệt nhọc. Bên cạnh đó, việc phối hợp tổ chức các hoạt động, chương trình của các đơn vị trên địa bàn thành phố Nam Định tại Nhà văn hóa còn chưa có cơ chế rõ ràng. Do hạn chế tài chính nên các chương trình thuê địa

điểm tổ chức tại đây đều phải trả tiền theo đúng qui định. Cũng như việc huy động diễn viên, nghệ sĩ của các đoàn nghệ thuật phục vụ chương trình của tỉnh cũng đều phải tính toán chi phí cụ thể. Điều này đã làm giảm, cũng như hạn chế những hoạt động có tính chất phục vụ cộng đồng, không có mục đích thương mại.

Về nhân lực: Công tác quản lý hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 còn bị hạn chế bởi do số lượng cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa còn hạn chế (bị già hóa), chưa cập nhật kịp thời với phương pháp hoạt động mới cũng như quy mô, số lượng của các hoạt động có thể diễn ra ở đây; cộng tác viên Nhà văn hóa còn ít thường xuyên thay đổi.

Về các nguồn lực như: kinh phí; cơ sở vật chất, trong xây dựng đời sống văn hóa còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu trong việc tạo hiệu quả nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa.

Hiện nay, Nhà văn hóa 3 - 2 thực hiện chế độ tài chính - kế toán theo mô hình sự nghiệp có thu theo quy định về hoạt động Nhà văn hóa. Tuy nhiên, Nhà văn hóa 3 - 2 còn phải thực hiện nhiệm vụ công ích, chính trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ nên trong vài năm gần đây thì kinh phí thu được về cơ bản chỉ bù đủ cho những hoạt động thường xuyên mà không có phần tích lũy, đầu tư cho cơ sở vật chất, cũng như dành cho công tác đào tạo, nghiên cứu tìm hiểu các mô hình, hoạt động mới.

2.4.2. Nguyên nhân của một số hạn chế

Từ kết quả khảo sát, nghiên cứu, tìm hiểu cho thấy nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trong tổ chức hoạt động, cũng như công tác quản lý tại Nhà văn hóa 3 - 2 đến từ nhiều phía:

Về phía người dân: Đối với nhiều người dân thì việc tham gia những hoạt động ở Nhà văn hóa bởi lợi ích mà nó đem lại như được vui chơi lành mạnh, được nâng cao đời sống tinh thần, thỏa mãn nhu cầu được giao lưu với

mọi người, được hiểu biết đúng đắn về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước... Tuy nhiên, cũng có một số không ít người dân không quan tâm đến những hoạt động cộng đồng được diễn ra ở Nhà văn hóa hay không có nhu cầu tham gia những hoạt động được tổ chức tại đây. Đây cũng là một thực tế cần giải quyết, sao cho những hoạt động ở Nhà văn hóa phải gắn liền với lợi ích của người dân hay những hoạt động ở đây phải thực sự phong phú, đa dạng để thu hút được nhiều người đến tham gia, tùy theo nhu cầu, khả năng của mỗi người. Nói cách khác, những hoạt động ở Nhà văn hóa cần được thiết kế sao cho phù hợp với nhiều lứa tuổi và nhu cầu thiết thực của người dân.

Những hình thức tổ chức Câu lạc bộ, lớp năng khiếu, thư viện đáp ứng được phần nào nhu cầu của người dân ở nhiều lứa tuổi. Tuy nhiên, việc tiến hành những hoạt động tại đây cũng vẫn theo cách thức cũ, chưa có nhiều sự đổi mới.

Bên cạnh đó còn phải đề cập đến nguyên nhân khách quan do sự phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật nhanh chóng đã xuất hiện nhiều hình thức giải trí mới, hấp dẫn và lôi cuốn người dân. Cùng với đó, cuộc sống bận rộn, hối hả cũng làm giảm đi sự quan tâm của người dân đối với hoạt động của Nhà văn hóa.

Về phía Nhà văn hóa 3 - 2: Một số cán bộ chưa có sự đổi mới phù hợp với tình hình hiện nay nên cách thức điều hành, quản lý theo nếp cũ chưa thay đổi không đạt được hiệu quả cao. Còn thiếu một số cán bộ, nhân viên tâm huyết say mê sáng tạo. Có những đồng chí phải kiêm nhiều hoạt động cùng một lúc, nhiều việc không bao quát hết công nên dẫn đến hệ quả trong công tác quản lý không đạt kết quả cao. Bên cạnh đó, vẫn còn một số cán bộ chưa đáp ứng chuyên môn hoạt động mang tính nghiệp vụ mang tính tổng hợp, đặc thù của thiết chế văn hóa; chưa được đào tạo chính quy cho từng loại hình mà chủ yếu cán bộ học chuyên ngành văn hóa quần chúng. Số cán

bộ viên chức cao tuổi và cán bộ trẻ chưa học hỏi, nghiên cứu để nâng cao trình độ, chưa năng động sáng tạo. Còn có một số cán bộ, nhân viên còn trái ngành, chưa được đào tạo kỹ chuyên môn nghiệp vụ đặc thù của ngành; cần tổ chức, xây dựng được những chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hóa cấp cơ sở.

Ngoài ra, tác động không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa là về cơ sở vật chất và kinh phí. Với chức năng nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động tổng hợp mang tính giải trí, sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật: thiết bị kỹ thuật chưa đồng bộ, còn thiếu dẫn đến việc chất lượng kém, chưa đủ khả năng để thực hiện dịch vụ công cho xã hội. Về tài chính thì kinh phí đầu tư cho tổ chức các hoạt động còn nhiều hạn chế khiến cho các cấp cơ sở trên địa bàn khi tổ chức hoạt động phải huy động nguồn tài trợ của cộng đồng người dân địa phương thông qua hoạt động kêu gọi, tuyên truyền.

Công tác văn hóa - văn nghệ trên địa bàn chưa đem lại hiệu quả cao, chưa khai thác được hết những năng lực của nhân dân, chưa tạo được sự đồng thuận trong việc xây dựng đời sống văn hóa văn nghệ, xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ sở, tuyên truyền lưu động xây dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp tuyên truyền cơ sở, hình thức còn nghèo về thể loại, chưa tập hợp được đội ngũ văn nghệ sĩ có trình độ chuyên môn cao.

Cần chú trọng hơn trong việc định hướng, giám sát, đôn đốc, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước, đôn đốc có hiệu quả trong việc thể chế hóa các quan điểm của Đảng, trong việc thực thi các chính sách về văn hóa. Việc ban hành những chủ trương, chính sách xây dựng và phát triển văn hóa, việc triển khai các văn bản quản lý còn chậm.

Những quy định, hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động Nhà văn hóa về cơ bản vẫn theo trước đây nên phần nào hạn chế việc mở rộng quy mô tổ chức các hoạt động ở Nhà văn hóa, cũng như tiêu chí đánh giá các hoạt động phục

vụ cho công tác quản lý ở đây còn bỏ ngỏ nên công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2 còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được kỳ vọng là một thiết chế văn hóa hàng đầu của người dân trong khu vực.

Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở chưa gắn kết với chương trình phát triển kinh tế, cần tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước, nâng cao trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc tham gia bảo vệ tổ quốc. Vấn đề tổ chức xây dựng đời sống văn hóa của thành phố còn nặng về hình thức, nặng về số lượng chưa chú tâm đến chất lượng, đề cao quy mô phong trào. Việc ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong việc quản lý văn hóa chưa được đạt hiệu quả đúng quy định. Công tác thông tin, tuyên truyền cổ động một số hoạt động đôi khi còn chưa kịp thời, chưa có sự sáng tạo. Phong trào văn nghệ tại các phường còn trầm. Hệ thống panô tuyên truyền nhiệm vụ các phường còn thiếu, chưa nổi bật.

Tiểu kết

Trong những năm qua các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước. Ngoài ra còn góp phần gìn giữ, phát huy và lan tỏa bản sắc văn hóa dân tộc. Từ việc tìm hiểu các văn bản, các báo cáo tổng kết thành tích các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2, khảo sát thực tế các cơ sở, địa bàn. Tác giả đã thu thập các dữ liệu cho thấy hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định mặc dù còn những khó khăn, vướng mắc song Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã cố gắng hoàn thành những chỉ tiêu và đạt được những kết quả nhất định. Với sự nhiệt tình sáng tạo, không ngại khó khăn, gian khổ; cán bộ, công nhân viên chức của Nhà văn hóa 3 - 2 đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức các sự kiện đạt hiệu quả tốt; công tác tổ chức được kiện toàn; công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, có đổi mới; thông qua các hoạt động văn hóa

văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh cũng như đất nước đạt hiệu quả cao; công tác tham mưu với Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh được khẳng định và ngày càng uy tín, nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Bên cạnh những mặt tích cực mà các hoạt động mang lại, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như đã nêu ở trên và những hạn chế này có ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển văn hóa cũng như trong hoạt động và trong công tác quản lý hoạt động của Nhà văn hóa tỉnh.

Trong bối cảnh hiện nay, với nhiều yếu tố tác động thì việc tổ chức hoạt động, cũng như công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2 cũng đã và đang đặt ra nhiều thách thức như: việc thực hiện và triển khai các chương trình, cuộc vận động của tỉnh; nghiên cứu hình thức tổ chức những hoạt động mới cho phù hợp với nhu cầu của người dân; vấn đề tài chính cho hoạt động các thiết chế văn hóa... Do đó, hoạt động văn hóa đòi hỏi những nội dung, phương pháp, chính sách đồng bộ, ứng dụng linh hoạt vào từng điều kiện cụ thể của thực tế đang diễn ra trên địa bàn, sao cho những hoạt động văn hóa ở đây phải thực sự thu hút sự quan tâm, tham gia của người dân...

Từ việc khảo sát những vấn đề tồn tại của thực trạng hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định sẽ là những căn cứ xác đáng cho những giải pháp nhằm tăng cường hơn nữa hiệu quả của hoạt động tại Nhà văn hóa, cũng như góp phần xây dựng tiêu chí để có thể quản lý những hoạt động này được hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ

HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 - 2 TỈNH NAM ĐỊNH

3.1. Nguyên tắc đề xuất các giải pháp trong việc nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động Nhà văn hóa

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ

Căn cứ lý luận và thực tiễn để tìm những biện pháp quản lý hoạt động được tổ chức trong Nhà văn hóa trước hết thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Nhà văn hóa theo hướng đáp ứng được xu thế phát triển chung của xã hội, cũng như sự thay đổi trong việc tham gia, hay nhu cầu thưởng thức văn hóa nghệ thuật. Để thực hiện được điều này thì các giải pháp đề ra phải đảm bảo tính đồng bộ và nguyên tắc này được thể hiện ở những yếu tố sau:

Đầu tiên, cần xác định rõ bản chất của những hoạt động được tổ chức tại Nhà văn hóa, trong đó xác định rõ mục tiêu cần đạt được của mỗi hoạt động và tiêu liệu được những giá trị mà người dân tham gia có được. Do đó, những hoạt động được tổ chức ở Nhà văn hóa phải thực sự thiết thực, có ý nghĩa, gắn liền với lợi ích của cuộc sống thực. Và để hiệu quả thì công tác tổ chức rất cần thay đổi, tránh những hoạt động phù phiếm, hình thức vì thói quen thưởng thức, tham gia của người dân đã dần thay đổi. Người dân không mất thời gian cho những hoạt động vô bổ, không cần thiết với nhu cầu và lợi ích của họ.

Tiếp đến, đối với cán bộ công nhân viên của Nhà văn hóa cần nắm bắt được tâm lý, nhu cầu của người dân khi tham gia những hoạt động của Nhà văn hóa bởi mục đích cuối cùng của các hoạt động ở Nhà văn hóa là hướng đến người dân, đáp ứng phần nào nhu cầu của hưởng thụ văn hóa của người dân, để từ đó có những biện pháp phù hợp, thúc đẩy người dân tham gia tích cực, nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa. Đặc biệt cần có đánh giá

thường xuyên sau mỗi lần tổ chức để rút kinh nghiệm cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh mới hiện nay, khi ngày càng có nhiều loại hình giải trí khác nhau thu hút người dân tham gia. Có thể hiểu, nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ ở đây là cần thực hiện nhiều công việc, từ đổi mới nội dung chương trình, cách thức tổ chức, cho đến công tác quản lý các hoạt động này nói chung.

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính phù hợp, thực tiễn

Đổi mới hoạt động của Nhà văn hóa luôn phải hướng đến tính khả thi, điều kiện vận dụng trong thực tiễn. Đối với Nhà văn hóa cấp tỉnh thì việc tổ chức các hoạt động cần đảm bảo đủ kinh phí đã được duyệt và nguồn lực tại chỗ. Với những Nhà văn hóa cấp cơ sở thì do ngân sách hạn chế thì cần tính đến yếu tố huy động quần chúng tham gia. Tránh xây dựng những chương trình đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao, với kinh phí lớn. Do hoạt động Nhà văn hóa mang tính quần chúng nên khi xây dựng kế hoạch cần đưa ra những phương án phù hợp với đối tượng tham gia và phải có tính định lượng cụ thể, theo những lộ trình nhất định để việc quản lý những hoạt động này có tiêu chí cụ thể, tránh chung chung khó kiểm soát và không có hiệu quả rõ rệt. Để thực hiện nguyên tắc này cần phải:

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch cần lựa chọn những nội dung và hoạt động phù hợp với sự tham gia của đông đảo người dân, điều kiện thực tế để người dân thích ứng nhanh và tham gia có hiệu quả vào hoạt động một cách tốt nhất.

Thứ hai, nội dung chương trình phải đáp ứng được mục tiêu đã đề ra như cung cấp cho người dân những thông tin chuẩn xác của Đảng và Nhà nước; những tiết mục hấp dẫn và phù hợp với nhu cầu của xã hội. Điều này rất cần thiết bởi đây là kênh cung cấp những thông tin chính thức cho người dân.

Thứ ba, phương thức tổ chức cần đổi mới theo hướng tiếp cận những nhu cầu thiết thực của người dân. Ngoài ra, cần xây dựng những chương trình mới nhằm thu hút, hấp dẫn người tham gia.

Thứ tư, hình thức tổ chức các chương trình văn nghệ thì cần kết hợp nhiều hình thức, tiết mục biểu diễn khác nhau, đặc biệt là những tiết mục gần gũi với đời sống văn hóa của người dân trong khu vực, nói lên được những vấn đề bức xúc dưới hình thức của các loại hình nghệ thuật...

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất giữa vai trò tích cực tham gia của sinh viên với công tác tổ chức của Nhà văn hóa

Nguyên tắc này cần sự khảo sát nhu cầu của người dân đối với các hoạt động tổ chức ở Nhà văn hóa. Hoạt động của Nhà văn hóa mang tính đại chúng nên chỉ thành công khi biết được người dân cần gì? Để thực hiện theo nguyên tắc này cần chú ý:

Một là, cần khảo sát, đánh giá nhu cầu của người dân đối với các hoạt động văn hóa cộng đồng.

Hai là, có giải pháp tuyên truyền cho người dân hiểu đúng về bản chất của những hoạt động ở Nhà văn hóa.

Ba là, tham mưu đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền trong việc ban hành những kế hoạch tổ chức các hoạt động phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của người dân.

Bốn là, đảm bảo các hoạt động ở Nhà văn hóa đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

Nâng cao chất lượng hoạt động Nhà văn hóa là đòi hỏi tất yếu khách quan trong bối cảnh hiện nay, bởi chỉ có những hoạt động thiết thực, có ý nghĩa mới đáp ứng được yêu cầu và thực tiễn của người dân, thì mới thu hút được người dân tham gia và điều này mới đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ

của Nhà văn hóa. Nguyên tắc này đảm bảo rằng việc kế thừa những thế mạnh của cách thức tổ chức trước đây, phát huy chúng cho phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay. Những giải pháp đưa ra cần dựa trên cơ sở nền tảng sẵn có của Nhà văn hóa. Những kết quả đã đạt được trong quá trình phát triển của Nhà văn hóa (sự ổn định về đội ngũ, cơ sở vật chất...) cần được xem là tiền đề cho những giải pháp quản lý hoạt động Nhà văn hóa sao cho có hiệu quả. Bên cạnh đó, cần phải thẳng thắn nhìn ra những tồn tại, hạn chế của hoạt động Nhà văn hóa đã và đang diễn ra nhằm có những biện pháp phù hợp.

3.2. Định hướng về công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

Như vậy, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định. Trong những năm qua, hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Song so với yêu cầu phát triển của tỉnh và nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa ngày càng lớn của nhân dân thì rõ ràng hoạt động của Nhà văn hóa còn bộc lộ những bất cập. Để nâng cao hiệu quả của hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định trong thời gian tới thì việc tìm ra những giải pháp khả thi nhằm nâng cao hoạt động. Các giải pháp phải được xây dựng trên quan điểm của Đảng về văn hóa và đổi mới quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, tổ chức tốt các hoạt động của Nhà văn hóa trong giai đoạn mới cũng như yêu cầu chung của sự nghiệp phát triển tỉnh Nam Định trong giai đoạn hiện nay.

Theo đó, công tác xây dựng, phát triển văn hóa và quản lý văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định một mặt xuất phát từ các quan điểm chỉ đạo của Đảng, mặt khác phải xuất phát từ những quan điểm chỉ đạo chung về xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Nam Định. Đại hội Đảng bộ tỉnh

Nam Định lần thứ IV, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã nêu phương hướng tổng quát trong thời gian tới, trong đó, tỉnh Nam Định tiếp tục đổi mới, phát huy nội lực để thực hiện mục tiêu tổng quát là: “Tiếp tục phát triển kinh tế theo cơ cấu Dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp; quản lý, giữ gìn cảnh quan, nâng cao chất lượng môi trường; từng bước xây dựng đồng bộ, hiện đại hạ tầng đô thị; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”. Trên cơ sở những thành tựu và những yếu kém, tồn tại trong hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định, cùng với những định hướng của Đảng, Nhà Nước trong việc xây dựng, phát triển đi đôi với việc nâng cao chất lượng hoạt động và đổi mới công tác quản lý văn hóa, phương hướng hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định cần tập trung những vấn đề như sau:

Tập trung xây dựng những giá trị mới có sự phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, trí tuệ, lối sống lành mạnh, kế thừa và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống. Hoạt động của Nhà văn hoá phải đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế và ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh.

Đổi mới cơ chế và đầu tư toàn diện cho Nhà văn hóa để phát huy sự nghiệp văn hóa của tỉnh, đáp ứng, thúc đẩy nhu cầu tham gia và thưởng thức văn hóa của người dân. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa của tỉnh, trong đó chú trọng phát huy thế mạnh của các thiết chế văn hóa, trong đó có Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

Thực hiện quy hoạch đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Nhà văn hóa theo hướng chuyên môn hóa và ổn định nhân sự. Chăm lo xây dựng một bộ máy, đội ngũ cán bộ có đủ năng lực và khả năng tham mưu, giúp việc, quản lý tốt các hoạt động Nhà văn hóa trên từng địa bàn. Đa dạng hóa các hoạt động

văn hóa, xây dựng và nâng cấp toàn bộ hệ thống thiết chế văn hóa, nâng cao hiệu quả của các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện chuyên dụng. Mặt khác, trong việc bổ sung trang thiết bị mới cũng cần phải có sự đồng bộ, phù hợp với điều kiện và bối cảnh của thời đại. Quan đó, sẽ tạo cho Nhà văn hóa cấp tỉnh có một vị thế xứng đáng hoàn toàn phục vụ đúng với chức năng và nhiệm vụ của một Nhà văn hóa.

Nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường văn hóa sôi động và lành mạnh, góp phần tích cực xây dựng con người mới. Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đổi mới và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển của tỉnh. Tăng cường xây dựng các thiết chế văn hóa, phấn đấu đến năm 2020 đạt 100% các xã, phường, các cơ quan đơn vị có thư viện, phòng đọc và tủ sách pháp luật. Phấn đấu nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho nhân dân trên địa bàn, tạo môi trường văn hoá sôi động và lành mạnh, góp phần xây dựng con người mới văn minh, thanh lịch, hiện đại. Tổ chức thêm các câu lạc bộ làm tụ điểm sinh hoạt văn hóa tại Nhà văn hóa.

Trong đó, công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2 cần đảm bảo thực hiện được một số mục tiêu đề ra như: Quản lý các nhà văn hoá thực hiện trọn vẹn toàn bộ chức năng của mình nhằm đáp ứng nhu cầu văn hoá tinh thần nhiều mặt (sáng tạo và giải trí) của người dân trong thời gian rỗi. Quản lý trong nhà văn hoá tức là đảm bảo cho nhà văn hoá thực hiện tốt cả hai vai trò xã hội của nó là giáo dục của nó là giáo dục nhân dân và sự tự giáo dục của những người hoạt động văn hoá. Việc quản lý phải mang tính khoa học chính là để cho toàn bộ hoạt động của nó đi vào kế hoạch hoá, có nề nếp. Hoạt động của nhà văn hoá phải được đặt dưới sự lãnh đạo của Nhà nước, kết hợp với sự làm chủ của tập thể, xã hội chủ nghĩa của nhân dân. Nhà nước quản lý công tác giáo dục - văn hoá phải mang tính khoa học trên các phương diện: đề xuất những nhiệm

vụ xây dựng đời sống văn hoá trọng tâm trong từng giai đoạn, xác định công tác văn hoá thành kế hoạch Nhà nước, ban hành những chính sách, chế độ, pháp chế về văn hoá, đầu tư ngân sách, đảm bảo những điều kiện vật chất và mọi biện pháp khác cho việc phát triển văn hoá và đáp ứng hợp lý nhu cầu văn hoá của nhân dân. Nhà văn hoá chính là cơ quan sự nghiệp trực thuộc chịu sự quản lý của nhà nước theo các cấp tương ứng đó. Quản lý Nhà văn hóa cần lưu ý tính chủ động, sáng tạo của người dân. Mọi người tham gia sinh hoạt trong nhà văn hoá có quyền tự do sáng tạo, được khuyến khích phát triển tư duy, có không gian cho trí tuệ phát triển mà không chịu sự gò bó áp lực của cuộc sống. Nhà văn hoá tạo điều kiện tối đa cho các thành viên vui chơi, giải trí, cơ hội tiếp xúc giao lưu, chủ động phát huy tiềm năng của bản thân.

Tất cả những điều nói trên đòi hỏi phải biết vận dụng hợp lý phương thức quản lý đối với hoạt động nhà văn hoá. Nó thể hiện cụ thể trong toàn bộ quá trình: Từ xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu, biện pháp hoạt động, tổ chức bộ máy và cơ cấu quản lý, cho đến vận dụng phương thức kinh doanh xã hội chủ nghĩa vào hoạt động của nhà văn hoá.

3.1.1. Đổi mới chương trình hành động trong công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2

Với những hạn chế trong tổ chức hoạt động, cũng như công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2 đã đề cập thì rõ ràng để Nhà văn hóa 3 - 2 thực sự phát huy được vai trò là thiết chế văn hóa trong đời sống tinh thần của người dân, thì việc đổi mới chương trình hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 cần đặt ra, sao cho phù hợp với tình hình hiện nay.

Một là, về định hướng, những hoạt động văn hoá được tổ chức phải đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế và ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh.

Hai là, về cơ chế, cần có sự đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 để có được những thay đổi căn bản, toàn diện nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa nghệ thuật của người dân trên địa bàn tỉnh.

Ba là, về công tác nhân sự, sớm thực hiện quy hoạch đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Nhà văn hóa theo hướng chuyên môn hóa và xác định rõ ràng về công việc của mình trong tình hình mới, đó là vì nhân dân phục vụ.

Bốn là, về tổ chức các hoạt động Nhà văn hóa, cần đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, nâng cao hiệu quả của các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa theo hướng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân. Kiên quyết đổi mới và tìm hướng đi phù hợp cho những hoạt động tuyên truyền, vận động người dân hưởng ứng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, sao cho đây thực sự là những hoạt động chính trị có ý nghĩa tại địa phương, không chỉ làm theo hình thức, phong trào mà không đem lại hiệu quả thiết thực.

Năm là, hoàn thiện và triển khai đồng bộ những quy định, những tiêu chí đánh giá để lấy làm căn cứ triển khai những hoạt động cụ thể.

Sáu là, tìm những phương án huy động những nguồn lực như nhân lực, tài lực, vật lực để tổ chức những hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn người dân tham dự. Điều này được đặt ra bởi trên thực tế, nhiều người đều có chung một quan điểm nếu những thiết chế văn hóa do nhà nước quản lý được giao cho một đơn vị ngoài nhà nước có tiềm lực kinh tế, quản trị tốt khai thác thì chắc chắn có hiệu quả hơn về nhiều phương diện.

Có thể nói, việc đổi mới chương trình hành động trong công tác quản lý Nhà văn hóa 3 - 2 phải hướng đến một số mục tiêu cụ thể:

Nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn tỉnh Nam Định, tạo môi trường văn hóa sôi động và lành mạnh, góp phần tích cực xây dựng

con người mới. Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đổi mới và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển của tỉnh trong tình hình mới.

Những hoạt động văn hoá được tổ chức phải đi vào thực chất và có chiều sâu, đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân và hướng đến xây dựng Nhà văn hóa phải thực sự là một trong những điểm đến lý thú cho những hoạt động văn hóa trên địa bàn.

3.1.2. Xã hội hóa các hoạt động Nhà văn hóa 3-2

Việc xã hội hóa các hoạt động Nhà văn hóa 3-2 phải hướng đến việc khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, nhân lực sẵn có, cũng như góp phần hiệu quả trong việc nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân trên địa bàn, tạo môi trường văn hóa trong sạch và lành mạnh, góp phần xây dựng con người mới, văn minh, thanh lịch, hiện đại.

Việc phát triển các hoạt động dịch vụ văn hóa trong Nhà văn hóa phải phù hợp với chủ trương của tỉnh và pháp luật hiện hành. Ví dụ như nếu kết hợp với đơn vị mở dịch vụ văn hóa vũ trường cần phải tính đến đầy đủ các yếu tố tác động (tích cực và tiêu cực), sự tham gia của người dân hay những hoạt động này có thực sự đem lại hiệu quả trong đời sống văn hóa của người dân trong khu vực.

Vì chức năng, nhiệm vụ chính của Nhà văn hóa là xây dựng con người mới có đời sống tinh thần phát triển toàn diện nên việc đa dạng hóa những hoạt động Nhà văn hóa cần chú trọng đến mục tiêu này, tránh vì những lợi ích kinh tế trước mắt mà xa rời tôn chỉ. Bên cạnh đó, việc đổi mới những hoạt động Nhà văn hóa cần bám sát những nhu cầu thực tế như giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong học tập, lao động, cuộc sống, cũng như đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, ở đây mọi người sinh hoạt trong thời gian rỗi, tạm quên đi áp lực cuộc sống để giải tỏa căng thẳng.

Xã hội hóa càng có sự phát triển thì càng cần sự đầu tư quan tâm của Nhà nước đó là sự đầu tư có trọng điểm. Xã hội hóa hoạt động văn hóa là điều cần có tại các Nhà văn hóa, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định cũng phải từng bước xã hội hóa hoạt động văn hóa, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, tạo ra bước phát triển mới trong Nhà văn hóa. Như vậy xã hội hóa hoạt động văn hóa không chỉ là vấn đề lâu dài trong quá trình xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc theo định hướng xã hội chủ nghĩa trên đất nước ta mà còn mang ý nghĩa cấp bách để tìm ra các biện pháp đổi mới các hình thức hoạt động văn hóa phù hợp với giai đoạn mới.

3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định

3.2.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Như chúng ta đã biết, mục tiêu của những hoạt động Nhà văn hóa trong thời kỳ mới có đạt hiệu quả cao phụ thuộc nhiều vào sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, cho nên để người dân tích cực, tự giác tham gia vào các hoạt động Nhà văn hóa thì việc thay đổi nhận thức trong công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa cần đến từ nhiều phía, phía người dân và từ phía cơ quan hữu quan liên quan đến hoạt động Nhà văn hóa.

Về phía người dân: cần có biện pháp nâng cao nhận thức về sự cần thiết của hoạt động văn hóa nói chung và những hoạt động được tổ chức tại Nhà văn hóa 3 - 2. Người dân cần biết được sự cần thiết, hữu ích của hoạt động văn hóa bởi những hoạt động này không chỉ góp phần quan trọng trong việc cân bằng với những hoạt động mưu sinh, lo toan trong cuộc sống hàng ngày, mà còn thông qua những hoạt động văn hóa làm cho mọi người đồng cảm, hiểu biết và chia sẻ lẫn nhau. Một công dụng khác của hoạt động văn hóa chính là giúp cân bằng và giải tỏa lo âu, căng thẳng và điều này thực sự cần thiết, là phương thức hiệu quả trong việc phòng, tránh những căn bệnh trầm

cảm của xã hội hiện đại, đặc biệt đối với những người già ở khu vực đô thị. Bên cạnh đó, những hoạt động Nhà văn hóa còn là cầu nối, phát triển năng khiếu của các bạn thiếu nhi. Việc nâng cao nhận thức cho người dân về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của hoạt động văn hóa, hoạt động Nhà văn hóa là rất quan trọng, nếu người dân có nhận thức đúng, cùng với sự quan tâm tạo điều kiện của nhà nước thì hiệu quả của hoạt động này sẽ ngày càng nâng cao, tạo được sức lan tỏa trong cộng đồng.

Về phía cơ quan hữu quan đến hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 : Lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động Nhà văn hóa nói chung cần chú trọng về những giá trị, lợi ích của hoạt động Nhà văn hóa, đó là nâng cao đời sống tinh thần người dân, qua đó giúp người dân không những có thể chất khỏe mạnh mà còn có đời sống tinh thần phong phú, tạo nên một không khí vui tươi, lành mạnh, đoàn kết trong những hoạt động trong cộng đồng. Bên cạnh đó, việc tổ chức hoạt động văn hóa tại Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định cần hướng đến xu hướng mở, tạo điều kiện cho người dân thực hiện quyền lựa chọn việc tham gia những hoạt động phù hợp với nhu cầu, lợi ích của mình.

Như vậy, hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 không chỉ là nhiệm vụ, công việc của các cơ quan trong lĩnh vực văn hóa, mà còn là trách nhiệm, sự tham gia, phối hợp của các cấp, ngành, đoàn thể và toàn xã hội trên cơ sở sự chỉ đạo thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật về văn hóa của Đảng và Nhà nước. Việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động văn hóa cho cán bộ, người dân cần được nhìn nhận ở các yếu tố sau:

Một là, phải làm cho những đối tượng này nhận thức đúng đắn mục tiêu mà các hoạt động Nhà văn hóa hướng tới. Khi đó, toàn thể cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa 3 - 2 , cũng như người dân có được nhận thức đúng về tính ưu việt, sự cần thiết của hoạt động văn hóa thì mới tạo được bước chuyển cần

thiết trong hành vi và điều này được xem là yếu tố then chốt, tạo nên sự thành công của những hoạt động được tổ chức tại đây.

Hai là, hoạt động văn hóa giúp gắn kết tình cảm cộng đồng, tạo nên nhân cách và lối sống của con người, thúc đẩy xã hội phát triển nên rất cần sự quan tâm đúng mức từ các cấp lãnh đạo cho đến từng cá nhân. Cho nên, để quản lý và tổ chức tốt hoạt động Nhà văn hóa thì cần có sự vào cuộc đồng bộ từ nhiều cấp quản lý văn hóa, từ Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định đến lãnh đạo Nhà văn hóa thì hoạt động văn hóa ở đây mới được tổ chức có bài bản và hệ thống.

Ba là, việc thay đổi nhận thức của người dân trong việc chủ động, tích cực tham gia vào hoạt động Nhà văn hóa cũng rất quan trọng. Điều này tác động không nhỏ đến những quyết sách, đường lối của Nhà văn hóa 3 - 2 bởi nếu một hoạt động có sức lôi kéo đông đảo người dân thì bản thân hoạt động đó đã tạo nên sức sống và có sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Một hoạt động, chương trình văn hóa được tổ chức mà chỉ có vài người tham dự thì sẽ rất khó để duy trì hay tạo được động lực, sự hứng thú trong những lần tổ chức tiếp theo. Việc người dân tích cực tham gia hoạt động Nhà văn hóa còn có tác động đến việc lên kế hoạch, xây dựng chương trình văn hóa văn nghệ cho phù hợp, đáp ứng được nhu cầu thưởng thức, tham dự, vui chơi, giải trí của phần lớn người dân trong khu vực.

Để nâng cao công tác quản lý cũng như nhận thức về vai trò của hoạt động Nhà văn hóa, cần thực hiện một số biện pháp cụ thể như sau:

Làm tốt công tác tuyên truyền để giúp cán bộ quản lý, nhân viên Nhà văn hóa và người dân nhận thức được mục đích, ý nghĩa của hoạt động Nhà văn hóa trong đời sống tinh thần của người dân, và thông qua những hoạt động này thúc đẩy sự hoàn thiện nhân cách, lối sống lành mạnh của người dân trên địa bàn. Việc này cần được diễn ra thường xuyên, lồng ghép vào những buổi sinh hoạt cộng đồng tại khu dân phố, cũng như thông qua các tổ chức

chính quyền, đoàn thể chính trị xã hội để giúp người dân hiểu đúng ý nghĩa của những hoạt động Nhà văn hóa, vận động mọi người tích cực tham gia hoạt động này. Với nhiều cách thức được thực hiện một cách đồng bộ sẽ tác động đến tâm lý, nhận thức của mọi người một cách có hiệu quả.

Thông qua những hoạt động, mô hình quản lý Nhà văn hóa hiệu quả trên toàn quốc để nhân rộng, cũng như việc trao đổi học hỏi kinh nghiệm trong công tác quản lý Nhà văn hóa trong tình hình mới, góp phần hạn chế những mặt tiêu cực, phát huy những mặt tích cực để công tác quản lý Nhà văn hóa thực sự có hiệu quả, đem lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng.

Như vậy, việc thay đổi nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ, người dân sẽ góp phần tăng cường, nâng cao hiệu quả của hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2, đáp ứng được những mục tiêu phát triển văn hóa mà tỉnh Nam Định đã đề ra.

3.2.2. Nhóm giải pháp về tổ chức

3.2.2.1. Công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực và sử dụng cán bộ công nhân viên, cộng tác viên

Trong hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2, đội ngũ cán bộ trên lĩnh vực này có vai trò quan trọng. Việc chưa hiệu quả trong hoạt động của Nhà văn hóa có nguyên nhân từ hạn chế năng lực của đội ngũ cán bộ. Như đã trình bày trong phần thực trạng, đội ngũ cán bộ đang công tác Nhà văn hóa 3 - 2 phần nhiều là cán bộ, diễn viên được điều chuyển tại các đơn vị, cơ sở nghệ thuật khác trên địa bàn tỉnh, nên đa số những đồng chí này đều không được đào tạo cơ bản về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý văn hóa. Một số đồng chí được đào tạo chuyên ngành văn hóa quản chúng nên thường làm việc dựa trên kinh nghiệm là chủ yếu. Trước sự vận động nhanh, phức tạp của đời sống văn hóa xã hội hiện tại, đa số những cán bộ này còn lúng túng

trước những sự việc phát sinh, không tìm ra cách giải quyết hợp lý. Mặc dù, Sở VH TT&DL, Nhà văn hóa 3 - 2 kết hợp với Cục văn hóa cơ sở - Bộ VH TT&DL tổ chức nhiều khóa học bồi dưỡng về nghiệp vụ tổ chức, quản lý hoạt động văn hóa nhưng không giải quyết được tận gốc vấn đề, bởi họ chưa được trang bị đầy đủ những kiến thức căn bản. Một số đồng chí khi tổ chức các hoạt động văn hóa còn có tình trạng quan liêu, cửa quyền. Để giải quyết triệt để vấn đề này, Nhà văn hóa 3 - 2 cần có kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa, không chỉ đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới mà còn có đội ngũ kế cận những thế hệ đi trước, trong đó đội ngũ nhân sự phải đảm bảo các yêu cầu:

Trước tiên, cán bộ phải được đào tạo về nhân phẩm, đạo đức, lối sống cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, không quan lưu, tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, gắn bó quan tâm mật thiết với nhân dân, gương mẫu luôn luôn chấp hành tổ quy định của Đảng và Nhà nước.

Kiên tốn, ham học hỏi, trau dồi kiến thức, chủ động sáng tạo và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Có tâm, nhiệt tình và thực sự yêu thích công việc để cố gắng thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực để có kết quả tốt hơn. Giám nghĩ, giám làm, giám chịu trách nhiệm, có bản lĩnh nghề nghiệp để ứng phó kịp thời với những phát sinh trong công việc. Luôn tự rèn luyện và trau dồi khả năng nghiệp vụ, mạnh dạn, kiên quyết trong xử lý công việc. Kế hoạch xây dựng, đào tạo đội ngũ cán văn hóa cần được thực hiện theo từng giai đoạn chặt chẽ và bài bản và quy hoạch theo độ tuổi để đảm bảo tính kế cận, chú ý đến ở độ tuổi nào sẽ là đào tạo, ở độ tuổi nào sẽ sử dụng để thay thế cho những người đến tuổi về hưu.

Có trình độ chuyên môn, được đào tạo tại các trường về chuyên ngành liên quan đến văn hóa và quản lý văn hóa theo các bậc học khác nhau như cao đẳng, đại học... bởi ranh giới giữa văn hóa và những cái phản văn hóa đôi khi

là rất mong manh, nên rất cần đội ngũ cán bộ làm công tác Nhà văn hóa phải có trình độ để có thể ứng xử phù hợp, bài bản trước những vấn đề nảy sinh trong quá trình tổ chức các hoạt động văn hóa, cũng như quản lý hiệu quả các hoạt động này.

Đối với những người đã tốt nghiệp tại các trường Đại học, Cao đẳng khác (ngoài ngành văn hóa) thì nên tạo môi trường làm việc phù hợp với chuyên môn, để cho họ phát huy được năng lực, có điều kiện trải nghiệm thực tế để tích lũy kinh nghiệm làm việc. Trong quá trình họ làm việc thì sẽ nên tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn về áp dụng luật trong quản lý văn hóa, tạo điều kiện cho họ học tập nâng cao trình độ để phục vụ công tác tốt hơn.

Cán bộ Nhà văn hóa 3 - 2 cũng cần nỗ lực bản thân, học hỏi trong việc đổi mới, sáng tạo cách thức tổ chức sinh hoạt, nhằm tạo nên những sản phẩm, hoạt động văn hóa hấp dẫn, thu hút được đông đảo cộng đồng tham gia, đáp ứng được nhu cầu thụ hưởng văn hóa của người dân, tạo sức hấp dẫn cho những nhà đầu tư vào lĩnh vực này. Đổi mới phong cách làm việc của cán bộ Nhà Văn hóa 3 - 2, hướng đến thái độ phục vụ người dân đến tham gia hoạt động.

Việc tuyển dụng cán bộ cần minh bạch, công bằng dựa theo những tiêu chí cụ thể, mỗi cá nhân ứng tuyển cần có trình độ đáp ứng được yêu cầu mà đơn vị có nhu cầu.

Tạo thêm được mạng lưới cộng tác viên đông đảo, đáp ứng được việc tổ chức nhiều hoạt động văn hóa hơn nữa.

3.2.2.2. Đầu tư kinh phí cho cơ sở vật chất cho Nhà văn hóa

Thành phố Nam Định cần nâng mức kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất Nhà văn hóa 3 - 2 bởi đây là những điều kiện hết sức cần thiết cho việc tổ chức hoạt động văn hóa, đáp ứng nhu cầu của người dân. Chúng ta đều biết các thiết chế văn hóa nói chung và Nhà văn hóa là những phương tiện để

chuyển tải tới quần chúng nhân dân những giá trị văn hóa, là nơi để quần chúng nhân dân được hưởng thụ các giá trị văn hóa và sáng tạo văn hóa. Do đó, việc đầu tư kinh phí cho cơ sở vật chất Nhà văn hóa được đầy đủ, kịp thời sẽ đem lại hiệu quả cao trong việc giáo dục, nâng cao nhận thức thức, đáp ứng nhu cầu về văn hóa cho nhân dân.

Vậy, câu hỏi đặt ra là trong khi nguồn ngân sách dành cho văn hóa còn hạn chế thì nên tập chung đầu tư vào những hạng mục công trình nào của Nhà văn hóa 3 - 2?

Để trả lời được điều này, Nhà văn hóa 3 - 2 phải làm rõ được tính hiệu quả của việc đầu tư và phương hướng hoạt động trong thời gian tới sẽ thay đổi như thế nào để đáp ứng được hoàn cảnh mới. Đó là, Nhà văn hóa 3 - 2 cần có đề án về những thay đổi trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa sao cho đáp ứng được tình hình mới và chứng minh được hiệu quả của việc đầu tư xây dựng mở rộng cơ sở hạ tầng, trang bị mua sắm mới trang thiết bị. Nếu việc tổ chức các hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 trong thời gian tới đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, thỏa mãn được nhu cầu vui chơi, giải trí, thụ hưởng văn hóa thì việc huy động nguồn lực trong xã hội cho những hoạt động này là hết sức cần thiết. Trong đó, chú trọng đến việc đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong huy động nguồn lực để đầu tư cho cơ sở vật chất của Nhà văn hóa 3 - 2, bởi ngoài ngân sách chi cho hoạt động văn hóa hàng năm của nhà nước cần huy động nguồn tài chính đóng góp của các tổ chức kinh tế, xã hội, nhân dân hoặc nguồn hợp tác đầu tư với nước ngoài, vốn viện trợ... để góp phần phát triển sự nghiệp văn hóa.

Việc tăng cường đầu tư tài chính cho hoạt động văn hóa, tăng cường đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho Nhà văn hóa 3 - 2 cần được đồng bộ, không chỉ tại trụ sở Nhà văn hóa 3 - 2 mà còn cho những hoạt động thông tin tuyên truyền mà trực tiếp là đội thông tin lưu động cần được trang thiết bị

đồng bộ như: xe thông tin lưu động, trang âm, ánh sáng, loa đài, máy ảnh, máy quay camera hiện đại, máy chiếu... phù hợp với việc đổi mới hình thức tuyên truyền, vận động trong tình hình mới.

3.2.2.3. Đảm bảo cơ chế phối hợp giữa các thiết chế văn hóa trong tỉnh

Tăng cường mối quan hệ với cơ sở và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Nam Định, cũng như các tỉnh xung quanh nhằm thiết lập được mạng lưới các nhà văn hóa, tạo tiền đề cho sự phát triển chung, đa dạng hơn nữa các hoạt động để đáp ứng được yêu cầu tham gia hoạt động của người dân.

Tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ giữa các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông qua các chương trình này quảng bá hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 đến với đông đảo người dân, nhằm thu hút người dân quan tâm hơn nữa với những hoạt động của Nhà văn hóa.

Thông qua những hoạt động tổ chức ở cơ sở, Nhà văn hóa 3 - 2 cần tạo được thiện cảm để có sự ủng hộ cho những hoạt động của Nhà văn hóa sau này, từ các cấp chính quyền đến người dân.

Ban Giám đốc Nhà văn hóa 3 - 2 cần tham mưu cho lãnh đạo Sở VH TT & DL tỉnh về Quy chế phối hợp thực hiện tổ chức hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác hiệu quả việc tổ chức thực hiện và phối hợp giữa các thiết chế văn hóa, tránh để những hoạt động văn hóa tổ chức trên địa bàn bị chồng chéo, lặp lại gây nhầm lẫn. Đồng thời, việc phối hợp hiệu quả giữa các thiết chế văn hóa trong các nhiệm vụ chung của tỉnh còn tiết giảm được chi phí tổ chức, dành nguồn lực cho những hoạt động khác được hiệu quả hơn.

3.2.3. Nhóm giải pháp về hoạt động

3.2.3.1. Đổi mới phương pháp quản lý cho phù hợp với thực tiễn

Trong nhiều năm qua, công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 đã có nhiều cố gắng nỗ lực và đã đạt được một số kết quả nhất định nhưng vẫn

gặp không ít khó khăn và vướng mắc. Đối tượng phục vụ chính của Nhà văn hóa 3 - 2 dần trải trên nhiều độ tuổi, từ thiếu nhi ở các lớp năng khiếu cho đến thế hệ những cụ ông, cụ bà ở các CLB dưỡng sinh. Chính bởi những đối tượng đến tham gia hoạt động Nhà văn hóa có độ tuổi dần trải nên việc phục vụ, làm hài lòng đa số những đối tượng này là hết sức khó khăn, đặc biệt khi hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 chuyển sang hình thức dịch vụ, có thu tiền sinh hoạt phí. Do đó, công tác quản lý Nhà văn hóa cần phải thay đổi cả chất và lượng là điều cần thiết, trong đó lưu ý đến một số vấn đề sau:

Mở rộng các hình thức hoạt động cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của nhiều lứa tuổi. Khảo sát và nắm bắt nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ văn hóa hiện nay của người dân để lên kế hoạch, xây dựng chương trình hoạt động mới cho phù hợp, tránh tổ chức những hoạt động theo cách đã quá quen thuộc, dẫn đến sự nhàm chán của người tham gia. Ví dụ như ở lớp mỹ thuật thay vì tổ chức theo cách truyền thống là vẽ theo mẫu thì nên kết hợp với hoạt động trải nghiệm sáng tạo để các bạn thiếu nhi có thể thỏa sức sáng tạo, phát huy hết khả năng của mỗi cá nhân.

Thay đổi thái độ phục vụ người dân. Việc người dân đến Nhà văn hóa tham gia hoạt động văn hóa một mặt là nhu cầu tự thân nhưng đồng thời cũng là một trong những nguồn thu chính. Nếu hoạt động Nhà văn hóa trước đây được bao cấp để thực hiện nhiệm vụ chính trị là chủ yếu thì ngày nay, do thay đổi hình thức hoạt động và phương thức tài chính nên ngoài nhiệm vụ công ích, Nhà văn hóa phải tự hạch toán thu - chi, sao cho không những đảm bảo hoạt động theo nhiệm vụ được giao mà còn có khả năng duy trì hoạt động khác, đảm bảo đời sống thu nhập cho cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa. Chính điều này nên việc có thái độ thân thiện với người dân đến tham gia hoạt động là hết sức cần thiết, sao cho mọi người đến sinh hoạt, vui chơi ở Nhà văn hóa

phải thực sự thoải mái, không còn có tâm lý e dè, sợ sệt hay bức bối, khó chịu khi dịch vụ được nhận không tương xứng với giá trị vật chất mà họ bỏ ra.

3.2.3.2. Đổi mới phương thức hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2

Việc đổi mới phương thức hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 cần được nghiên cứu và áp dụng trong từng hoạt động cụ thể, từ việc đổi mới cách thức tổ chức chương trình văn hóa văn nghệ hiện nay, tổ chức các hoạt động Câu lạc bộ, lớp năng khiếu đến việc tuyên truyền cổ động cho người dân dưới nhiều hình thức, cách thức khác nhau. Để làm tốt việc này, cần chú trọng đến một số yếu tố sau:

Có cơ chế khuyến khích, động viên cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa 3 - 2 chủ động có tìm tòi, đề xuất những sáng kiến trong việc tổ chức những hoạt động mới; đổi mới, cải tiến những hoạt động đang thu hút nhiều người tham theo cách thức hấp dẫn hơn. Đồng thời rà soát lại những hoạt động chiếm nhiều cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật mà không đem hiệu quả.

Huy động nhân lực Nhà văn hóa 3 - 2 cũng như cộng tác viên trong việc xây dựng chương trình hành động cụ thể, cùng nhau chỉ ra những mặt được - chưa được để khắc phục. Kiên quyết nói không với những hành vi, hoạt động gây tổn hại đến uy tín chung, kìm hãm sự phát triển chung của Nhà văn hóa 3 - 2.

Nghiên cứu tổ chức các loại hình hoạt động đa dạng, đáp ứng được nhiều hơn nữa nhu cầu tham gia của người dân. Những hoạt động này hướng đến việc tạo cơ hội, đáp ứng nhu cầu cho tất cả người dân, thỏa mãn được nhu cầu hưởng thụ văn hóa lành mạnh, đáp ứng nhu cầu sở thích của các đối tượng. Tạo cơ chế, điều kiện để CLB, lớp năng khiếu chủ động đổi mới nội dung - cách thức hoạt động theo hướng tạo nên sự hứng thú cho người đã tham gia, thu hút thêm những ai quan tâm, tạo nên sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Nhà văn hóa 3 - 2 cần phát động, tổ chức nhiều hơn nữa các chương trình giao lưu văn hóa văn nghệ với các thiết chế văn hóa khác trên địa bàn, hay trong hệ thống Nhà văn hóa các tỉnh lân cận nhằm tạo nhiều hơn nữa các hoạt động văn hóa lành mạnh cho người dân. Vào những dịp nghỉ - lễ kéo dài trong năm, Nhà văn hóa 3 - 2 lên kế hoạch mời các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp, ca sĩ nổi tiếng biểu diễn, tạo nên những sự thay đổi trong việc tổ chức chương trình. Việc tổ chức này tiến hành theo hình thức xã hội hóa, có sự đóng góp, tài trợ của doanh nghiệp trên địa bàn.

Nhà văn hóa 3 - 2 cũng cần cử một số đồng chí đi học những lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác Nhà văn hóa, cũng như tổ chức đoàn đi giao lưu học hỏi mô hình Nhà văn hóa ở các tỉnh bản, sao cho có thể lĩnh hội những quy định mới nhất, cũng như có thêm được những cách thức tổ chức mới phù hợp với xu thế phát triển chung.

3.2.3.3. Nâng cao chất lượng hoạt động VH TT

Nâng cao chất lượng hoạt động Nhà văn hóa là hướng đến việc đảm bảo các mục tiêu của hoạt động được thực hiện một cách tốt nhất, đem lại lợi ích thiết thực cho những người tham gia, từ cán bộ nhân viên Nhà văn hóa cho đến người dân.

Đối với các hoạt động văn hóa văn nghệ thì việc nâng cao chất lượng chính là việc đổi mới các hình thức tổ chức, đa dạng hơn nữa các tiết mục trong chương trình, cũng như có sự đầu tư từ kịch bản, dàn dựng, trang phục, âm thanh, ánh sáng, các hiệu ứng sân khấu khác để mỗi chương trình thu hút, hấp dẫn hơn nữa người dân tham dự (cả trực tiếp và gián tiếp), góp phần nâng cao đời sống tinh thần của đông đảo người dân.

Đối với các hoạt động tuyên truyền vận động thì việc nâng cao chất lượng chính là rà soát lại những cách thức nào có hiệu quả thì đầu tư, nhân rộng để đáp ứng được nhiệm vụ chính trị. Qua kiểm tra, những hoạt động,

cách thức tuyên truyền vận động nào không có hiệu quả thì điều chỉnh để dành nguồn vật lực, tài lực và nhân lực cho những hoạt động có hiệu quả. Bên cạnh đó, Ban giám đốc cần giao cho đơn vị chuyên môn có điều tra, khảo sát những mô hình tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động mới, để tham mưu cho Ban Giám đốc chỉ đạo thực hiện đáp ứng được yêu cầu, xu thế phát triển trong bối cảnh hiện nay. Những điều này đều hướng đến mục tiêu đảm bảo người dân quan tâm, nắm bắt kịp thời chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước.

Đối với các hoạt động tổ chức Câu lạc bộ, lớp năng khiếu thì việc nâng cao chất lượng hoạt động không chỉ thu hút thêm người đến sinh hoạt mà còn tạo điều kiện tốt nhất cho những ai đang sinh hoạt tại đây, đảm bảo quyền lợi với chi phí mà họ đã bỏ ra.

Để nâng cao chất lượng hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 thì cần làm tốt các yếu tố như: đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý đối với hoạt động Nhà văn hóa, đầu tư cho cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phù hợp với những hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2... cụ thể là:

Ban lãnh đạo Nhà văn hóa 3 - 2 cần chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu đa dạng hóa, phát triển hoạt động văn hóa hướng đến việc hưởng thụ các giá trị văn hóa đích thức của người dân. Việc tổ chức các hội thi, liên hoan, chương trình... cần có sự đổi mới, đa dạng, tránh để lặp lại kịch bản của những năm cũ, gây nhàm chán.

Vì đối tượng thụ hưởng chính của hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 là người dân, kể cả với tư cách là người tham gia và khán giả. Những người đến và tham gia hoạt động Nhà văn hóa có đủ thành phần, lứa tuổi nên là những người rất nhạy bén, có thái độ rõ ràng. Nếu Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức tốt thì họ đến tham gia, còn nếu sai sót thì họ sẵn sàng góp ý và nếu tổ chức không ra gì thì lần sau có mời họ cũng không đến. Do đó, trong công tác tổ chức

hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 cần lắng nghe, thấu hiểu những tâm tư nguyện vọng của những người tham gia, chỉ khi đó thì những hoạt động văn hóa được tổ chức mới gần gũi, thiết thực đối với đời sống tinh thần của người dân.

Trên cơ sở các hoạt động đã được tổ chức trong những năm qua, việc đổi mới và nâng cao chất lượng nội dung, hoạt động Nhà văn hóa cần chú trọng song hành hai nội dung liên quan đến truyền thống và hiện đại. Có thể nội dung các chương trình văn hóa văn nghệ là những bài hát cũ nhưng cần có cách xử lý mới, độc đáo mới thu hút được sự chú ý, quan tâm và tránh đi sự nhàm chán của người tham dự. Bên cạnh những chủ đề truyền thống ca ngợi Đảng, Bác Hồ... các chủ đề mới cũng cần khai thác những mặt tích cực của đời sống xã hội hiện nay, hay thông qua chương trình nói lên tiếng nói, suy nghĩ của người dân về đời sống nhân sinh. Đây là mảng đề tài có thể thu hút được sự chú ý của đông đảo người dân bởi họ có thể thấy hình ảnh của mình đâu đó trong những tác phẩm được dàn dựng.

Việc cải tiến và hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật phục vụ tổ chức hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2 cũng được đặt ra. Hiện nay, các phương tiện kỹ thuật phụ trợ tổ chức, nhất là trong những buổi lưu động, không đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong hoạt động tổ chức văn hóa hiện nay. Thêm vào đó, quy trình mua sắm trang bị phải theo đúng qui định mua sắm tài sản công và phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Vì vậy, Nhà văn hóa 3 - 2 cần có những kế hoạch dài hạn trong việc nâng cấp những trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của mình để trình xin các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc được trang bị các thiết bị hiện đại trong hoạt động Nhà văn hóa sẽ hỗ trợ rất nhiều trong việc tổ chức những hoạt động này tại Nhà văn hóa 3 - 2, cũng như đi lưu diễn giao lưu bên ngoài. Khi thực hiện tốt nhu cầu của hoạt động văn hóa, tức là đã phần nào đáp ứng được nhu cầu thưởng thức của người dân và việc cải tiến và hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật phục vụ các hoạt động Nhà văn

hóa chính là một trong những giải pháp trực tiếp, góp phần quan trọng trong việc phát triển sự nghiệp văn hóa của tỉnh Nam Định.

Ngoài ra, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng nên xây dựng quy trình xây dựng những kế hoạch, đề án tổ chức hoạt động văn hóa, để cán bộ nghiệp vụ có công cụ tiến hành các hoạt động theo đúng quy định, có thể kiểm soát được, tránh sai sót.

3.2.3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua khen thưởng

Ban lãnh đạo Nhà văn hóa 3 - 2 cần thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động VHHT của từng bộ phận. Đồng thời cũng cần có những đợt khảo sát, lấy ý kiến của người dân tham gia, cũng như lấy ý kiến về những hoạt động mà người dân mong muốn Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức để có cái nhìn toàn diện, nhằm có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, tránh để việc tổ chức những hoạt động hình thức, không hữu ích. Thông qua hoạt động này, lãnh đạo Nhà văn hóa 3 - 2 có đánh giá, rút kinh nghiệm định kỳ và có khen thưởng kịp thời với những cá nhân có thành tích xuất sắc.

Ban lãnh đạo Nhà văn hóa 3 - 2 cũng cần thường xuyên tổ chức phát động, triển khai và duy trì những phong trào thi đua, tìm sáng kiến mới. Nội dung thi đua phải thiết thực, gắn chặt với việc hoàn thành nhiệm vụ được giao, vừa toàn diện, vừa có trọng điểm, phù hợp với đặc điểm của từng bộ phận, sao cho mỗi thành viên phải lấy việc hoàn thành nhiệm vụ của tập thể là mục tiêu, là động lực quan trọng để tổ chức thực hiện phong trào. Hoạt động thi đua phải được toàn cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa 3 - 2 đồng lòng hưởng ứng. Do vậy, cần chú trọng công tác giáo dục tư tưởng, xây dựng quyết tâm và động cơ thi đua đúng đắn, khơi dậy ý thức tự giác và sức sáng tạo của cán bộ, nhân viên; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kinh nghiệm hay, cách làm tốt của các điển hình tiên tiến trong hệ thống Nhà văn hóa để rút kinh nghiệm và học tập. Nội dung, mục tiêu phong trào thi đua

cần cụ thể hóa thành chỉ tiêu cụ thể, phù hợp với thực tế; tiếp tục công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng những điển hình trong Nhà văn hóa 3 - 2, coi trọng công tác đánh giá việc thực hiện mục tiêu của phong trào.

Công tác khen thưởng đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng; giải quyết hài hòa các quyền lợi của Nhà văn hóa 3 - 2, của tập thể với quyền lợi của cá nhân; khen thưởng cần kết hợp thật tốt cả hai mặt tinh thần và vật chất; kết hợp giữa khen thưởng và phê bình, chú trọng khen thưởng đột xuất, qua đó động viên, khích lệ cán bộ, nhân viên Nhà văn hóa 3 - 2 phát huy tài năng, trí tuệ và sự sáng tạo để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Lấy kết quả thi đua khen thưởng làm một trong những căn cứ để xem xét việc đề bạt, bổ nhiệm lãnh đạo, nâng lương, đào tạo nâng cao nghiệp vụ trong Nhà văn hóa 3 - 2. Từ đó tạo động lực cho mọi thanh viên quan tâm và thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

3.3. Khuyến nghị

Để công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 được tốt hơn, luận văn có một số khuyến nghị sau:

Tỉnh ủy Nam Định, Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định cần quan tâm có kế hoạch chỉ đạo các Nhà văn hóa 3 - 2 về công tác tổ chức hoạt động theo những tiêu chí cụ thể và có văn bản hướng dẫn việc thực hiện. Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định cần có kế hoạch hỗ trợ, bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên cho các cán bộ đang công tác tại các thiết chế văn hóa nói chung và tại Nhà văn hóa 3 - 2 nói riêng để có thể nắm bắt được những quan điểm, chỉ đạo mới, cũng như nâng cao năng lực để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Sở VH TT & DL tỉnh Nam Định, với vai trò là cơ quan chủ quản, cần quan tâm hơn nữa trong việc đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ tốt hơn trong việc triển khai, tổ chức hoạt động Nhà văn hóa. Có cơ chế đãi ngộ, quan tâm thích đáng với những người làm công tác này tại Nhà văn

hóa 3 - 2, tạo điều kiện xây dựng họ thành những cán bộ nguồn trong công tác tổ chức hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2.

Hiện nay nhu cầu vui chơi giải trí, thưởng thức, hưởng thụ văn hóa của người dân trong các hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 chưa được nghiên cứu đầy đủ. Vì vậy chưa nắm bắt được nhu cầu, thị hiếu của người dân cần gì? Mong chờ những hoạt động gì? Kết quả là chúng ta luôn “chạy theo” sau nhu cầu của người dân.

Ngoài việc điều tra nhu cầu tham gia hoạt động văn hóa của người dân, Nhà văn hóa 3 - 2 cũng cần lập dự án để nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất để việc tổ chức những hoạt động Nhà văn hóa trong thời gian tới đạt kết quả tốt hơn, cũng như bổ sung các phương tiện phục vụ cho hoạt động như: phương tiện vận chuyển, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ, camera, máy ảnh...

Cần quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ ngành văn hóa thông tin, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ văn hóa thông tin đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Tập trung chỉ đạo sát sao hơn nữa công tác văn hóa xã hội, đưa các hoạt động kinh doanh văn hóa đi vào nề nếp, theo đúng chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước đã đề ra, trên cơ sở đó sẽ tạo điều kiện tốt cho công tác quản lý văn hóa. Cần có lộ trình phù hợp trong việc đào tạo cán bộ kết hợp với chế độ đãi ngộ, quan tâm thích đáng với những người làm công tác văn hóa cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ hoạt động công tác văn hóa xã hội địa phương.

Tiểu kết

Đảng ta chủ trương xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người về tư tưởng, đạo đức, lối sống, tình cảm và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh - văn minh. Vì vậy, các cơ quan muốn quản lý tốt các hoạt động văn hóa thì quản lý cả đời sống văn hóa

của nhân dân vì các hoạt động văn hóa phục vụ, giáo dục, tạo nên một đời sống văn hóa xã hội.

Quan đó, công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định rất quan trọng trong việc thu hút người dân đến hưởng ứng, tham gia các hoạt động do Nhà văn hóa tổ chức. Để những hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 phát huy được những mặt tích cực trong đời sống tinh thần của người dân thì cần thực hiện đồng bộ những giải pháp như: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động Nhà văn hóa cho cán bộ, nhân viên và người dân; tiếp tục củng cố các thiết chế và cơ chế phối hợp các lực lượng để tổ chức hoạt động Nhà văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định cho người dân có hiệu quả; tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức và phát huy vai trò của mỗi thành viên Nhà văn hóa 3 - 2 trong việc tổ chức hoạt động Nhà văn hóa nhằm nâng cao chất lượng hoạt động Nhà văn hóa, trong đó chú trọng đến việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực tham gia; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động; Tăng cường công tác tổ chức, kiểm tra đánh giá và thi đua khen thưởng.

Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định cần phải nỗ lực không ngừng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể và hơn hết là sự ủng hộ của Nhân dân, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định quyết tâm phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, không ngừng sáng tạo, không ngại khó khăn để xây dựng Nhà văn hóa đạt tiêu chuẩn, một nền văn hóa văn minh, hiện đại, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao trong nhân dân để góp phần phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

KẾT LUẬN

Trước những cơ hội và thách thức của thế kỷ XXI, trên cơ sở nhìn nhận những ưu điểm và những hạn chế trong quá trình giao lưu và hội nhập văn hóa quốc tế sâu rộng như hiện nay, rất cần những cơ quan hữu quan cần thường xuyên quan tâm đến hoạt động văn hóa của người dân. Nhà văn hóa 3 - 2, cũng như những thiết chế văn hóa khác trên địa bàn tỉnh Nam Định, có chức năng và nhiệm vụ thực hiện việc tuyên truyền, vận động người dân thực hiện những chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước, tổ chức những hoạt động góp phần định hướng, nâng cao đời sống văn hóa của người dân, hướng đến xây dựng một lối sống lành mạnh, nhân cách tốt để hạn chế thấp nhất những tác động của tệ nạn xã hội trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Song nhìn chung, một số hoạt động của Nhà văn hóa 3 - 2 chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi chính đáng thưởng thức, hưởng thụ văn hóa của người dân, hiệu quả tổ chức hoạt động Nhà văn hóa cho người dân chưa cao. Qua kết quả điều tra và nghiên cứu cho thấy những biện pháp tổ chức hoạt động Nhà văn hóa mà tác giả xây dựng có tính cần thiết và khả thi cao, phù hợp với bối cảnh xã hội và điều kiện cụ thể của Nhà văn hóa 3 - 2.

Cuộc sống ngày càng phát triển, đa dạng nhiều loại hình văn hóa nghệ thuật, giải trí. Với đặc thù riêng của mình, những hoạt động, chương trình Nhà văn hóa 3 - 2 được tổ chức, dàn dựng cần được đổi mới và điều này đòi hỏi công tác quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 ngày càng được chú trọng, quan tâm từ nhiều phương diện để đáp ứng được yêu cầu phát triển, sao cho tạo nên nhiều hơn nữa sân chơi lành mạnh giúp thiếu nhi phát huy năng khiếu, sở trường; thanh niên được giao lưu, học tập theo đúng sở thích, nguyện vọng và người già cũng có địa điểm để gặp gỡ, trao đổi và rèn luyện theo từng nhu cầu riêng. Đồng thời, thông qua những hoạt động

do Nhà văn hóa 3 - 2 tổ chức mà người dân nắm bắt tốt hơn pháp luật, nâng cao hiểu biết của mình cũng như truyền tải những nguyện vọng của người dân lên các cấp có thẩm quyền.

Quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tốt cũng nhằm thực hiện các chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nam Định đối với công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Có thể nói, với việc thực hiện một số giải pháp như đã đề xuất, chúng tôi tin rằng công tác tổ chức hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 trong thời gian tới sẽ có nhiều thành công, đáp ứng cao nhất những yêu cầu của người dân trong khu vực về việc vui chơi, thư giãn, hoạt động trải nghiệm sáng tạo sau những giờ lao động hàng ngày. Những kết quả nghiên cứu của đề tài cũng góp phần khẳng định hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 góp phần không nhỏ giúp người dân mở rộng kiến thức, tạo điều kiện thuận lợi, phát huy tính sáng tạo của người dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Ánh (2002), *Đại cương công tác Nhà Văn hóa*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ tỉnh Nam Định*, Nam Định, Nam Định.
3. Trần Quốc Bảng (1996), *Giáo dục lý tưởng thẩm mỹ cho thanh niên thông qua hệ thống thiết chế Nhà văn hóa*, luận án tiến sĩ khoa học ngành triết học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
4. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng <http://chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/NuocCHXHCNVietNam/ThongTinTongHop/noidungvankiendaihoidang?categoryId=10000714&articleId=10038377>, truy cập ngày 23 tháng 7 năm 2016
5. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng <http://chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/NuocCHXHCNVietNam/ThongTinTongHop/noidungvankiendaihoidang?categoryId=10000716&articleId=10038382>, truy cập ngày 23 tháng 7 năm 2016
6. Hoàng Chí Bảo (2006), *Văn hóa và con người Việt Nam trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb CTQG, Hà Nội.
7. Nguyễn Duy Bắc (2011), *Tập bài giảng quản lý các thiết chế văn hóa*, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ chí Minh, Hà Nội
8. Nguyễn Chí Bền (2005), Phan Hồng Giang: *Đổi mới và phát triển văn hóa ở Việt Nam, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Đề tài khoa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam.
9. Bộ Văn hóa thông tin, Cục văn hóa thông tin - cơ sở (2005), *Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đến năm 2011*, Hà Nội

10. Bộ Văn hoá Thông tin (2006), *Kỷ yếu hội nghị triển khai công tác văn hoá thông tin năm 2006 và tổng kết công tác 5 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá giai đoạn 2001 - 2005*, Hà Nội.
11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL về ban hành Quy chế tổ chức các hoạt động văn hóa của tổ hoạt động văn hóa sự nghiệp hoạt động văn hóa trong lĩnh vực VHTT&DL quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.
12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL về Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh*.
13. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ (2015), *Thông tư liên tịch số 07/2015/ITLT-BVHTTDL-BNV về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh*.
14. Lưu Huy Chiêm (2007), *Xây dựng nhà văn hóa xóm, bản thành công và vướng mắc*, Tạp chí Tư tưởng Văn hóa.
15. Chính phủ (2002), *Chỉ thị số 03/2002/CT về việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em*, Hà Nội.
16. Chính phủ (2008), *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP Về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường*.
17. Chính phủ (2009), *Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020*, Hà Nội.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

19. Trần Độ, Hoàng Vinh, Đào Lâm Tùng (1986), *Nhà văn hóa: Mấy vấn đề xây dựng và hoạt động*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
20. Phạm Duy Đức (chủ biên) (2010), *Phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 xu hướng và giải pháp*, Nxb CTQG, Hà Nội.
21. Phạm Duy Đức (chủ biên) (2010), *Thành tựu trong xây dựng và phát triển văn hóa*, Nxb CTQG, Hà Nội.
22. Phan Hồng Giang - Bùi Hoài Sơn (đồng chủ biên) (2014), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế (xuất bản lần thứ 2, có sửa chữa, bổ sung)*, Nxb CTQG, Hà Nội.
23. Nguyễn Quách Hải (2011), *Quản lý hoạt động Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa, Hà Nội.
24. Phạm Minh Hằng (2016), *Quản lý hoạt động câu lạc bộ trong cung thiếu nhi Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Đại học Sư phạm Nghệ Thuật Trung ương.
25. Lê Như Hoa (1996), *Xã hội hóa hoạt động văn hóa*, Nxb VH-TT, Hà Nội.
26. Nguyễn Thu Hòa (chủ nhiệm) (2013), *Tài liệu hướng dẫn tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ*, Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.
27. Học viện hành chính Quốc gia, Khoa khoa học hành chính (2001), *Quản lý học đại cương*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
28. Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa Việt Nam (2005), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, (tập 4), Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
29. Nghiêm Nam Hùng (2012), *Quản lý hoạt động của trung tâm văn hóa thông tin quận Hà Đông, Hà Nội hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội.
30. Trần Minh Hương (chủ biên) (2006), *Luật Hành chính*, Nxb CTQG, Hà Nội.

31. Nguyễn Văn Hy (1999), *Văn hoá và quản lý văn hoá*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.
32. Nguyễn Văn Hy (chủ biên) (2010), *Đại cương Nhà văn hóa - Câu lạc bộ*, Tổng cục Chính trị và Nxb Quân Đội Nhân Dân, Hà Nội
33. Mai Hữu Khuê (2003), *Lý luận quản lý nhà nước*, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
34. Harold Koontz (1992), *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*, Nxb KHKT.
35. Trần Thị Minh (2014), *Phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội*, Nxb CTQG, Hà Nội.
36. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2010), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2010*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
37. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2011), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2011*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
38. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2012), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2012*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
39. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2013), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2013*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
40. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2014), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2014*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
41. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2015), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2015*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.

42. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định (2016), *Báo cáo thành tích hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định năm 2016*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Nam Định.
43. Bùi Thị Thu Phương (2016), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa tỉnh Sơn La*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.
44. Bùi Tiến Quý (1999), *Vận dụng tổng hợp các phương pháp quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nhà văn hóa*, Luận án tiến sĩ Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân.
45. Nguyễn Hữu Thức (2005), *Về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa*, Nxb CTQG, Hà Nội.
46. Nguyễn Hữu Thức (2009), *Về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
47. Nguyễn Hữu Thức, *Quản lý thiết chế văn hóa*, tập bài giảng chương trình cao học, Hà Nội.
48. Phan Văn Tú (1999), *Đại cương về khoa học quản lý*, Nxb VHTT
49. Đào Mạnh Tuyển (2014), *Tổ chức và quản lý sinh hoạt các câu lạc bộ Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định*, tập tài liệu lưu hành nội bộ.
50. Hoàng Vinh (2003), *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng nền văn hoá ở nước ta*, Viện VHTT và Nxb VHTT.
51. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1998), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb VHTT.

Một số website

1. <http://www.namdinh.gov.vn/ubndnamdinh/4/469/2251/71685/gioi-thieu-nam-dinh/tong-quan-ve-nam-dinh.aspx>, (truy cập ngày 29/10/2016)
2. <http://sovhthdl.namdinh.gov.vn/> (truy cập ngày 18/10/2016)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

DƯƠNG HỒNG NHUNG

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA 3 - 2
TỈNH NAM ĐỊNH

PHỤ LỤC LUẬN VĂN

Hà Nội , 2017

MỤC LỤC

Phụ lục 1: PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN.....	93
Phụ lục 2: Một số văn bản liên quan đến hoạt động Nhà văn hóa.....	98
Phụ lục 3: Một số hoạt động và quản lý Nhà văn hóa 3 - 2.....	103

PHỤ LỤC 1

PHIẾU TRUNG CẦU Ý KIẾN

Để giúp đỡ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ “Quản lý hoạt động Nhà văn hóa 3-2 tỉnh Nam Định”, bạn, ông/ bà vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau, bằng cách đánh dấu (X) vào ô trống. Những ý kiến của bạn, ông/ bà chỉ sử dụng trong phạm vi của luận văn, không vì những mục đích nào khác.

Câu 1: Bạn hãy cho biết một số thông tin về bản thân?

- Họ và tên (không nhất thiết phải ghi):
- Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
- Tuổi:.....

Câu 2: Bạn cho biết cách bố trí thời gian rảnh rỗi cho những hoạt động trong tháng?

STT	Công việc	Thứ bậc ưu tiên
1	Đi du lịch	
2	Xem các chương trình văn hóa giải trí trên truyền hình	
3	Tham gia các hoạt động ở các tụ điểm vui chơi giải trí trên địa bàn	
4	Đi thăm bạn bè, người thân	
5	Tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ do Nhà văn hóa 3-2 tổ chức	
6	Các hình thức giải trí, sinh hoạt khác	

Câu 3: Bạn cho biết mục đích đến tham gia hoạt động Nhà văn hóa 3-2?

STT	Mục đích	Thứ bậc ưu tiên
1	Được giao lưu với người cùng sở thích	

2	Nhu cầu được vui chơi, thưởng thức văn hóa	
3	Thích đến nơi đông người	
4	Nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước	
5	Mục đích khác	

Câu 4: Đối với các hoạt động được tổ chức ở Nhà văn hóa 3-2, bạn có quan điểm như thế nào?

- Rất hài lòng ☐
- Tương đối hài lòng ☐
- Bình thường ☐
- Không hài lòng ☐

Câu 5: Bạn cho biết những hoạt động Nhà văn hóa 3-2 làm bạn hứng thú, quan tâm?

STT	Hoạt động Nhà văn hóa 3-2	Thứ bậc ưu tiên
1	Hoạt động văn nghệ quần chúng	
2	Hoạt động tuyên truyền cổ động	
3	Hoạt động câu lạc bộ	
4	Hoạt động mở các lớp năng khiếu	
5	Những hoạt động khác	

Câu 6: Bạn cho biết thời gian tham gia hoạt động Nhà văn hóa 3-2?

STT	Thời gian	Lựa chọn
1	Khoảng 30 phút	
2	Đến 60 phút	
3	Từ 61 phút đến 120 phút	

Xin trân trọng cảm ơn bạn đã dành thời gian trả lời các câu hỏi!

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Bảng 1: Bảng độ tuổi tham gia khảo sát

Nhóm tuổi	Nam	Nữ
6 - 13	15	8
13 - 18	13	5
18 - 35	3	2
35 - 55	17	10
Trên 55	24	23
Tổng cộng	72	48

Bảng 2: Cách bố trí thời gian rảnh rỗi cho những hoạt động trong tháng

Stt	Công việc	Số lần lựa chọn		Thứ bậc
		Nam	Nữ	
1	Đi du lịch	9	5	4 (14)
2	Xem các chương trình văn hóa giải trí trên truyền hình	20	16	1 (36)
3	Tham gia các hoạt động ở các tụ điểm vui chơi giải trí trên địa bàn	14	4	3 (28)
4	Đi thăm bạn bè, người thân	5	7	5 (13)
5	Tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ do Nhà văn hóa 3-2 tổ chức	13	9	2 (22)
6	Các hình thức giải trí, sinh hoạt khác	11	7	3 (28)
Tổng số		72	48	

Bảng 3: Mục đích đến tham gia hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2

Stt	Mục đích	Số lần lựa chọn		Thứ bậc
		Nam	Nữ	
1	Được giao lưu với người cùng sở thích	27	16	1 (43)
2	Nhu cầu được vui chơi, thưởng thức văn hóa	19	9	2 (28)
3	Thích đến nơi đông người	9	7	4 (16)
4	Nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước	7	5	5 (12)
5	Mục đích khác	10	11	3 (22)
Tổng số		72	48	

Bảng 4: Thái độ đối của người dân với các hoạt động được tổ chức ở Nhà văn hóa 3 - 2

Stt	Thái độ	Số lần lựa chọn		Thứ bậc
		Nam	Nữ	
1	Rất hài lòng	18	7	3 (25)
2	Tương đối hài lòng	27	15	1 (42)
3	Bình thường	20	17	2 (37)
4	Không hài lòng	7	9	4 (16)
Tổng số		72	48	

Bảng 5: Hoạt động Nhà văn hóa 3 - 2 được người dân quan tâm

Stt	Hoạt động Nhà văn hóa 3-2	Số lần lựa chọn		Thứ bậc
		Nam	Nữ	
1	Hoạt động văn nghệ quần chúng	28	15	1 (43)
2	Hoạt động tuyên truyền cổ động	7	8	4 (15)
3	Hoạt động câu lạc bộ	10	6	3 (16)
4	Hoạt động mở các lớp năng khiếu	20	11	2 (32)
5	Những hoạt động khác	7	8	4 (15)
Tổng số		72	48	

Bảng 6: Thời gian tham gia hoạt động tại Nhà văn hóa 3 - 2

Stt	Thời gian	Số lần lựa chọn		Thứ bậc
		Nam	Nữ	
1	Khoảng 30 phút	25	19	2 (44)
2	Đến 60 phút	32	21	1 (53)
3	Từ 61 phút đến 120 phút	15	8	3 (23)
Tổng số		72	48	

PHỤ LỤC 2

Một số văn bản liên quan đến hoạt động Nhà văn hóa

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
CHI ĐOÀN NVH 3-2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /TB-ĐTN

Nam Định, ngày 20 tháng 4 năm 2016

THÔNG BÁO

Mở lớp Ca – Múa – Nhạc thiếu nhi hè 2016

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Nhà văn hóa 3-2 tỉnh Nam Định. Thực hiện kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên, chi đoàn Nhà văn hoá 3-2 mở lớp dạy ca, múa, nhạc, nhằm phát triển năng khiếu và tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho các cháu thiếu nhi trong dịp hè.

1. Đối tượng học

- Con cán bộ Công nhân viên chức – Lao động Nhà văn hoá 3-2 tỉnh (Không thu lệ phí)
- Học sinh ngoài đối tượng trên nộp lệ phí theo quy định (250.000d/Tháng).

2. Thời gian học

- Đăng ký từ ngày 5/5/2016 đến hết ngày 20/5/2016.
- Lịch học: Ngày 20/5/2016.
- Thời gian học: 02 tháng (Từ 20/5/2016 đến 20/7/2016).
- Biểu diễn báo cáo: Ngày 20/7/2016.

3. Lịch học:

- *Lớp hát:* Từ 8h00 – 9h30 thứ hai, thứ tư.
- *Lớp múa:* Từ 8h00 – 9h30 thứ ba, thứ năm.
- *Lớp nhạc:* Từ 8h00 – 9h30 thứ tư, thứ sáu.

4. Địa điểm đăng ký: Nhà văn hóa 3/2 tỉnh Nam Định, (155 Nguyễn Du – TP Nam Định).

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ SĐT: 0917.515.304; 0912.877.233.
Trân trọng!

T/M BCH CHI ĐOÀN TN NVH 3/2
BÍ THƯ

Trần Viết Cả

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 341 /UBND-VP8
V/v phòng chống tệ nạn cờ bạc
theo phản ánh của cử tri

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 22 tháng 7 năm 2016

VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH NAM ĐỊNH

Số: 11.8.9
Ngày: 10/8/2016
huyện:

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Nam Định.

Thực hiện một số nội dung phiên chất vấn tại kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 – 2021, trong đó có nội dung phản ánh của cử tri về tệ nạn cờ bạc trên địa bàn tỉnh; nội dung này đã được Giám đốc Công an tỉnh trả lời cụ thể và kết luận của Chủ tọa kỳ họp.

Để phòng, chống tệ nạn cờ bạc trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và lòng tin của nhân dân, UBND tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc Công an tỉnh:

- Chỉ đạo các phòng chức năng của Công an tỉnh và chính quyền các địa phương tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn cờ bạc, nhất là ở vùng nông thôn và các địa bàn gần các Khu công nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh và có các hình phạt thích đáng đối với các tội liên quan đến cờ bạc dưới mọi hình thức.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền về tác hại của tệ nạn cờ bạc; vận động nhân dân, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội để tham gia đấu tranh phòng, chống tệ nạn cờ bạc.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan, chính quyền cơ sở tăng cường công tác quản lý địa bàn, đảm bảo an ninh trật tự, không để tệ nạn cờ bạc xảy ra; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở nếu để xảy ra tệ nạn cờ bạc trên địa bàn.

3. Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định chỉ đạo các phòng, ban liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình theo quy định, gắn việc quản lý với việc thực hiện những điều Đảng viên không được làm theo quy định Đảng, nhất là tệ nạn cờ bạc; xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và trách nhiệm người đứng đầu nếu để tệ nạn cờ bạc xảy ra./. *Cuoml*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (để báo cáo)
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như trên;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8. *h*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Ngô Gia Tự

UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 762 / SLĐTBXH- BVCSTE
V/v hướng dẫn tổ chức Tết Trung thu
năm 2013

Nam Định, ngày 04 tháng 9 năm 2013

SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH NAM ĐỊNH

Kính gửi:

Số: 1248

Ngày: 9/9/2013

- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Chuyển: Thực hiện công văn số 3234/SLĐTBXH-BVCSTE ngày 28/8/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội và công văn số 183/UBND-VP7 ngày 04/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức hoạt động Tết Trung thu năm 2013, đồng thời tiếp nối những hoạt động trong Tháng hành động vì trẻ em năm 2013 với chủ đề **“Tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt”**; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trong tỉnh tổ chức các hoạt động vui đón Tết Trung thu năm 2013 cho trẻ em, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự tham gia của gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em trong tình hình mới.
2. Tổ chức các hoạt động vui Tết Trung thu cho trẻ em tại các cơ quan đơn vị và các địa phương trong tỉnh, đảm bảo mọi trẻ em trên địa bàn của tỉnh đều được tham gia đón Tết trung thu vui tươi, an toàn, bình đẳng, tiết kiệm và bổ ích.
3. Huy động các nguồn lực trong xã hội, tiếp tục phát động phong trào ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo được vui Tết trung thu và khởi đầu năm học mới thuận lợi.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

1. Tổ chức các hoạt động truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại cơ sở, cộng đồng với các nội dung thiết thực nhằm thu hút sự quan tâm, tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các tầng lớp nhân dân đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đồng thời tạo cơ hội cho trẻ em được tiếp cận với những thông tin phù hợp với trình độ, lứa tuổi, sở thích, nhu cầu nhằm đảm bảo các quyền cơ bản của trẻ em.

- Các nội dung tuyên truyền: Đăng tải thư Trung thu của Chủ tịch nước; Kết quả các hoạt động của địa phương, đơn vị trong dịp Tết Trung thu năm 2013, biểu dương tấm gương trẻ em vượt khó vươn lên trong cuộc sống, học tập; những tấm gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phê phán, lên án các hành vi thiếu trách nhiệm, vi phạm quyền trẻ em; Hoạt động “Xây dựng xã phường phù hợp với trẻ em”;

“Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em”, xây dựng “Ngôi nhà an toàn”, “Cộng đồng an toàn”, “Trường học thân thiện” cho trẻ em...

2. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí và thực hiện quyền tham gia của trẻ em:

- Tổ chức, hướng dẫn các hoạt động cơ sở, thu hút trẻ em vào các hoạt động vui chơi, giải trí an toàn, lành mạnh, bổ ích; định hướng, giáo dục trẻ em giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tham gia các hoạt động văn hóa, trò chơi truyền thống, trò chơi dân gian; sáng tạo, tự tạo trò chơi, đồ chơi; không mua, sử dụng đồ chơi độc hại, không lành mạnh, bạo lực tặng trẻ em. Các hoạt động trong dịp Tết Trung thu tập trung vào tổ chức các chương trình văn nghệ, thể thao, các cuộc thi làm đồ chơi truyền thống, trò chơi dân gian... phù hợp với từng điều kiện của địa phương.

- Tổ chức trại thu theo đơn vị xã, phường, thị trấn hoặc các điểm đón Tết Trung thu theo địa bàn xóm/ đội/ tổ dân phố/ khu dân cư kết hợp liên hoan văn nghệ, vui chơi giải trí lành mạnh, bổ ích đón Trung thu.

- Tổ chức các điểm đón Tết Trung thu “Đêm hội trăng rằm”, tại các huyện/ thành phố tạo điều kiện thu hút trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo có cơ hội hòa nhập và thúc đẩy sự tham gia của các em.

3. Tổ chức các hoạt động vận động xã hội, thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em:

- Vận động huy động các nguồn lực trong xã hội để tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em, tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo... nhằm đảm bảo cho mọi trẻ em đều được vui Tết Trung thu.

- Tổ chức đoàn đại biểu các cấp thăm, tặng quà, vui đón Tết Trung thu với trẻ em tại các xã/ phường/ thị trấn; Thăm và tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em nghèo vượt khó vươn lên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với Tỉnh đoàn TNCSHCM và các ngành liên quan tổ chức điểm vui đón Tết Trung thu tại tỉnh cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo tạo cơ hội cho mọi trẻ em cùng được vui đón Tết Trung thu.

- Phối hợp với Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Nam Định nhân dịp Tết Trung thu.

- Phối hợp với Sở Y tế thăm, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hiện đang nằm điều trị tại Bệnh viện Nhi và Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định trong dịp Tết Trung thu.

- Tham mưu, phục vụ các đoàn đại biểu của tỉnh đi thăm và tặng quà cho trẻ em tại một số địa phương.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị:

2.1 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc vận động các tổ chức là thành viên và hội viên tích cực tham gia đóng góp nguồn lực cho Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp; tham gia đóng góp nguồn lực và ủng hộ chính quyền địa phương tổ chức tết Trung thu cho trẻ em ở các cơ quan và tất cả các địa phương đơn vị.

Cộng

2.2 Các sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của đơn vị: Tổ chức thực hiện và có văn bản hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.3 Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Nam Định

- Chỉ đạo phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu giúp UBND huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức Tết Trung thu trên địa bàn, trong đó đặc biệt quan tâm đến hoạt động thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em ở những địa bàn khó khăn.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em trên địa bàn, chọn địa điểm phù hợp và có ý nghĩa để tổ chức Đêm vui đón Tết Trung thu cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo theo hướng dẫn của sở LĐTBXH.

- Tiếp tục tổ chức vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em để hỗ trợ nguồn lực giúp đỡ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, xây dựng các công trình phúc lợi cho trẻ em.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động thăm và tặng quà của Đoàn đại biểu Lãnh đạo tỉnh:

+ Các huyện: Vụ Bản, Nam Trực, Hải Hậu và thành phố Nam Định: Mỗi huyện/thành phố chọn 01 xã/ phường/ thị trấn có hoạt động trại thu và 2 gia đình đang nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (*cùng xã có trại thu được chọn*) để Lãnh đạo tỉnh thăm và tặng quà (*dự kiến buổi chiều ngày 18/9/2013, tức ngày 14/8 âm lịch*). Danh sách được chọn lập theo mẫu số 01 (*kèm theo công văn này*) gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày 10/9/2013.

+ Yêu cầu đối với các xã/ phường/ thị trấn được chọn thăm, tặng quà: Là những xã, phường chưa được lãnh đạo tỉnh đến thăm các dịp Tết Trung thu trước đây. Đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: Ưu tiên chọn gia đình đối tượng chính sách, gia đình nghèo có trẻ em bị nhiễm chất độc hóa học; trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS; trẻ em bị tàn tật; trẻ em mồ côi.

IV. Chế độ thông tin, báo cáo:

1. UBND các huyện, thành phố gửi Kế hoạch triển khai tổ chức các hoạt động Tết Trung thu về sở Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày 20/9/2013.

2. Các sở, ban, ngành đoàn thể, UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động Tết Trung thu năm 2013 về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày 31/9/2013 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội./

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Cục BVCSTE-Bộ LĐTBXH;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nam Định;
- Lãnh đạo Sở LĐTBXH;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện và TP
- Phòng LĐTBXH các huyện, TP.
- Lưu: V1, BVCSTE.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Đức Trọng

PHỤ LỤC 3

Một số hoạt động và quản lý Nhà văn hóa 3 - 2



3.1. Nhà văn hóa 3 - 2 tỉnh Nam Định.

(Nguồn: Suru tâm tại Nhà văn hóa tháng 3 năm 2014)



3.2. Hoạt động của lớp yoga

[Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.3. Hoạt động của lớp múa. *[Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]*



3.4. Hoạt động của lớp thanh nhạc
[Nguồn: ảnh tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.5. Hoạt động của lớp đàn organ

[Nguồn: Tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.6. Hoạt động của lớp đàn guitar

[Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.7. Tiết mục múa trong chương trình văn nghệ tổng kết công tác xây dựng Đảng 5 năm (2010 - 2015) [Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.8. Lễ mít tinh “Hãy bảo vệ thể hệ trẻ khỏi hiểm họa ma túy” trước Nhà văn hóa 3-2. [Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]



3.9. Chương trình văn hóa văn nghệ do Nhà văn hóa 3 - 2 dàn dựng nhân dịp khởi công Dự án khu đô thị dệt may Nam Định. *[Nguồn: tác giả chụp 6 tháng năm 2016]*



3.10. Hoạt động tuyên truyền về nông thôn mới của Nhà văn hóa 3-2. *[Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]*



3.11. Tiết mục kiêu vũ của CLB Khiêu vũ Thành Nam trong Chương trình:
 “Giao lưu văn hóa nghệ thuật đầu xuân” các CLB Nhà văn hóa 3 - 2
[Nguồn: tác giả chụp tháng 2 năm 2017]



3.12. Chương trình văn hóa văn nghệ do Nhà văn hóa 3-2 dàn dựng ở huyện
 Nam Trực. *[Nguồn: tác giả chụp tháng 6 năm 2016]*



3.13. Pa nô chào mừng năm mới ở Nhà văn hóa 3-2.

[Nguồn: tác giả chụp tháng 2 năm 2016]



3.14. Lễ kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống ngành văn hóa. *[Nguồn: sưu tầm tại Nhà văn hóa tháng 8 năm 2015]*



3.15. Lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giải chạy việt dã.

[Nguồn: tác giả chụp 26/03/2016]



3.16. Chương trình giao lưu “Khơi dậy tình yêu thiên nhiên đất nước từ trang sách Kim Đồng”

[Nguồn: tác giả siu tâm tại Nhà văn hóa tháng 4 năm 2016]



3.17. Chương trình “Giao lưu thơ tháng 10” các CLB thơ Nhà văn hóa 3 - 2

[Nguồn: tác giả chụp tháng 10 năm 2016]



3.18. Tiết mục “Đồng diễn thể dục dưỡng sinh” CLB Thái Cực Trường Sinh

Đạo [Nguồn: tác giả chụp tháng 9 năm 2016]